

ĐỐI

tuần báo đối lập
mà ta không cộng sản



NẠN kỹ thị!



Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
Bà TRẦN THỊ ANH MINH

SỐ

4

(tuần lễ từ 10-10 đến 17-10-69)

Quản lý
NGUYỄN TIỀN MINH

Bài gửi đăng báo ĐỜI miễn gửi
cho báo khác và ngược lại. Tòa soạn
không trả lại bản thảo.

Giao dịch Quảng cáo : 25-27 Võ
Tánh. Đ.T. 25.521 (hỏi Ô. Trường).



TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN
(Phát hành mỗi sáng thứ 5 trong tuần)

NHỮNG BÀI VỞ TRONG SỐ NÀY,

Chủ đề :

Kỳ thi

KỲ THI VỚI 3 CHÁNH KHÁCH : B.s. hồ văn minh • L.s.
trần văn tuyên • B.s. đặng văn sung • nguyên hữu đồng, ghê.

Thảo luận :

Về kỳ thi

TRẦN VĂN KHA • CHU TỬ • NGUYỄN DUY HÌNH •
TRẦN NGỌC BÁU • NGUYỄN NGỌC THẠCH • LÊ BÌNH THÔNG •
NGUYỄN HỮU ĐỒNG • TRẦN TIẾN TỰ • NGUYỄN HỮU ĐỒNG.

Chính trị :

NGỪNG BẮN HAY KHÔNG : nguyên hữu đồng • KỲ THI :
chu tử • HÒA BÌNH VN TRONG LÒNG BIÊN CHẾT : lý đại
nguyên,

Phóng sự :

AI KHẮC KHỔ : thảo nhiên • VỤ ÁN THÁI KHẮC
CHUYÊN : túy anh.

Văn nghệ :

NGƯỜI TRONG ẢNH : hoàng hải thủy • NHÀ VĂN,
NHÀ XUẤT BẢN CÓ PHẢI LÀ CHUỘT KHÔNG ? trần văn kha •
THỜI SỰ VĂN NGHỆ : hồ hải.
ĐỜI BÊN KIA : kim nhật • CÂY ĐA BẾN CŨ : cung tích
hiền • TÌNH ĐỜI : nguyên thụ long...

Các mục thường xuyên :

NÓI VỚI ĐẦU GỐI • TUẦN BÁO TIỀN SỰ ĐỜI • THƠ ĐỜI •
SINH TỬ PHÙ • NÂNG BÌ • TRUYỆN ĐỜI • VÀ NHỮNG
MỤC KHÁC.

GIÁ 30đ.



KỶ THỊ

Chủ đề của số này là nạn kỳ thị, kỳ thị Nam Bắc. Trong cuộc hội thảo về nạn kỳ thị do tòa soạn ĐÔI tổ chức, các hội thảo viên đã đưa ra những ý kiến khác biệt, người thì cho rằng vấn đề kỳ thị là một vấn đề giả tạo, một « faux problème » nhưng cũng có người nghĩ rằng chuyện kỳ thị là chuyện có thực. Nhà văn Nguyễn duy Hinh cho rằng báo ĐÔI đưa vấn đề kỳ thị ra mổ xẻ là làm một việc « công đức » trong khi bình luận gia Nguyễn hữu Đông cho rằng không nên đưa vấn đề kỳ thị ra hội thảo vì làm như vậy có khác gì « cấy vi trùng » cho nó nảy nở, bành trướng. Riêng kẻ viết những giòng này, là một người Bắc di cư, không khỏi suy nghĩ khi nghe lời nhận định của hai hội thảo viên miền Nam. Hội thảo viên thứ nhất nhận định rằng các đồng bào di cư phần đông đều « cựa quậy » nhiều quá, và điều này làm đồng bào miền Nam khó chịu. Hội thảo viên thứ hai nhận định rằng các đồng bào công giáo di cư nói nhiều quá, tuyên bố nhiều quá, khiến dư luận có thể hiểu lầm tiếng nói đó là tiếng nói của đồng bào công giáo nói chung, và điều này làm đồng bào công giáo miền Nam hơi buồn. Chỉ có thể thôi, chứ không có vấn đề kỳ thị.

Nhận định kể trên rất đúng. Sự vụng về, thiếu tế nhị của một số đồng bào di cư về hai điểm kể trên là điều có thực. Kể ra thì sự vụng về này rất dễ hiểu và có thể tha thứ được : đồng bào di cư khi ra đi, đã mất hết tất cả, dĩ nhiên là phải « cựa quậy » nhiều hầu mong gây lại cơ đồ, sự nghiệp. Chỉ đáng tiếc là chúng ta « cựa quậy » hơi quá đáng, nhiều khi quên cả sự hiện diện của đồng bào miền Nam. Vẫn biết đất nước là đất nước Việt-Nam, đất nước chung, nhưng chúng ta một đôi khi, đã quên khuấy thân phận chúng ta là kẻ mất nhà, mất cửa, phải đi ở nhờ nhà người khác, và khi mình đi ở nhờ, thì cũng cần biết nhường nhịn, một vừa hai phải, không nên « cựa quậy » hết mình. Nhất là, Việt Cộng, với chủ trương chia rẽ miền Nam, chỉ làm le chờ đợi khai thác mọi sơ hở, vụng về của đồng bào di cư để thổi phồng vấn đề, xuyên tạc chúng ta.

Cuộc hội thảo về « nạn kỳ thị » đã cho tôi bài học kể trên. Tôi thành thực làm một cuộc tự vấn lương tâm thẳng thắn đưa vấn đề ra để chúng ta cùng suy nghĩ.

CHU TỬ

HAI vùng chiến tranh Việt Nam và Trung Đông của Thế giới, đều lâm vào tình trạng không lối thoát. Hay là ở trong tình trạng chưa muốn thoát cũng vậy. Mặc cho các giải pháp này kia được tung ra, mặc cho những lời kêu gọi Hòa bình tha thiết của hầu hết nhân loại, tiếng súng ở những nơi đây vẫn nổ ra từng chập, và không một người nào có thể tiên đoán được các cuộc chiến tranh đó kết thúc ra sao ?

Chiến tranh Trung đông giữa Do thái và các nước Ả-rập là một cuộc chiến tranh mang nặng tính cách hận thù lịch sử giữa những người theo đạo Hồi và Do thái. Người Do thái đã nhiều lần lưu vong và cũng đã nhiều lần lập quốc, trong những hoàn cảnh khó khăn tương tự như hiện nay. Nghĩa là đều phải chiến đấu một cách quyết liệt với những nước Ả-rập. Lần lập quốc hiện đại, quả tình Do thái gặp được sự trợ giúp rất nhiều của các đại cường tự do, nhưng cũng lại gặp phải một trở lực vô cùng lớn lao là những vùng đất cũ của họ hiện nay đã nằm trong lãnh thổ của các nước Ả-rập, những biên giới đó đã có tính cách quốc tế thừa nhận. Thế nhưng mặt khác không ai có thể chối được rằng cổ thành Jérusalem về mặt lịch sử không phải là của người Do thái.

Hiện nay Do thái đã vào được cổ thành của họ, họ quyết không thể nhường lại cho Ả-rập được. Nhưng ngược lại Ả-rập cũng không chịu để mất cổ thành đó, họ buộc Do thái phải trả lại cho họ những vùng đất mà Do thái đang kiểm soát, thì mới có được những cuộc thương thuyết hòa bình nghiêm chỉnh. Thật là khó.

Chiến tranh Việt Nam đã làm phát nổ chiến tranh Trung Đông

Do tính cách phức tạp của lịch sử nêu trên, chiến tranh Do thái — Ả-rập được xem như thường xuyên nằm trong tình trạng chờ nổ. Chỉ cần một vài bàn tay từ bên ngoài thọc vô là tiếng súng sẽ bùng lên. Nhớ lại, khi chiến tranh Việt nam bước vào giai đoạn quyết liệt, thì Nga đã tiếp tay cho nước Ả-rập để phóng tỏa Do thái, và từ đó tới nay



LÝ ĐẠI NGUYÊN



Hòa bình Việt Nam trong lòng biển chết

chiến tranh vẫn còn dai dẳng. Trên thực tế Do thái đã thắng trận chiếm được cổ thành lịch sử của họ. Nhưng trong tương lai thì không biết đến bao giờ họ mới có được cuộc sống yên ổn.

Chiến tranh Trung đông nổ ra, đặt nước Mỹ vào hoàn cảnh phải ứng phó nhiều mặt không thể buông lỏng nhất tâm vào chiến cuộc VN. Nước Mỹ được xem như một nước đỡ đầu cho công cuộc lập quốc của Do thái lần vừa rồi. Giới tư bản Do thái hiện nay có ảnh hưởng rất lớn trong nền kinh tế Mỹ nói riêng và thế giới nói chung. Dù người Mỹ không có mặt tại chiến trường Trung đông, nhưng Mỹ phải bằng mọi cách làm cho nước Do thái tồn tại và nảy nở tại vùng đó.

Trong cuộc chiến tranh này Do Thái đã có dịp mở mang được bờ cõi. Giờ đây Mỹ chỉ còn làm thế nào để các nước Ả-rập chịu cho Do Thái ở lại những vùng đất mà họ đã chiếm được. Nga đã giúp Ả-rập nhưng xét cho cùng thì Nga đã hại các nước Ả-rập rồi. Chiến tranh ở đó có thể kéo dài vài ba chục năm nữa, và như vậy thì những vùng đất mà Do Thái đã chiếm được sẽ nhờ thời gian mà biến thành đất của người Do Thái thực thụ.

Trong cuộc chiến tranh này thì các nước Ả-rập thiệt hại đủ mọi mặt, nhưng nước bị thiệt hại lớn nhất phải kể là Anh quốc. Chiến tranh Việt Nam nổ ra, Trung cộng

bị cô lập, nước Anh được xem như một nước duy nhất có thể giao thương thông thả với Trung Cộng. Nhưng từ khi chiến tranh Trung đông bùng nổ, đường giao thương ở kênh Suez bế tắc. Thương thuyền của Anh phải đi vòng qua phía Nam Phi Châu, như vậy việc giao thương giữa Anh quốc và Trung cộng không thể có nhiều lợi lộc được. Thật là những trò chơi hiểm độc.

Nước Anh được xem như một nước có vai trò lớn trong sự sắp xếp chính trị của Việt nam từ 1954 tới nay, nhưng bây giờ thì ở trong thế không thể cựa cựa gì được. Chiến tranh Việt nam kéo dài hay kết thúc họ cũng chẳng có lợi lộc gì. Bởi thế nước Anh hầu như đứng ngoài cục diện Việt nam. Cũng chính vì không có bàn tay tinh vi của Anh dính vào nên (có thể là một phần lớn) những giải pháp về Việt nam chưa được khai thông.

Nước Mỹ mạnh nhưng không có truyền thống chính trị « lãnh đạo » thế giới.

Càng ngày càng thấy rõ ràng, nước Mỹ không đủ khả năng và khôn ngoan trong vấn đề chính trị quốc tế. Chiến lược mà Mỹ đưa ra áp dụng tại chiến tranh Việt nam quả tình đã làm khổ Việt nam và làm khổ chính Mỹ. Đáng lý cuộc chiến tranh này là cuộc chiến tranh của người Việt chống lại cuộc xâm lăng của Cộng sản, mà

người Mỹ chỉ sắm vai trợ giúp. Thì ngược lại người Mỹ đã vào Việt nam để « Mỹ hóa chiến tranh Việt nam » làm cho Việt nam vừa ngộp thở, vừa mất tư thế ngoại giao, vừa thất thế tuyên truyền, vừa mất cơ hội chiến thắng.

Đến lúc mà Mỹ vì phải tự cứu mình, thì họ mới nghĩ tới việc « Việt hóa chiến tranh Việt Nam » Mỹ đặt kế hoạch rút quân từ từ để người Việt đảm nhận lấy vai trò chiến đấu. Nhưng đồng thời vì muốn tỏ thiện chí hòa bình và làm dịu không khí phản chiến của dân chúng Mỹ. Mỹ lại thường xuyên có những hành động nhượng bộ đối phương, làm cho người Việt vốn mong muốn Hòa bình tưởng rằng hòa bình sắp đến nay mai.

Như vậy thì tình thần ở đâu, mà người Việt có thể còn cầm súng chiến đấu thêm nữa. Mặc dù tất cả đều biết, lòng tay súng giờ nào là đối phương thắng thế giờ đó. Như vậy việc quân đội Mỹ rút khỏi Việt Nam, dù dưới bất cứ kế hoạch nào, thì đây cũng là một bằng chứng, nước Mỹ bỏ cuộc tại Việt Nam, làm cho Việt Nam tiêu ma hết, mất hết sinh lực rồi bảo cứ tiếp tục đánh đi.

Chúng tôi không muốn quân lực Mỹ ở lại đây thêm nữa, nhưng ít nhất khi người Mỹ ra đi, thì cũng phải tạo cho Việt Nam cơ hội tốt, để giữ được mặt trận chống cộng của thế giới tại vùng này, Nếu

(xem tiếp trang 41)

BÀN TRÒN



VỀ KỶ THỊ

một cuộc mổ xẻ đau xót

nhưng cần thiết, thẳng thắn,

sôi nổi,

nhưng xây dựng

Cuộc thảo luận thứ tư do tuần báo ĐỜI tổ chức

Buổi hội thảo lần thứ 4 do Báo ĐỜI tổ chức về vấn đề « Kỳ thị địa phương » đã khởi đầu vào lúc 9 giờ 40 sáng Chủ nhật ngày 28-9-1969 tại tòa soạn.

So sánh danh sách mời và hội thảo

viên tham dự, chúng tôi thấy đây đủ gương mặt trẻ quen thuộc — vắng mặt một số người đứng tuổi — vì đề đặt thường lệ ? hay cho rằng không có vấn đề kỳ thị ?

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : (Người thay mặt « Báo ĐỜI » đặt vấn đề) :

Thưa các anh, đây là buổi hội thảo lần thứ 4 do Báo ĐỜI tổ chức.

Hôm nay chúng ta thảo luận về vấn đề kỳ thị — kỳ thị tôi muốn nói ở đây là kỳ thị địa phương, kỳ thị Bắc Nam — chứ không phải là bất kỳ một loại kỳ thị nào như kỳ thị tôn giáo chẳng hạn — vấn đề chỉ giới hạn như thế thôi...

Có tiếng nhón nháo, mọi người quay ra phía cửa. Một ông Đạo mặc áo màu da đang bước lên những bậc cấp cuối cùng...

CHU TỬ : à đây rồi ! Vua chồng kỳ thị tới ! (có nhiều tiếng nói vua hòa bình)... mời anh ngồi, tôi xin giới thiệu với các anh, anh Nguyễn Duy Hình.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Tôi xin tiếp theo.

— Sự thực tôi không biết phải mô tả thế nào cho vấn đề này. Có lẽ anh em tòa soạn thấy tôi là người Trung nên nhờ đặt vấn đề chẳng ? (nhiều tiếng cười) Thăm tâm tôi, tôi có một số tò mò một số thắc mắc, xin lần lượt đặt thành những câu hỏi và xin quý anh trả lời.

— Câu hỏi thứ nhất : — Có thực có hiện tượng kỳ thị hay không ?

Nếu vị nào thấy dứt khoát rằng không thì khỏi phải trả lời các câu hỏi tiếp, bằng ngược lại xin trả lời thứ tự các câu hỏi sau đây :

2— Phạm vi ảnh hưởng của hiện tượng kỳ thị ? — nó chỉ có trong một số báo giới, một số nhân vật chính trị hay là trong quảng đại quần chúng.

3— Nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng kỳ thị ? Xin lưu ý là những hậu quả tốt lẫn xấu.

4— Ai là kẻ có lợi trong vấn đề này ?

Có một thắc mắc nữa tôi muốn nói ra đây là các anh nghĩ thế nào về hiện tượng kỳ thị và vấn đề thông nhất đất nước ? Hối này trước khi hội thảo tôi có nói đến vấn đề này nhưng nhiều anh cho là xa vời quá.

Tôi tưởng rằng những câu hỏi của tôi cũng là câu hỏi của độc giả tuần Báo ĐỜI... và tôi xin trao máy cho vị bên tay phải trả lời và lần lượt theo vòng tròn như các lần hội thảo trước.

VƯƠNG HỮU BỘI (nhân viên tòa soạn) : Tôi đề nghị với quý vị như thế này, đây là một cuộc hội thảo về vấn đề kỳ thị, cho nên khỏi sợ kỳ

thị nữa, vậy đề thừa tò mò của độc giả tôi xin quý vị nên xưng tên, sinh đẻ ở đâu. Nếu vị nào kỳ thị thì xin nói rõ ràng tôi kỳ thị lắm...

LÊ ĐÌNH THÔNG : (Tốt nghiệp chính trị Kinh Doanh V.Đ.H Đà Lạt — Nguyên chủ tịch THSV. Đà Lạt, chủ tịch THSVQG. Tổng thư ký nhật báo Tự Do và bây giờ là Công cán ủy viên của Bộ thông Tin — Anh được mời tham dự với tư cách là một người viết báo.)

Tôi là người được hân hạnh nói đầu tiên, tôi cho rằng hiện tượng kỳ thị không phải là một hiện tượng có thực, nó có vẻ giả tạo do một số người đặt ra. Bằng chứng hiển nhiên là tôi đến đây với một anh bạn, anh Trần Ngọc Báu, thật ra nếu không đặt vấn đề kỳ thị Nam Bắc có lẽ cả bao giờ tôi quan tâm đến anh ta là người Bắc hay người Nam — mặc dù chúng tôi thân nhau đã lâu.

Trong ý nghĩa của kỳ thị, tôi thấy bao hàm cái ý miệt thị nữa, ví dụ như nạn kỳ thị đen trắng ở Mỹ chẳng hạn, người da trắng miệt thị người da đen, không thèm nhìn, không thèm đối thoại, coi họ là thấp kém — vấn đề đặt ra ở đây cũng vậy, chuyện kỳ thị cũng bao hàm một vẻ miệt thị — ví dụ các ngôn từ « ruồi tái béo » hay những hình ảnh khác đều có ý không coi người đối diện đáng để đối thoại mà chỉ để miệt thị mà thôi.

Đề bênh vực ý kiến của tôi, tôi xin kể một nhận xét sau đây: trong những lần gặp ở anh em báo chí, mà trong đó tôi là một phần tử, tôi đã gặp hai nhân vật được xem như

Từ trái qua : Nguyễn duy Hình, Trần ngọc Báu, Nguyễn ngọc Thạch



Tuần Báo ĐỜI tổ chức vào mỗi tối thứ Sáu những cuộc thảo luận về các vấn đề thời đại. ĐỜI sẽ mời những vị thức giả có thẩm quyền và có thiện chí, dù đã nổi tiếng hay chưa, tới ngồi quanh bàn tròn để góp ý kiến với nhau. Các đề tài nêu lên sẽ được thay đổi từng số báo.

Mục đích của các cuộc thảo luận này là tạo một dịp để những người tham dự có thể phát biểu những ý kiến, tư tưởng đặc sắc của họ, nhờ diễn đàn của Tuần Báo ĐỜI mà tôi mất độc giả bốn phương. Tòa soạn sẽ tôn trọng các ý kiến riêng của người phát biểu, dù không giống chủ trương của Tòa soạn, Tòa soạn cũng không có ý cố động cho một chủ trương nhất định của một cá nhân hay phe nhóm nào, mà chỉ muốn làm một diễn đàn để các chủ trương khác biệt có nơi đối chọi, thử thách lẫn nhau.

là tượng trưng hai ý kiến trái nghịch đó là anh Ngô công Đức, chủ nhiệm nhật báo « Tin Sáng » và anh Nguyễn văn Minh bút hiệu là Minh Vô Chủ nhiệm tuần báo « Con Ông », anh nào cũng chối bỏ, cho rằng đó không phải là vấn đề kỳ thị — Trong giới sinh viên chẳng hạn, hình như không ai thừa nhận vấn đề kỳ thị... như vậy chính những người được coi như chủ xướng vấn đề kỳ thị họ cũng không nhận và xem kỳ thị như một chuyện lô bịch...

Về một câu hỏi của anh Vương hữu Bội, thì tôi là người sinh trưởng ở Bắc Ninh nhưng bấy lâu đã quên đi cái nguồn gốc đó để mà hòa mình với tập thể.. còn về giải pháp của vấn đề hôm nay chúng ta bàn ở đây, vượt quá khả năng của tôi, xin nhường lại quý vị.

VŨ NGỌC ĐÌNH : Ông Đình tự giới thiệu là một người ngoài phố, đi ngang thấy tờ báo hội thảo một vấn đề hay hay nên ghé lại góp ý kiến. Tôi xin tự giới thiệu tôi là người ngoài đường phố — tức là người của nhân dân đi ngang đây thấy tờ báo ĐỜI đang hội thảo một vấn đề hay hay nên tò mò ghé vào xem, may mắn lại được

phát biểu ý kiến... ý kiến tôi như thế này : Tôi sống ở khu lao động, ở giữa lòng nhân dân... thật ra tôi chưa nghe thấy ai nói là có một vấn đề kỳ thị Nam Bắc... Nhưng mấy ngày hôm nay, thấy có vấn đề kỳ thị đưa ra... không phải từ phía nhân dân mà từ phía mấy ông có ăn có học, mấy ông trong chính quyền mấy ông nhà báo hoặc ở cơ quan đại biểu cho nhân dân chẳng hạn. Như vậy tôi có cảm tưởng rằng kỳ thị không phải là một vấn đề của dân tộc. Chính các ông nhà báo với sứ mạng dẫn đạo xin giải quyết giùm nhân dân nạn kỳ thị, nếu có.

TRẦN TIÊN TỰ : Hoạt động rất nhiều trong lãnh vực thanh niên và xã hội.

Cũng như anh Đồng, tôi là người Trung, ở giữa, khách quan mà phê bình.

Thứ nhất, tôi chợt nghĩ yêu tố kinh tế cũng là một nguyên nhân của kỳ thị. Tôi cho là không phải bây giờ khi phong trào di cư quá lớn... trước đây những người Bắc vào Nam làm ăn... rồi vì cạnh tranh quyền lợi đã thấy có vấn đề kỳ thị rồi... và bây giờ cũng vậy.

Thứ hai là kỳ thị đi đôi với miệt thị, ví dụ như trong giới doanh thương người Bắc chê người Nam, người Tàu chê người Bắc, như vậy là miệt thị... và cái đó đã có.

Thứ ba là kỳ thị của mình nó còn nhẹ nhàng lắm... chỉ có tính cách tiềm ẩn, chỉ có trong vòng vô ý thức của mọi người chưa mạnh mẽ, gây nên sự xung đột trong xã hội... có thể làm xã hội tan rã cả... Những ai đã có đi Hoa kỳ rồi thì cũng nhận xét rằng cái nạn kỳ thị đen trắng ở Mỹ nó ghê gớm lắm so với họ mình chả ăn thua gì cả.

NGUYỄN NGỌC THẠCH : (Tốt nghiệp đại học sư phạm, Đồng chủ tịch

(xem tiếp trang bên)

HỘI THẢO BÀN TRÒN

Tổng Hội S.V. 1964. hiện nay làm việc trong kế hoạch «Xây đời mới».

Trước khi vào vấn đề tôi có hai nhận xét xin nêu ra đây, thứ nhất là theo anh Đông và nhất là anh Tự cho rằng người Trung không có trách nhiệm gì trong việc kỳ thị Nam Bắc, tôi không phải là người Trung thành không hiểu được người Trung, theo địa dư thì miền Trung là nối liền giữa hai miền, và theo lịch sử thì người Trung có khuynh hướng lãnh đạo quốc gia này... nói chơi mà thôi, có phải vì vậy mà người Trung có quyền ưu tiên đặt vấn đề. Thứ hai là không hiểu tòa soạn báo «Đời» có kỳ thị hay không — Trong cuộc hội thảo này, không biết ông đạo ở đây là gốc gì.

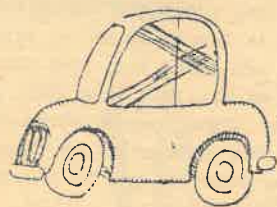
VƯƠNG HỮU BỘT : tôi xin trả lời ngay anh Thạch, ông đạo đây tức là nhà văn Nguyễn duy Hình, người Trà Vinh.

NGUYỄN NGỌC THẠCH : Đó chỉ là những nhận xét chơi thôi, để trả lời những câu hỏi của anh Đông, tôi đồng ý phần nào những ý kiến của anh Thông.

Tôi đồng ý với ông bạn «Người ngoài phố» là báo chí có trách nhiệm can thiệp vào hiện tượng kỳ thị. Tôi nghĩ rằng hiện tượng kỳ thị không có được, vì dân tộc Việt-Nam là dân tộc duy nhất ở Đông Nam Á đã đi từ văn minh Bộ lạc đi đến ngay một văn minh dân tộc... ngay những dân tộc văn minh, thường tự hào là tinh hoa như dân tộc Đức chẳng hạn họ vẫn giữ tinh thần của một liên bang trong hình thái... còn V.N ngay từ khi lập quốc đã là một dân tộc thuần nhất rồi... Yêu tố tịch sử đó chứng minh rằng không có một yếu tố nào khiến đưa đến vấn đề kỳ thị, dù là kỳ thị Nam Bắc, kỳ thị Trung Nam hay kỳ thị Trung Bắc cả... còn cái kỳ thị mà anh Thông và anh Tự nói đó là vấn đề RACISME, kỳ thị da đen da trắng ở Hoa Kỳ — còn ở V.N ta thì chỉ có một RACE, một chủng tộc duy nhất mà thôi không thể gọi là «Racisme» được... nó là một thứ tình trạng ngược lại với INTÉGRATION tôi không biết gọi là cái gì...

Nhận xét thứ hai của tôi là căn

cứ theo địa dư thì sự phân biệt giữa ba miền tôi coi như là tự nhiên. Nước Pháp có hình thể gần như là tròn địa dư thuận lợi và phương tiện giao thông dễ dàng, vậy mà người Parisien vẫn phân biệt với dân Marseillais mà người dân lục địa Pháp có cảm tưởng không tốt với dân Corse, dù cùng một dân tộc... cái đó thấy bằng bạc trong văn chương tiêu lâm của Pháp... còn chúng ta 2 miền Bắc Nam như hai cái thùng ở giữa có núi cho nên việc liên lạc khó khăn... tôi cho rằng cái gây ra khác biệt giữa ba miền đó là giọng nói, tôi không nói rằng ngôn ngữ, mà là cách phát âm — đó là một yếu tố, như là vấn đề kinh tế mà anh Tự nói cũng chỉ là một phần thôi...



Tôi thấy rằng một lý do mà người ta đưa lên báo để chứng minh không kỳ thị đó là : Nếu người Nam chúng tôi kỳ thị thì làm sao một triệu người Bắc mới di cư có mười mấy năm nay mà đã giàu có như vậy ? Tôi nghĩ rằng đó là một lý do không được xác đáng, vì như thế này, nếu 1 triệu người Bắc sau 15 năm di cư mà không giàu... thì cái xứ ta không tiền bộ được hay sao ? Người miền Bắc không biết cần kiệm ? Không biết làm ăn à ?

Cái nữa... nếu có sự phân biệt công dân các miền đó là một sự hay... để cho có một cố gắng hơn... Tôi nhớ cách đây 11, 12 năm gì đó Bộ Giáo dục đã chia học bổng theo tỷ lệ, chẳng hạn như người chánh gốc miền Nam được 5 người chánh gốc Trung được 4 người chánh gốc Bắc được 3. Tôi cho là làm vậy, nhưng thực ra không ai có thể nói — sao kỳ này tại Bắc đi Mỹ nhiều hay là tại Nam đi Úc nhiều ? nhưng tôi thấy cứ để cho tự do, ai giỏi thì đi, như vậy mới có một cạnh tranh... nobleémulation...

Tôi còn nghe một hai ông già người Nam dạy con cháu là «tụi bây ráng học đi chứ để tụi Bắc nó học giỏi nó đè đầu đè cổ.» Có lẽ đó là lý do không chính đáng của người lớn tuổi, nhưng đứa bé nào ngu mà nghe theo thì chúng học khá...

Chuyện khác nữa là như các anh biết tôi có rất nhiều bạn bè người Bắc... hồi hôm... trên giường của tôi có năm người trong đó tôi là người Nam duy nhất còn lại hai người Bắc, hai Trung...

VƯƠNG HỮU BỘT : toàn nam giới không thôi chứ ? (nhiều tiếng cười)

NGUYỄN NGỌC THẠCH : Vâng, toàn nam giới hết... tôi thấy như anh Thông nói là lúc giao thiệp hàng ngày không có phân biệt, nhưng phải công nhận rằng tính chất cự quỵ, quỵ động của người Bắc trong những địa hạt kinh doanh, làm cho những người Nam ở lì bực mình...

VƯƠNG HỮU BỘT : Quay động ngay trên giường ?

NGUYỄN NGỌC THẠCH : Anh nói sao ?... (cười)

NGUYỄN NGỌC THẠCH : Tôi là người Nam, tôi nhận xét người Nam hơi chú quan một chút, là dễ chịu, nhậu hơi nhiều mà bất động một chút... thành ra lúc chen vào những nơi có quyền lợi thì cảm thấy rằng : mấy thằng Bắc nó... nó quậy nhiều. Trong lúc đó mấy thằng cha Bắc nói rằng : mấy thằng cha Nam làm bằng bỏ mẹ...

Những lật vật hàng ngày có những phân biệt như thế tôi cho rằng không phải là kỳ thị... Có kỳ thị chẳng là những người có quyền lợi cần phải bảo vệ mà núp dưới chiêu bài kỳ thị chẳng... Tôi không biết đã trả lời hết những câu hỏi của anh Đông chưa ?

NGUYỄN HỮU ĐỒNG :

Xin các anh lưu ý những câu hỏi

Từ trái qua : Trần văn Kha, Chu Lữ, Trần ngọc Báu, Nguyễn ngọc Thạch



tôi đã đặt ra, nếu nhận thấy hoàn toàn không có hiện tượng kỳ thị thì thôi còn ngược lại xin các anh trả lời cho ba câu hỏi khác :

— Phạm vi ảnh hưởng của hiện tượng kỳ thị ?

— Nguyên nhân và hậu quả của hiện tượng kỳ thị ?

— Ai là người có lợi ? nếu có hiện tượng kỳ thị ?

NGUYỄN DUY HÌNH :

(Nhà văn, nhà báo nổi tiếng. Bấy giờ ăn trường trai, mặc áo nâu sồng. nên có anh gọi là ông Đạo. Ngoài báo chỉ anh hoạt động tích cực cho hòa bình VN hiện nay.)

Tôi rất tán dương công đức của các anh, của nhà báo đã có sáng kiến mở cuộc hội thảo rất có lợi cho dân tộc này... vì sao... vào khoảng năm 1946, 47 gì đó có nạn kỳ thị rất nặng ở đây, tụi chủ trương Nam kỳ Quốc do Tây xúi dục đã kỳ thị rất nặng người Bắc. Họ đã cho du dân đánh đập phá phách người Bắc đến nỗi những cửa tiệm người Bắc không dám mở cửa, tụi lưu manh này được Tây cho mỗi người một bộ đồ Kaki và hai chục bạc... đây... đây... đại khái thế đây... nhưng nó thật nguy hiểm... hễ có nhân thì phải có quả, nên ta phải tiêu diệt cái nguyên nhân cái mầm mống kỳ thị đi mới được, đừng để nó bộc phát thì phiền lắm... cho nên tôi rất tán dương cuộc hội thảo này...

Nạn kỳ thị trên thế giới ở đâu cũng có... trước hết phải nói kỳ thị là cái gì đã... kỳ là xen xéo ; thị là ngó. Kỳ thị là ngó ngang, ngó xéo ; có ghét nhau mới ngó nghiêng ngó xéo... như thằng Mỹ trắng ngó thằng Mỹ đen... khắp thế giới đâu cũng có kỳ thị cả, trắng kỳ thị đen, đen kỳ thị trắng, Do Thái kỳ thị Á Rập, Hồi giáo kỳ thị Do Thái giáo, Ấn độ giáo kỳ thị Hồi giáo rồi Thiên Chúa giáo kỳ thị Phật giáo, Phật giáo kỳ thị Thiên Chúa giáo v.v... tất cả đều u mê, ngu ngu muội cả — tất cả đều do gốc «mê» mà ra cả... vì sao ? — chính người Nam hiện tại đây cũng là gốc Bắc mà ra cả, chỉ có di cư trước và di cư sau mà thôi, ngay cả Bắc Kỳ cũng có hiện tượng Bắc kỳ cũ kỳ thị Bắc kỳ mới... à... à... (có tiếng cười và vài tiếng nói «có, có cái đó») tất cả đều là u mê cả... ông đi trước, ông đi sau, ông đi kẻ đó mà kỳ thị với nhau — thế mới lạ chứ... đất thứ đất của Chân Lạp, mình chỉ có cái cây, lưỡi gươm chiếm lẫn lẫn đến trong này làm ăn với nhau... trong khi đó người



Pháp muốn dùng người mình cai trị người mình, chỉ chờ bắt giết lẫn nhau... cứ thấy cái luật cấm hai mươi người tụ họp đủ thấy thằng Pháp nó sợ mình đoàn kết biết chừng nào — Đề quốc thực dân bao giờ cũng thế — chia rẽ dân cùng một tổ tiên thành ba miền, chúng ta u mê nên mắc bẫy... Kỳ thị nhau, ghét nhau...

Trong quá khứ thực dân Pháp dùng thủ đoạn đó để dùng dân mình không chế lấy dân mình cho nó dễ cai trị... Bây giờ cũng vậy chắc cũng có bản tay phù thủy nó chọc vào... bởi vì chỉ là một vấn đề giả tạo, không thực mà lại to chuyện ra... tức là có kẻ thủ lợi muốn làm to chuyện ra chứ gì... kẻ đó là kẻ nào?... Kẻ đó là kẻ không - bao - giờ - thấy - có - lợi. Trong sự đoàn kết của dân tộc VN (ông Hình nhấn mạnh từng chữ một) Kẻ đó nếu suy ra thì ta có thể thấy... nếu chúng ta ý thức dân tộc mạnh, đoàn kết chặt chẽ, độc lập tự do mau thì ai làm cha... làm ông cổ nội chúng ta được... Những câu chuyện nhỏ đó thiết tưởng đã trả lời được hai câu hỏi của ông Đồng.

Bây giờ đến vấn đề xây dựng... làm sao phát huy cái đức đặc biệt của ba miền... Di cư trước, di cư giữa, di cư sau đều là di cư cả... nhưng trên thực tế thì có 3 miền — phong thổ, âm thanh, cho đến hình tướng, tập quán... như vậy tuy đồng văn hóa, đồng giọng máu nhưng cái địa phương tính thì khác nhau.

Người Nam hiện tại, gốc là những người lang bạt kỳ hồ, vượt ngục thiếu nợ, chống chế độ, theo Nguyễn Hoàng từ Phú Xuân mà vào... sự thực là như vậy. vì dân tộc tính của ta, một người bình thường không ai nở bỏ lũy tre xanh và tổ đình mà đi cả... loại người này có vẻ dưng cảm, liêu mạng, nóng

Từ trái qua : Đỗ quý Toàn, 1 Người Ngoài Phố, Lê đình Thông, Nguyễn hữu Đồng

này... người Bắc cái cả giờ chưa ăn thua gì, người Nam qua lại vài ba tiếng là đánh liền... bắt cần lễ nghi như người Bắc, mở đầu câu chuyện bằng hai chữ «Đ.M.» cái đã... lúc nào cũng «Đ.M.» cả... (nhiều tiếng cười)... nhưng mà họ có đức «nhân»... oánh bỏ mẹ đi, nhưng mà hoà một cái là nhậu liền, nói ngọt một tí muốn gì cũng được lấy hết cả nhà, xin cả vợ cũng cho...

Người Trung có cái «dũng» dám hy sinh vì việc nghĩa, có lẽ vì địa dư của miền này toàn sỏi đá cho nên phải quân quật chiến đấu... miền này sản xuất được nhiều tổ cách mạng.

Còn người miền Bắc thì có «Trí»... «hiện bất hình nhi sắc» trong lòng mừng bỏ mẹ đi cũng không cười... không chịu tiết lộ (nhiều tiếng cười)— giận cũng không để ra ngoài mặt... họ giỏi tính toán... thủ đoạn, thủ đoạn nếu không dùng để có lợi cho mình, cho gia đình mình mà có lợi cho quốc gia thì thủ đoạn đó tốt chứ ! đâu có gì bản tiện.

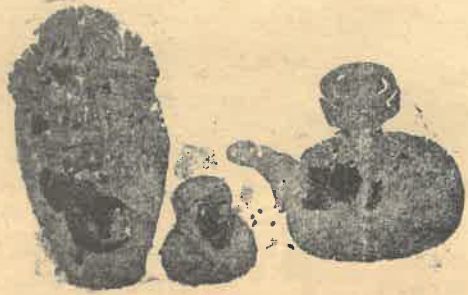
Như vậy miền Bắc có «Trí», người Trung có «Dũng» người Nam có «Nhân»... do đất đai địa dư, dân tộc ta có 3 đức tính đó... như vậy nếu được báo chí lãnh đạo đúng, dân chúng giác ngộ phá bỏ âm mưu của mấy tay phù thủy đi thì tự nhiên không có gì để kỳ thị cả... Vậy vấn đề kỳ thị không phải là không có nhưng đó là giả vấn đề nên dễ đánh dễ dẹp... tôi xin hết lời.

HÀ THUẬN NHÂN :

Xin anh cho biết «chánh gốc» của anh ?

(xem tiếp trang 23)

TRẦN VĂN KHA



nhà văn,

nhà xuất bản

có phải là chuột không?

Cách đây không lâu, khoảng 100 nhà văn đã ký kiến nghị xin bãi bỏ kiểm duyệt sách. Hậu quả của kiến nghị này là sách vẫn bị kiểm duyệt như trước, mà nhà văn Võ Phiến suốt bị cách chức, vì vi phạm kỷ luật công chức, không ký kiến nghị. Phải có sự can thiệp tích cực, và do đó rút lui khỏi ban chấm thi giải thưởng văn chương của một số nhà văn, Võ Phiến mới được đặt vào một chức vụ khá hơn.

Xin bãi bỏ kiểm duyệt sách có phải là một tội đối với Quốc gia không? Dĩ nhiên là không có tội, bởi vì Hiến Pháp VNCH đã bãi bỏ kiểm duyệt sách, và việc duy trì kiểm duyệt mới là vi hiến, mới là có tội đối với Quốc gia.

Ở đây chúng tôi không nói đến vấn đề nên kiểm duyệt, hay nên bãi bỏ kiểm duyệt, mà chỉ bàn đến việc thực thi Hiến Pháp. Vấn đề cần phải được đặt ra cho rõ ràng đen. Nếu kiểm duyệt là cần thiết trong hiện tình đất nước, và điều khoản của Hiến Pháp liên quan đến vấn đề kiểm duyệt phải hoàn thi hành, thì nên làm thủ tục pháp lý cần thiết để có thể công khai duy trì sự kiểm duyệt, chứ không nên gọi nó kiểm duyệt là Sở Phối Hợp Nghệ Thuật.

Đùng một cái tên mang một ý nghĩa khác với mục đích, là làm một việc giống như lấy chai Martell Cognac để chứa một thứ nước đóng chai ở Cholon. Cái con buôn gọi như thế là lường gạt. Nếu Sở Phối Hợp Nghệ Thuật là một nhãn hiệu giả, thì có một điều lạ là nó đã công khai ngự trị trên ngai vàng, mà cả Quốc Hội lẫn Tối Cao Pháp Viện đều không biết, hoặc đã nhắm mắt làm ngơ.

Sở Phối Hợp Nghệ Thuật đã đáng trách, nhưng 100 nhà văn và nhà xuất bản khi ký kiến nghị xin bãi bỏ kiểm duyệt còn đáng trách hơn, bởi vì họ đã quên mất một nguyên tắc sơ đẳng nhất là tự do không thể đi xin mà có, bởi cái lẽ giản dị là người đi xin tự do không xứng đáng được hưởng tự do. Để làm cho vấn đề thêm sáng tỏ, xin thử di chuyển cuộc tranh đấu sang địa hạt tranh chấp giữa chủ nhân và người làm công. Nếu phe công nhân chỉ ký một kiến nghị xin tăng lương để trình lên ông chủ, rồi lại ngoan ngoãn tiếp tục làm việc, — dù cho ông chủ có cầm cái kiến nghị ấy đem vứt vào sọt rác, — thì còn lâu mới được tăng lương.

Chúng tôi không tin rằng các nhà văn, và nhà xuất bản ngưng tranh đấu, và đã chịu thua, nên viết bài này để ngăn ngừa trước một vụ «si-căng-đan» văn hóa. Chúng ta chống Cộng, nên đường lối hành động của chúng ta phải sáng tỏ như ban ngày, nghĩa là luôn luôn trái ngược với những thủ đoạn, âm mưu của Cộng sản. Khi Cộng sản nói hòa bình, là lúc họ đang gây chiến. Khi C.S. nói dân chủ tập quyền là lúc họ đang thực thi độc tài. Khi C.S. nói nhân đạo, là lúc họ đang khùng bố bằng những đường lối đã man nhất, như mổ bụng, chôn sống, hay lấy búa đập vào đầu cho chết.

Chỉ trích C.S. là lưu manh, ta không thể đi vào con đường lưu manh của C.S. vì vậy ta cần phải làm cho hành động đi đôi với lời nói, đúng như thuyết chính danh của Cự Khổng.

Khi nói dân chủ, thì thực thi dân chủ.

Khi nói kiểm duyệt, thì thực thi kiểm duyệt.

Vì vậy khi nói Phối Hợp Nghệ Thuật, thì không thể làm công việc kiểm duyệt. Đó là một điểm yếu. Điểm yếu ấy trước sau gì cũng bị khám phá. Các nhà văn và nhà xuất bản sẽ nhờ điểm yếu ấy mà đánh. Một trong những kế hoạch của họ có thể là họp nhau lại lần nữa để đưa ra một Tuyên Ngôn quyết liệt hơn. Chẳng hạn :

— «Xét rằng kiến nghị ôn hòa xin bãi bỏ kiểm duyệt, đã bị chính quyền khinh miệt bỏ quên.

— «Xét rằng: mọi công dân đều có nghĩa vụ bảo vệ Hiến Pháp và tôn trọng luật pháp, đúng như điều 26 Hiến Pháp VNCH đã tiên liệu.

Đồng thanh quyết nghị :

« Kể từ ngày X..., các nhà xuất bản sẽ in những sách không kiểm duyệt, để thực thi điều 12 đoạn 2 của Hiến Pháp. (Đoạn ấy ghi như sau : Chế độ kiểm duyệt không được chấp nhận, ngoại trừ các bộ môn điện ảnh và kịch trường) ».

(Để tránh bị lật lọng, trước khi vấn đề được giải

quyết dứt khoát, và thỏa đáng, các nhà xuất bản sẽ chỉ in trong trường 100 quyền để phản đối :

Trước thái độ quyết liệt ấy, chính quyền sẽ phản ứng cách nào? Tịch thu trong lúc đang in, hay tịch thu khi in xong đem phát hành. Cả hai hành động trên đều vi Hiến, mà có lẽ vì sợ vi Hiến, nên các tài liệu mà Linh mục Nguyễn ngọc Lan tự thú là đã in «lậu» để phổ biến, đều không bị tịch thu. Nếu Linh mục được tự do in sách không kiểm duyệt tại sao người khác lại không làm như thế được? Luật pháp Quốc gia áp dụng đồng đều cho mọi công dân, đâu có phân biệt Linh mục với không Linh mục.

Để cho người ta công khai làm cái điều mà chính quyền cấm, tức là chính quyền đã tự ý làm giảm giá trị của mình. Việc này thiết tưởng cần nên chấn chỉnh, và không nên để cho kéo dài.

Linh mục Nguyễn ngọc Lan đã nói khôì hài là in «lậu», trên thực tế Linh mục có thể nói, tôi in sách không kiểm duyệt là để công khai thực thi và bảo vệ Hiến Pháp.

Chính phủ đã phe lờ vụ Linh mục Lan, nhưng nếu có một người nào đó bắt chước Linh mục cũng in sách «lậu», thì thật khó mà đưa được người ta ra tòa, bởi vì khi ra tòa, nhớ ra người ấy lại bỏ bỏ tuyên bố giữa tòa rằng :

«Thưa quý tòa, nếu hành động để bảo vệ Hiến Pháp là có tội, thì xin quý tòa trừng phạt tôi thật nặng, để làm gương cho người khác. Nhân dịp này, tôi cũng xin nhờ quý tòa chuyển lời đến những quý vị đã tuyên thệ trung thành và bảo vệ Hiến Pháp, là nên coi như không có vụ xử án này, và xin quý vị ấy cứ yên ổn lương tâm mà tiếp tục sử mạng phục vụ cho chính nghĩa quốc gia. ».

Trên thực tế không một nhà văn, hay nhà xuất bản nào sợ bị truy tố ra tòa, nếu họ có sợ là vì kinh nghiệm đã dạy cho họ biết là họ có thể bị đánh lên. Chúng tôi nghĩ rằng sợ như thế là sai lầm vì thái độ ấy đã gián tiếp gán cho người khác một tâm địa tiêu nhân mà có thể người ta không có. Không những thế nó còn làm cho chính nghĩa Quốc gia bị lu mờ bởi vì trong tình trạng mập mờ ấy một không khí khủng bố như âm u bao phủ

ĐÀN BÀ VÀ LỤC ĐỊA

Một tay ăn chơi thành thạo đi du lịch nhiều nơi trong cái giai đoạn của đời người, người đàn bà tương tự như các đại lục của trái đất vậy :

— Từ 13 đến 18, họ giống như Châu Phi — đất đai nguyên vẹn hoang vu chưa bị thám hiểm.

— Từ 18 đến 30, đàn bà giống như Châu Á — nóng và xa xôi quyến rũ.

— Từ 30 đến 45, đàn bà giống như Châu Mỹ — hoàn toàn bị thám hiểm và tự do xử dụng mọi tài nguyên.

— Từ 45 đến 55, đàn bà giống như

Châu Âu — già giặn, nhưng không có điểm gì lý thú.

— Và từ 55 trở đi, đàn bà giống như Châu Úc : Ai cũng biết nó ở đâu, nhưng chẳng ai để ý tới nó cả.

HAI CÔ BẠN TÂM SỰ

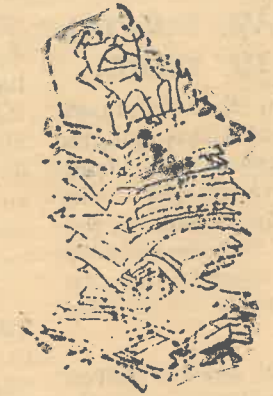
— Thật kinh khủng, mây ơi. Hôm nay tao phải dời chỗ ngồi đến 4 lần trong rạp xi-nê !

— Chắc là có tên nào tán mảy chứ gì ?

— Ừ đúng thế. Đồi mải mới có.



bầu trời Tự do của chúng ta Thái độ đúng là phải tin người khác tốt, cho đến khi có những hành động chứng minh trái lại, nhất là hiện nay chúng ta đang ở nền đệ II Cộng hòa chứ không phải ở nền đệ I, con chim phải tên sợ cành cây cong, nên cái tâm trạng sợ sệt trải qua một thời gian khủng bố kéo dài 9 năm, vẫn còn gây ảnh hưởng xấu, và chưa được gột rửa sạch.



Đứng về mặt pháp lý, chúng tôi nghĩ rằng chính quyền không thể truy tố ra Tòa những người in sách không kiểm duyệt trái lại nữa những người này có thể kiện chính phủ đòi bồi thường thiệt hại khi sách bị tịch thu. Nếu trường hợp này xảy ra thì không biết Tòa án hay tối cao Pháp viện sẽ xử trí ra làm sao ? chắc là kẹt lắm ?

Có người khi nghe tôi phác họa cuộc tranh đấu gây «si-căng-đan» của các nhà văn và nhà xuất bản, đã cười mà bảo rằng :

« Quyết nghị in sách không kiểm duyệt » cũng không khác gì cái quyết nghị đem chuông đi đi buộc cổ mèo, của cái gọi là Hội đồng Chuột.

Nhà văn và nhà xuất bản có phải là Chuột không, chúng ta hãy chờ coi ?

27-9-69 TRẦN VĂN KHA

Được hỏi cảm tưởng về hai ứng cử viên trong một cuộc bầu cử, một cử tri thông minh đã trả lời :

— À khi trông thấy hai ông này, tôi lấy làm mừng mà biết rằng chỉ có một người được đắc cử thôi.

oOo

Một ông làng tàng chẳng tài cán chỉ trúng số lộn vô Quốc hội và đọc một bài diễn văn rất văn chương sáng sủa.

Khi ông ta bước xuống ngồi ở hàng ghế riêng giữa tiếng vỗ tay, một giọng nói từ phía ghế khối Đối lập vang lên :

— « Xin cho biết tên tác giả ? tên tác giả ? »



Đời... bên kia!

● KIM NHẬT phụ trách

■ NHẤT HẦM, NHÌ TÀI, TAM LÒ, TỨ GIẾNG.

Đây là một câu «Kinh nhật tụng» gối đầu giường mà không một chữ vị «giải phóng quân» nào không thuộc nằm lòng. Và sự quan trọng của nó cũng đã được sắp xếp thứ tự như trên. Mục đích của nó không nhằm vào «chiến thắng kẻ thù», lại nhằm vào «đấu tranh» với cái liêm của thần chết.

NHẤT HẦM: Đi đến đâu phải có hầm đến đó. Dù là hành quân, thức sáng đêm, tay chân mỏi như ra, buồn ngủ mắt đến híp lại, khi đến chỗ «đứng quân» cũng phải lấy sào chống mắt lên, đào cho được cái công sự cá nhân để chui xuống dưới đó nằm ngủ. Nhờ phi cơ của địch có đến oanh tạc thì có chỗ nấp và nếu... có toi mạng thì chôn luôn cho tiện.

NHÌ TÀI: Kể đến là tải gạo, thực phẩm. Bởi tình hình chiến trường vô cùng ác liệt hôm nay, không cho phép hậu cần tập trung gạo, thực phẩm vào những kho chứa lớn mà phải phân tán mỏng. Có mất, mất ít không phải mất nhiều như những cuộc hành quân của địch đã tịch thu hàng chục, hàng trăm tấn như trước đây. Còn số gạo mười lòn mang trong ruột tượng, mang kẻ kè trên cổ là gạo dự trữ, không được dùng đến, phòng có đụng trận gay go bất ngờ, đứt đường tiếp tế.

Vì vậy, đào công sự xong, lại phải lo đi tải gạo ở một trạm Hậu cần nào đó mang về ăn. Buồn ngủ hả? Không chết! Đói mới chết. Thế là mỗi tiểu đội cử một tổ chân thấp chân cao, vừa đi vừa ngủ.

TAM LÒ: Lò là lò Hoàng Cầm. Một kiểu lò nấu đào dưới đất khoét lỗ, có ống dẫn khói ngấm, tránh khói bay lên để phi cơ quan sát không phát giác được. Một

bếp không nói làm gì chứ cả một đơn vị đồng người hàng chục bếp, hàng trăm bếp nấu khơi khơi trên mặt đất, khói bay um như cháy nhà thì cơm chưa kịp ăn đã phải nhả răng ra vì ăn bom. Không muốn ăn bom phải đào lò Hoàng Cầm. Đó là nguyên tắc. Là nội quy kỷ luật bắt buộc.

Thế là mỗi tiểu đội một cái lò. Tiểu đội có ba tổ tam tam. Một tổ đi tải gạo rồi. Giờ thêm một tổ nữa lấy tay chống mắt, lui cui đi đào lò.

TỨ GIẾNG: Giếng là giếng nước. Người ta thường bảo «nhịn cơm mười ngày không chết chứ nhịn nước một ngày đã hui nhị ti.» Suốt quãng đường hành quân dài, nước trong bình ton đã uống sạch, lại còn phải đào công sự, đào lò Hoàng Cầm, «người anh em» không có nước chịu sao thấu? Phải chi đồng quân gần suối cũng đỡ. Đàng này lệnh trên đã ra là cấm đồng quân gần suối. Ở suối, sông là «điềm» của phi cơ oanh kích. Phải đóng quân xa suối, xa sông. Vậy thì chỉ có nước đào giếng. Những vùng đất cao, mùa khô, nhiều lúc phải đào đến hơn một chục thước sâu mới có tí nước. Nước để tắm giặt, để uống, để nấu ăn.



Thế là tổ tam tam còn lại phải lo đào giếng. Vui chưa!

Cứ thế, đều đều, công việc quanh năm phải làm liên tục là «nhất hầm, nhì tài, tam lò, tứ giếng». Cứ thế mà làm các chữ vị ạ!

■ CẤM TỤT, CẤM TẠT, CẤM TẾCH, CẤM TẾU

Từ sau Tổng công kích đợt II, tháng 5 năm 1958, dùng một cái Quân ủy Miền Nam đưa ra một tài liệu học tập xuống cho tất cả «quân giải phóng» phải thi hành là bốn cấm: CẤM TỤT, CẤM TẠT, CẤM TẾCH, CẤM TẾU, trên đường hành quân.

Tài liệu đó giải thích rằng, trên đường hành quân, bốn cấm kể trên trở thành một thứ kỷ luật, một thứ yêu cầu lớn nhất nhằm vào mục đích «bảo toàn lực lượng».

CẤM TỤT là trên đường hành quân, cứ vui vẻ mà đi, bám sát nhau, không được đảo lộn trật tự tụt ra phía sau. Bất cứ về lý do gì cũng vậy. Bởi anh chàng nào tụt ra phía sau, dậm chuồn lằm. Không chuồn về địa phương thì cũng chuồn về chiều hồi, giả tử vũ khí, giả tử «nhất hầm, nhì tài, tam lò, tứ giếng». Điều này Đảng không «ô kè».

CẤM TẠT nghĩa là đang hành quân, đi trong quân hàng, có «mắc... đề» cũng phải nín đẻ như bà Nghị Thoa, không được tạt sang bên đường làm cái công việc «xả xù báp». Bởi dọc đường hành quân rừng rậm núi cao, cây cối um tùm, nhớ «tạt» vào sâu quá rồi lạc đường ra, «Bác Đảng» biết đâu mà tìm?

CẤM TẾCH: Mỗi khi nghỉ xả hơi mười phút để lấy sức, tiểu đội nào phải kiểm soát chặt chẽ tiểu đội đó. Không được tách ra khỏi tiểu đội. Có đi tiêu, chỉ được phép ngồi gần bên đường, không được đi sâu vào trong. Nếu đi sâu vào trong tức «có tư tưởng và hành động» muốn tách khỏi đơn vị. Mà tách khỏi đơn vị thì... a-lê! Bỏ bu rồi.

CẤM TẾU: Cái điều này chỉ lý thay. Bất kỳ làm công việc gì mà

tếu, vui có vui thực đấy, nhưng hậu quả của tếu là cả một sự không vui chút nào.

Trên đường hành quân, nói tếu tức nói... bậy cho vui, mà nói bậy dĩ nhiên không đúng đường lối chính sách. Đảng bảo rằng tếu là một hình thức vô kỷ luật. Nói tếu tức ăn nói theo kiểu vô kỷ luật, vô trách nhiệm, «trật bàn đạp». Điều này ảnh hưởng đến tinh thần, tư tưởng chung của đơn vị. Nói tếu, giả dụ như nhạo báng hải hước một lỗi lầm, một nhược điểm nào đó của cán bộ, của chiến sĩ hay đồng bào địa phương v.v... Nói tếu, giả dụ như phát biểu ý kiến một cách «bạt mạng» về một mệnh lệnh, một tin tức, một vấn đề nội bộ nào đó, hoặc đề xướng, rủ rê nhau bóc đồng làm một trò uào đó cho đỡ mệt, đỡ buồn v.v... Làm tếu thì quả nhiều trò đề làm, như chơi nghịch, «phá đám» nhau, nổ súng bắt tử dọc đường, bắn thi, đuaoi thủ, bẻ cây hái trái, để nguyên quần áo nhảy xuống suối, xuống sông cho mát lúc giữa trưa v.v...v.v.

Những điều trên đây là lập luận giải thích của các chính trị viên đối với các chữ vị chiến sĩ của họ về bốn kỷ luật mới «CẤM TỤT, CẤM TẠT, CẤM TẾCH, CẤM TẾU» của Đảng đề ra.

Không biết từ sau Tổng công kích đợt hai, qua những vụ hồi chánh tập thể «người anh em giải phóng» không hiểu họ thuộc đến đâu rồi và mỗi lần TỤT về địa phương, TẠT vào rừng lánh né chiến đấu, TẾCH về vùng quốc gia xin hồi chánh v.v... không biết chính trị viên đơn vị có ký giấy phép cho chưa?

BÀI THƠ «THÁI SƯ»

Bao lâu nay, kể từ khi con sông Bến Hải biến thành ranh giới quốc gia và cây cầu Hiền Lương sơn hai màu xanh đỏ thì người dân miền Nam không còn được biết cái nghề «hót», mà, ngày nay ở Saigon người ta gọi là «nâng bi», có còn được xem như một nghề nữa hay không?

Mới đây, vợ được một số nhật báo xuất bản tại Hà nội — báo THỜI MỚI, số 3537, K.N. tôi lật vào trang 2, chợt đọc được bài thơ «THÁI SƯ» có liên quan đến cái nghề «nâng bi» đó, nên chép lại nguyên văn cho bà con đọc chơi:

THÁI SƯ

Có anh công tác chẳng sành
Thế nhưng môn «hót»... thì anh rất «tài»
Mỗi khi thấy nhớ người nào đó
Trong việc làm có lúc nhớ nhàng
Nhưng không thành thật báo ban
Chỉ quen «báo cáo» với hàng «cấp trên».
Chuyện có một «xuyên» lên ba bốn
Anh xun xoe, khúm núm trình bày:
Thưa... thưa... người ấy đạo này
Đã quen lười biếng lại hay nghĩ nhiều.
Tương lai hy vọng về «chiều»...
Cá nhân chủ nghĩa, lăm điều...vân vân

Người ta báo cáo thì cần
Nhưng anh báo cáo cán cán mất bằng
Xin nhân giúp: «khả năng» anh có
Đi «văn công» hẳn khó ai bì
Đóng vai một mồi râu ria
Thái sư (t) chính cống, hê...hê «hát» đời

VĂN CHÍNH

Thì ra cái nghề này, ở đất «xã hội chủ nghĩa» cũng hãy còn thịnh hành lắm. Một nghề rất tốt. Ở miền Nam này, những «hót sư» nào thất nghiệp, cũng nên mò ra Hà nội kiếm ăn xem sao!

■ Ê! CHƠI GÌ KỲ VẬY CHA?

Lại cũng nhật báo THỜI MỚI, số 3539, mục CHUYỆN GẦN, CHUYỆN XA, anh chàng ký giả NGƯỜI MỚI «âm ỉc» giùm cho một người bạn, ban đêm đang «ngủ» với vợ bị cán bộ khu phố đến đấm cửa thành tình kêu dậy mua vé hát «ủng hộ». Bài báo viết như sau:

KHÔNG ĐÚNG LÚC

Lúc ấy đã quá 10 giờ đêm (2) bạn T.H. ở phố Hàng Trống đang ngủ ngon giấc bỗng có tiếng «đập thình thình vào bức tường gỗ dãn làm anh tỉnh dậy. Nghe tiếng đập càng dữ, anh lo đầu ra khỏi màn thì thấy một cái đầu ghé qua tường gỗ và lên tiếng...

Không kịp mặc quần áo, bạn T.H. vội vàng bước ra mở cửa. Hai anh phụ trách khu phố bước vào, bạn T.H. tưởng rằng có chuyện gì cấp bách đây. Nhưng không, hai anh phụ trách đã tiến tới ngồi luôn xuống cạnh giường và đòi bạn T.H. mua vé cho một đoàn văn nghệ khu phố. Trong khi đó thì vợ bạn T.H. nằm nín thở ở trong màn.

Cánh khuya giấc điệp mơ màng
Có ai xông tới bên giường gọi ai...
Quả là câu chuyện bất cười.
Làm không đúng lúc hại người quá đa!
NGƯỜI MỚI

Hai cha cán bộ này độc thật. Bán vé hát mà lựa lúc quá mười một giờ đêm, đập cửa nhà người ta kêu bán, độc thật. Chẳng những vậy nhà người ta có mỗi cái giường, lại trong cảnh «mặc áo đa» hai cha mò lại giường ngồi, chả trách sao vợ me xừ T.H. không nín thở cho được.

Còn ông T.H. mới thật là âm ỉ. Cán bộ nó «độc» quá thì kệ bố nó. «Việc» ông, ông cứ làm, cứ chi đến nỗi quên mặc áo mặc quần chạy ra mở cửa vậy ông?

Mấy cha nội này kỳ thật!

(CÒN TIẾP)

(1) Trong tường, thái sư là vai chuyên nịnh hót.

(2) 10 giờ đêm, giờ Hà nội, tức 11 giờ đêm, giờ Saigon

Một tác phẩm nâng tinh thần
chơi lên thành một triết lý:

ALEXIS ZORBA

Con Người Chơi Chơi

● Kiệt tác của văn hào Nikos Kazantzaki

● Bản Việt ngữ của Nguyễn-Hữu Hiệu, Thương Yêu
Xuất bản, sách dày 530 trang, trình bày mỹ thuật, giá 300đ00.

« Một cuộc phiêu lưu cần phải đọc... một cuộc du hành vào một nhân sinh quan man rợ và đầy thơ mộng không thể quên được: »

Saturday Review

« Một sự pha trộn giữa nghệ thuật kể chuyện đầy nhiệt tình và thi ca thuần túy, giữa châm biếm và thương xót, giữa uyên bác được vẽ dựng một cách nhẹ nhàng và những đam mê nhân loại được phát lộ một cách chân thành. Zorba như tác giả nói, là loài người phải sống muôn ngàn năm. Có thể, hẳn sẽ sống như vậy trong tác phẩm này. »

New York World Telegram-Sun.

« Xúc động một cách kỳ diệu. được viết một cách phi phạm. Zorba thuộc về loại những tên du dương thần thánh »

The Nation

thảo nhiên



ai KHẮC KHỎ tại sao? khi nào? ở đâu? thế nào?

Chính sách Khắc Khổ của nội các Trần Thiện Khiêm được ông Tổng Trưởng Kinh tế Phạm Kim Ngọc chính thức công bố hôm 6-9 trong buổi họp báo tại đài vô tuyến Truyền Hình Việt Nam.

Chính sách Khắc Khổ do Tổng Trưởng chủ xướng và chính phủ thi hành chính sách này.

Ông Phạm Kim Ngọc cho biết « nhìn vào cán cân chi phí ta thấy xuất cảng ít khoảng 30 triệu Mỹ Kim mỗi năm, trong khi đó ta nhập cảng hơn 600 triệu Mỹ kim một năm. Nguyên sự chênh lệch đó cũng đủ nói lên sự bất buộc chúng ta phải khắc khổ ».

Ông Tổng Trưởng Kinh Tế đưa ra một thí dụ rất cụ thể, ông nói « một chai Whisky giá 800 đ., dầu thơm bán 600 đ. thì không thể nào khắc khổ được ».

Khi tuyên bố như vậy, ông Tổng Trưởng Kinh Tế đã nhắm vào loại người nào phải khắc khổ, những người thích uống Whisky, thích xức nước hoa, đi xe hơi, bọn này phải khắc khổ? Dân chúng chỉ có nhu cầu gạo, đường, sữa, nước mắm tất nhiên không bị ảnh hưởng mấy về chính sách khắc khổ. Bây giờ người ta không thể nói rằng đường là một nhu cầu tối xa xỉ nữa.

Chính sách khắc khổ, tất nhiên đang được chính phủ soạn thảo, kế hoạch đề thực thi. Đó là những việc còn đang nằm trong vòng nghiên cứu của chính phủ, một chính sách nó đề ra một kế hoạch đề thực hành và kế hoạch không được nghiên cứu kỹ lưỡng sẽ gây xáo trộn nặng tới sinh hoạt thường ngày của dân chúng.

Tiếp đó, Phó Tổng Thông Kỳ, khi đề cập tới chính sách khắc khổ đã quyết liệt hơn, ông nói « nếu kế nào ngoạn cở chống lại chính sách khắc khổ sẽ bắn bỏ và chúng ta có thể sẽ dựng lại pháp trường cát. » Ngay cả Thủ Tướng Khiêm cũng tuyên bố rằng « chúng tôi sẽ thi hành một chính sách khắc khổ để tăng nguồn lợi cho ngân sách ».

Như vậy hai chữ Khắc Khổ đã là một chính sách, một mục tiêu của Quốc gia.

Đề biết ai sẽ phải khắc khổ, tại sao phải khắc khổ, khắc khổ khi nào, ở đâu, thế nào chúng tôi xin làm một cuộc tổng hợp các ý kiến của mọi giới, từ giai cấp thượng lưu « mỗi ngày uống 4 ly Whisky » tới giới khổ rách áo ôm, để biết ý kiến của họ về chính sách Quốc gia, góp vào việc xây dựng một cơ chế Dân chủ.

Chính quyền phải khắc khổ trước hết.

Chính sách khắc khổ phải được áp dụng theo hệ thống « dọc » và từ trên xuống dưới, có nghĩa là chính quyền phải khắc khổ trước tiên.

Ý kiến chung của một số dân biểu nghị sĩ, chính khách như trên.

Luật sư Trần văn Tuyên nói rằng « nói đến chuyện khắc khổ trong một nước chiến tranh là điều hợp lý. » Tuy vậy cũng khó lắm vì theo ông hoàn cảnh của nước mình rất đặc biệt, « mình được người ta viện trợ cho tiền là để mua đồ của họ về bán, lấy tiền. Nếu bây giờ cầm đồ xa xỉ thì làm sao có tiền được, nếu dùng tiền đó mà nhập cảng những loại máy móc thì chỉ mang về để thờ mà thôi, vì không ai mua cả. »

Nghị sĩ Phạm Nam Sách cho rằng « các cấp lãnh đạo phải nêu gương trước, bằng cách giảm chi mọi nhu cầu và mọi phương tiện, các người lãnh đạo nên xuất hiện trước quần chúng một cách giản dị. »

Ông Sách nhấn mạnh « còn ngồi trong văn phòng làm việc với máy

lạnh thì đừng nên bàn chuyện khắc khổ. »

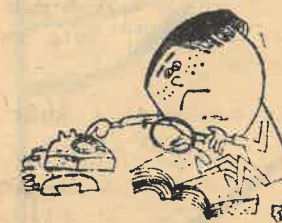
Những thành phần được đề cử để làm « con mắt » cho chính sách khắc khổ theo nghị sĩ Trần Ngọc Nhuận là các cấp lãnh đạo, tổng bộ trưởng, dân biểu, nghị sĩ, tướng, tá dân tư bản ở các đô thị.

«Khắc khổ» chỉ là chuyện nói chơi.

Bàn về chính sách « khắc khổ » có nhiều ông Nghị, chánh khách nói ngay lắm.

Chẳng hạn Nghị sĩ Phạm nam Sách cho rằng đó là một « chuyện nói chơi cho vui » bởi lẽ, theo ông Sách, nước ta đang ở trạng thái hưởng xã hội với thói quen sống trường giả của hầu hết các tầng lớp thị dân thì khó thi hành một sự khắc khổ lắm.

Ông Sách cho rằng « chính sách khắc khổ chỉ là một mặt của cuộc cách mạng xã hội, nếu cuộc cách mạng đó chưa khởi đầu chưa có 1 lý tưởng quốc gia thể hiện qua một chủ nghĩa làm say mê mọi người, thì nói đến « khắc khổ » có vẻ vu vơ. »



Trong khi đó, luật sư Trần văn Tuyên nhận định chính sách khắc khổ có tác dụng ngoại giao nhiều hơn, nói ra để cho dư luận quốc tế hiểu rằng, « dân chúng Việt Nam thất lưng buộc bụng chiến đấu, chứ không phải chỉ ăn chơi, phê phỡn. »

Lỗi có những thằng hồ hoán khắc khổ mà không chịu khắc khổ ra trước dư luận

Ông Nghị to tiếng nhất Thượng Viện Trần Thế Minh hét lớn đe dọa rằng « tôi sẽ lỗi cở, kêu tên những kẻ để ra chính sách khắc khổ mà không chịu khắc khổ, trong những ngày tới đây. »

Ông Minh cho rằng « người để ra chính sách khắc khổ phải thực sự khắc khổ, nếu chỉ để ra bắt người khác thi hành, trong khi vẫn tiếp tục hưởng bổng lộc vinh hoa phú quý thì vạn

dại việc thực hiện chính sách cũng không thể thành công được. »

Nhân danh những người lao động, ông Trần Thế Minh tố cáo rằng « dân lao động chúng tôi chuyên nghiệp khắc khổ từ một thế kỷ nay. Chúng tôi người lao động phải chịu khắc khổ vì thường xuyên bị những bọn mệnh danh là tri thức cai trị, bọn này không chịu cái tạo xã hội khiến dân lao động vốn khắc khổ lại hoàn khắc khổ. »

Một quan điểm khác thì cho rằng chính sách « khắc khổ » được đề ra có ảnh hưởng đến tinh thần chiến đấu của quân, dân hơn là để thu tiền cho ngân quỹ quốc gia. Theo Nghị sĩ Nhuận « làm sao để dân, quân không còn cảm thấy có một đời sống cách biệt quá đáng với giai cấp lãnh đạo. »

Vẫn theo ông Nhuận thì chính sách « khắc khổ » chỉ ảnh hưởng tới một ít người được xã hội biệt đãi mà thôi.

Bớt tiệc tùng, bớt xe cộ nếu cần bớt lương nữa.

Nhiều người đều đồng ý rằng việc khắc khổ, trước hết là phải bớt đi những chuyện tiêu pha phù phiếm, bớt các phương tiện chi dùng xa xỉ.

Nhiều Nghị sĩ, dân biểu cho rằng khi nói đến khắc khổ thì các ông bà nên tự xét, một người không thể là chủ cả 2, ba cái xe, trong khi nhà nước vẫn phải dành ngân quỹ để sắm xe cho họ.

Việc tiệc tùng cũng thế, cần phải được giảm bớt tới mức tối đa. Ông nào cũng có tư thất cả hà tất phải tổ chức tại nhà hàng này, nhà hàng nọ làm chi cho tốn công quỹ.

Hăng hái và ủng hộ, chính sách « khắc khổ » Nghị sĩ Trần ngọc Nhuận tuyên bố « nếu cần lương tháng Nghị sĩ của tôi có thể giảm xuống, bây giờ tổng số lương nghị sĩ là 80 ngàn đồng có thể giảm xuống 20, hay 25 ngàn đồng thôi, Các dịch vụ giao tế, di chuyển do Thượng Viện đài thọ và phải được kiểm soát tới mức tối đa và hợp lý. »

Nghị sĩ Nhuận đã mở đầu và đặt tiền đi trước rồi đó, không biết có vị nào chịu chơi « tỏ » nữa không.

Dân nghèo, quân đội, công chức, khối cần « khắc khổ »

Cũng vẫn theo ý kiến của các vị dân biểu, nghị sĩ, chính khách thì dân nghèo, quân đội, công chức vốn đã phải chịu khắc khổ rồi, bây giờ dù

thế nào cũng không nên bắt thành phần này khắc khổ hơn nữa được.

Có quan điểm nói rằng « bây giờ chính quyền cứ cho dân ăn chơi thả cửa, cho tiệc nhảy mở ra, đánh thuê thật nặng để « tỏ » mấy anh tư bản. Đó cũng là một cách để thực hiện chính sách khắc khổ vậy. »

Lương của công chức, quân nhân bây giờ trung bình từ 3 đến 4 ngàn đồng bây giờ mà lại phải khắc khổ nữa thì sống làm sao nổi ?

Tuy được nhiều vị quan trên « phủ dụ » rằng, chính sách « khắc khổ » không ăn nhằm gì tới người nghèo cả. Tuy vậy nhiều người thuộc thành phần quân nhân, công chức vẫn còn e ngại lắm. Họ nói rằng « trước đây, nghe nói tới việc tăng lương cho quân nhân, công chức mà còn vất vả quá lắm, bây giờ lại nghe đến chuyện khắc khổ nữa nên sợ là phải. »

Một số các Nghị sĩ, dân biểu đại diện cho dân chúng mong mỏi rằng « một khi chính quyền áp dụng một chính sách nào thì phải có kế hoạch thực hành cẩn thận, và đúng đắn, nếu không chính cái việc thực hành khắc khổ lại nhằm đánh vào đám dân nghèo thì kẹt lắm. Ông Trần thế Minh bày tỏ sự lo lắng bằng cách phát biểu rằng « dân chúng suốt đời bị mua đất và tội nghiệp chỉ vì những sự « nói có, mớ không » của mấy nhà lãnh tụ mỗi khi họ đề ra chính sách này, chính sách nọ. »

Tuy nhiên, theo nguyên tắc, chính sách khắc khổ sẽ được thực thi, những người giàu có phải chịu cực để ngân quỹ quốc gia sung túc, dân đen bớt khổ. Vậy hãy chờ xem, sẽ có nhiều màn tố cáo, cãi cọ về sự khắc khổ vui vẻ lắm.

THẢO NHIÊN

CA SĨ - TÂY BAN CẦM NAM PHONG

THÁNG 10-1969

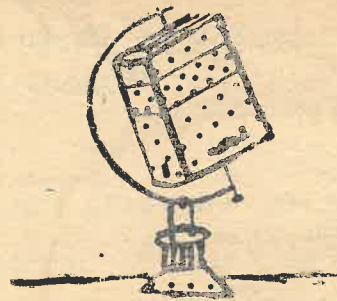
Muốn trở thành Ca Sĩ - Nhạc Sĩ Đúng Nghĩa. Muốn có nơi học Nghiêm Trang. Muốn học với thầy Đúng Đắn, Có Thực Tài. Hãy tìm Giáo sư NAM-PHONG Sáng Tác Gia Quốc Tế - Paris. Có đủ các lớp Sáng - Chiều - Tối từ thứ 2 đến 7 - Giáo Khoa, Căn Bản, Cấp Tốc. Vì bạn dạy, chỉ tiếp Học Viên Mới. Mỗi chiều thứ Bảy từ 3g đến 6g tại số 18, Tạ-Thu-Thầu, Saigon (trên lầu) Xin Bám Chuông.



*Cải răng, cải tóc,
là gốc con người!*

**Dùng Kem HYNOS,
Răng trắng như Ngà
Cười tươi như Hoa!**

HYNOS Phosphate - BẢO VỆ RĂNG NGÀ



thời sự văn nghệ

o hồ hải

Vòng tay học trò

Một vòng tay học trò vừa làm ngạt cổ đến chết cô giáo, ở Pháp.

Cô Gabrielle Russier là một giáo sư thực sĩ ở Marseille. Trước tòa, biện lý đã phải khen: «Bà là một giáo sư xuất sắc, một vị giáo sư mà người ta không thể quên. Hồi còn trai trẻ tôi đã biết quá nhiều về những giáo sư rất chán và vô vị, cho nên tôi không thể không bày tỏ lòng tôn kính đối với bà».

Bày tỏ lòng tôn kính xong, biện lý yêu cầu tòa xử bà Gabrielle Russier 15 tháng tù ở, về tội dụ dỗ trai vị thành niên. Tòa kêu 12 tù treo.

Tuy vậy cô Gabrielle Russier cũng không thể chịu nổi sự nhục nhã: cô đã tự tử bằng hơi ngạt vào mùa khai giảng năm nay.

Anh chàng trai trẻ vị thành niên «bị dụ dỗ» chính là học trò cô Gabrielle Russier. Anh ta 17 tuổi, còn cô giáo 32 tuổi. Cô góa chồng, có hai con sinh đôi lên 10 tuổi. Vì là một giáo sư xuất sắc, không thể quên được, cô Gabrielle dạy dỗ hết lương tâm: ngoài giờ học, thỉnh thoảng cho gọi học trò đến nhà, cho nghe nhạc, cho xem sách, hướng dẫn thảo luận bài vở v.v... Đối với việc ấy, có kẻ xuyên tạc, nhưng cũng có người tán thành, khuyến khích.

Trong đám học trò có cậu Christian R. đam ra yêu cô. Cô cũng yêu lại, và cô yêu thiết tha, đắm đuối như gái mới lớn.

Trong dịp sinh viên xuống đường hồi tháng 5 năm ngoái, thầy trò cô cũng xuống đường hăng hái. Nhưng khổ cái là sau khi vụ xuống đường êm rồi, cậu Christian R. vẫn không chịu về nhà, cứ đeo dính theo cô giáo.

Cha mẹ cậu Christian R. phát đơn kiện. Cô giáo bị bắt giam, rồi bị xử tù. Ước lòng, cô tự tử.

Vụ Gabrielle Russier tự tử đặt ra vài vấn đề đang được báo giới Pháp bàn tán:

— Là trong khi ai nấy nói đến «cách mạng dục tình» hồ hào đánh đổ thành kiến, làm tình tự do v.v... phải chăng có một số thành kiến đạo lý vẫn còn bám rễ sâu trong xã hội, không bị suy sụp chút nào?

Là giả sử có một nữ sinh 17 tuổi yêu một vị khoa trưởng khả kính, có lẽ không ai chê trách vị khoa trưởng tuổi tác nọ; tại sao trường hợp ngược lại bị tòa đối xử khắt khe?

Cho hay ở Pháp, sau biến cố động trời tháng 5-1968 mà một vòng tay học trò còn rắc rối đến thế, huống hồ ở Việt Nam!

Bàn tay thi sĩ

«Sĩ kiêm bách nghệ» Thành Tôn vừa làm lính vừa làm thơ. Như thế không có nghĩa là anh chỉ có hai nghề.

Bởi vì việc làm thơ của Thành Tôn không đơn giản chỉ có gieo vần trên giấy. Cầm tập THÁP TÌNH của nhà «Ngưỡng Cửa» vừa xuất bản, độc giả hãy vừa đọc vừa nhớ đến sự thành hình kỳ kỳ của nó: thi sĩ viết xong, tự mình xếp chữ, tự mình đập máy in lấy, tự mình vẽ bìa, tự mình đóng từng cuốn sách để phát hành!

Nghe như chuyện thời Trung cổ! Thế mà đó là chuyện mới toanh: Sách vừa ra đời cuối tháng 8-1969. Ra mắt bạn đọc Saigon vào tháng 9-1969.

Lẽ ra hội Thư viện tổ chức Triển lãm sách nên bày THÁP TÌNH vào chỗ dành riêng cho các loại kỳ thư.

Sứ mệnh văn nghệ

HISTOIRE D'O là một tác phẩm nổi tiếng. Đành rằng truyện ấy tục; nhưng không phải cứ hề viết thật hoang, thật đậm là được nổi tiếng. Đâu có dễ dàng như vậy! Ngoài cái bạo mồm bạo miệng, Pauline Réage quả có tài.

Nhưng Pauline Réage là ai vậy? Nàng là gái thật chẳng? Có đẹp không? Có vạm không? Đó là cả một bí mật, cho đến bây giờ chưa được tiết lộ.

Bây giờ, tức là lúc mà Pauline Réage cho ra cuốn truyện tiếp theo HISTOIRE D'O, nhan đề là RE-TOUR À ROISSY, do nhà Jean Jacques Pauvert xuất bản. Truyện có bài vào đề, trong đó tác giả kể lại trường hợp sáng tác, nhưng báo cho độc giả biết rằng tên thật và lai lịch của người viết truyện sẽ được mãi mãi giữ kín, vì một lời hứa.

Nhưng người đọc vẫn được chút an ủi; vì trường hợp sáng tác HISTOIRE D'O là một trường hợp ngoại lệ. Một cặp tình nhân thường thường lên nhà, lên sở làm, gặp nhau vài giờ. Ban đầu gặp nhau ở ngoài trời, sau gặp nhau trong phòng. Trong phòng, yêu nhau xong, hai người đọc sách nghe chung. Một hôm nàng cao hứng tuyên bố rằng mình cũng viết được truyện như trong sách vậy coi bộ không có gì khó. Chàng tỏ vẻ nghi ngờ. Một hôm sau, nàng quyết làm thật cho chàng biết tay. Nàng nằm cong queo trên giường, viết lia lịa trên sổ tay, rồi lúc gặp nhau xem. Chàng tỏ ra cho chàng xem. Chàng thấy mê ly, lấy làm khoái. Nàng hứng chí, lại viết nữa. Hôm nào không gặp nhau được, thì bỏ vào phong bì gửi cho chàng. Rốt cuộc, góp lại, thành ra HISTOIRE D'O.

Mỗi nhà văn có một bản thông điệp gửi cho người đọc? Bản thông điệp của Pauline Réage hơi quá lộ tẩy nhé. Cô cứ nằm cong trên nệm viết sử điệp gửi lung tung như thế mãi, độc giả hết chịu nổi.

Tuần lễ văn hóa

Kỳ thực là hơn một tuần: từ tối thứ sáu 19.9.69 đến tối chủ nhật 28.9.1969, ở Saigon bắt lên vì các hoạt động văn hóa của cụ Mai Thọ Truyền: ba cuộc triển lãm (triển lãm sách ở trường kỹ thuật Cao Thắng, triển lãm điêu khắc ở hoa viên Viện Đại Học, triển lãm tranh vẽ thiếu nhi ở phòng Thông Tin) ba buổi diễn thuyết và hội thảo (về Nguyễn Du do thi sĩ Vũ Hoàng Chương, về Điện ảnh do bốn văn nghệ sĩ, về cuộc Nam tiến do ông Nguyễn Đăng Thực) và tám buổi trình diễn (cải lương, hát bội, du ca, lễ nhạc, hát chèo v.v...) không kể chiếu phim Việt Nam cho công chúng xem thi lu bù.

Xưa nay chưa hề có một tuần lễ như thế. Quả thực có phủ Quốc Vụ Khanh vẫn khác không có phủ.

Nhưng sau những hoạt động nặng phần trình diễn như thế rồi phủ có chương trình làm gì cho văn hóa? Cái ấy mới đáng bàn khoăn. Tạp chí TÂN VĂN vừa rồi nêu lên cuộc khủng hoảng sách báo hiện tại của Việt Nam. Và lại không đọc báo TÂN VĂN, người ta cũng thấy rằng xuống quá các tỉnh là hết sách báo, hết văn hóa. Văn hóa mùa men tung bưng ở Thủ đô, rồi dừng lại ngay ở các tỉnh lỵ. Đến quận lỵ, đồ ai tìm ra một hiệu sách, một tờ báo để đọc. Đối với dân đến ở xã ấp thì sách báo là chuyện hoang đường, khó tin.

HỒ HẢI 9.69

Tuyện ngắn của
HOÀNG HẢI THỦY



NGƯỜI TRONG ? ANH

— Như vậy đó.. Pháp luật vẫn ghi nhảy đầm là một tội. Bị phạt. Có thể bị đưa ra tòa, đi tù nữa.. Thỉnh thoảng các anh còn lại đi vô một bọn nhảy nhót ở tư gia. Báo tội mà đăng trong mục tin vật, tin xe cán chó là.. nhảy đầm lậu.. Nhưng ở đây, trung tâm thành phố nhé.. Không dấu diếm gì nhé.. Người ta vẫn cứ nhảy đầm. Công khai.. Chính những anh còn vẫn cho nhân viên đi bắt người nhảy đầm lậu, nhót nhót bởi lại là những anh tới đây nhảy nhót kỹ hơn ai hết.. Các anh được bọn chủ nó sợ, nó cho ăn dớp thà của mà. Chúng nó chỉ muốn cho mấy anh dớp. Dớp của chúng nó là chúng nó mừng.. Bọn chủ nhân ba Tàu này chúng nó sợ chính quyền kỹ lắm. Bợ và hồi lộ, ăn chơi tứ khoái, cờ bạc là nghề ruột của ba Tàu. Chúng nó sợ chính quyền giỏi lắm. Cứ có quyền là muốn gì cũng được. Mấy anh từ thuở được bỏ mẹ cho ra làm người chưa được ai chiều, ai sợ bao giờ, bây giờ thời loạn.. được đời, được đàn anh cất nhắc cho lên làm cô, đi ăn, đi chơi được Tàu nó chiều, cảm khái lắm. Đến lúc mất chức rồi, chúng nó coi như mẹ..

Hai người bạn ngồi trong một góc khuất của tầng-xinh. Đèn mờ. Phòng lạnh kín ngấm những mùi son

phấn, nước hoa và khói thuốc lá. Ánh sáng của tiệm nhảy bao giờ cũng mờ. Với hơi rượu nặng bốc trong đầu, trong mắt, nhiều lúc Hoàng hoa mắt chỉ trông thoáng thấy ánh mắt Quang và thoáng thấy nét mặt bạn khi điều thuốc lá trên môi bạn sáng lên đốm lửa đỏ. Những lúc Quang hít vào một hơi khói. Khói thuốc quấn trong căn phòng kín này làm chàng cay mắt và nước mắt ứa ra. Tiếng kèn đồng, tiếng trống vang lên từ ban nhạc gần kia, văng vào những góc cạnh của bốn bức tường, đâm trở lại chọc vào tai, vào cả mắt, vào cả ngực Hoàng.

Chàng thấy cay mắt, nhức đầu và khó chịu. Đã lâu rồi chàng mới lại đặt chân trở lại một phòng nhảy đầm. Kể từ ngày Phụng đi. Xương thịt của Phụng, xác thân quyền rũ: quen thuộc với chàng của Phụng ra đi khỏi cuộc đời chàng, đi xa chàng, đi ra ngoài vòng tay chàng nhưng hình ảnh nàng vẫn còn nguyên trong chàng. Hình ảnh và kỷ niệm. Hoàng, qua cảm giác nhức đầu, cay mắt nhớ lại những đêm nào xa xưa, thật xa, chàng đi nhảy lần đầu.

Những đêm nao nức đầu tiên theo bạn vào tiệm nhảy trở về nhà vào giường nằm ngủ, Hoàng thấy nước

mắt chàng ứa ra và trong đầu vẫn còn vang vang, choang choang tiếng kèn trống.

— Gần hai mươi năm rồi đó mày..

— Hai mươi năm gì ?

Đêm thanh đỏ trên điều thuốc trước miệng Quang sáng lên.

— Hai mươi năm kể từ đêm tao vào đảng-xinh lần đầu tiên. Mười sáu năm. Năm 1952.. Mày còn nhớ không ? Tao đi nhảy đêm đầu do mày dẫn đi chứ ai. Mày với thằng Du..

— Đúng rồi. Tao với thằng Du đưa mày đi nhảy ở Sài Gòn hay Hà Nội nhỉ ?

— Sài Gòn. Văn cảnh Sài Gòn. Tao nhảy đêm đầu tiên ở Văn cảnh.. Hoàng xoay xoay nhẹ ly rượu trên bàn.

— Nó chết năm bao nhiêu mày nhỉ ?

— Ai ? Mày nói thằng Du hả ? Thằng bảy năm 1958. Ấp Bắc. Nó chết ngay trong năm thứ nhất bọn Việt cộng mở cuộc đánh ở miền Nam.

— Gần mười năm rồi còn gì ?

— Gần mười năm.

— Nó chết được hai tháng thì vợ nó đẻ con. Một niên sau thì vợ nó đi lấy chồng..

— Ngọc. Chúng nó yêu nhau quá. Lúc Du nó chết, tao cứ tưởng.. Tao cứ sợ.. Ngọc nó chết theo quá.. Tao vẫn nghĩ là thế nào nó cũng chờ cho thằng bé lớn lớn một chút mới đi lấy chồng khác..

— Thôi mày. Lại cay đắng đi. Đừng cay đắng.

— Nói gì thì nói đừng có vô vai tao mày..Đ. M. Tao ghét những thằng nào nói chuyện với tao mà vô vai tao. Ra cái điều an ủi..C.c..

— Thì thôi. Tao quên. Tao có cái tật khi nói chuyện hay vô vai mà mày thì lại ghét. Vậy mà tại sao tao với mày lại là bạn thân với nhau được ? Hồi chúng mình còn học ở Văn Lang, có lần mày đã đâm tao vì tao vô vai mày..

— Gọi nó rót rượu tao mày..

— Bối.. Đêm nay mày uống hơi nhiều rồi đây nhé..

— Ăn thua gì. Tao chưa say..

— Đúng rồi. Bao giờ ngã xuống nằm thẳng cẳng hay là cho chó ăn chề, gây sự đập nhau với Mèo.. mới là mày say.. Uýt-ky.. Hai cái..

— Đàn bà. Có thể mới gọi là đàn bà. Yêu thì yêu ghê gớm. yêu có thể chết ngay vì anh được, đang đứng với anh trên cầu Bình Lợi, anh bảo em nhảy xuống sông, không cần nhắm mắt, em nhảy liền từ từ, miễn là anh yêu em. Yêu em mãi. Nhưng cũng dễ quên. Không có anh là nằm với thằng khác được ngay..

— Cả năm sau nó mới đi lấy thằng khác. Mày còn đòi hỏi gì nữa? Ngọc nó yêu thằng Du nhiều chứ. Nó cũng có nỗi khổ tâm riêng của nó mà mình không thể biết hết được.. Gia bình thằng Du đầu có nhìn nhận nó.

— Biết rồi. Đừng nói nữa. Ông già. bà già nó khùng. dở hơi. Cứ ra cái điều nhà quan, không bằng lòng cho con lấy gái nhảy. Quan cách cái diu gì

— Bỏ nó là Tuấn phủ mày. Tuấn phủ chẳng là quan thì là cái gì ? Ngày xưa ở ngoài Bắc trong một tỉnh như tỉnh Hà Đông chẳng hạn Tuấn phủ chỉ thua có Tổng Đốc..

— Đây là chuyện ngày xưa. Kể làm gì ? Vào đây ông bà cụ nghèo rót mừng tôi. Để cho con cái chúng nó sống đời của nó chứ ? Nếu cứ như ngày xưa Tây nó còn ở đây, quan lại vẫn còn được Tây nó nể, vẫn còn hách si sang thì ông bà ấy bắt con lấy vợ môn đăng hộ đối còn có lý.. Bây giờ là thời Cộng Hưởng rồi mà. Quan lại chỉ còn cái vỏ rách. Xã hội bây giờ chỉ có tiền là quan trọng.

Đêm thanh đỏ trước mặt Quang bay từ đó xuống đĩa gạt tàn trên bàn. Chai rượu tới. Tiếng muỗng khuấy động trong lòng thủy tinh hoà với tiếng kèn trống. Những bóng người chập chờn. Hoàng nhìn thấy thoáng một bóng dáng đàn bà như quen thuộc. Bóng dáng đó lướt đi nhanh. Mắt ngay sau khi chàng vừa thoáng thấy. Tà áo chìm mắt trong bóng tối và ánh sáng mờ, giữa hàng chục tà áo khác. Hoàng nhớ đến Du, Người bạn tài hoa với nụ cười tươi lúc nào cũng như nở trên vành môi ! Người như nó mà chết non. Vô lý thật..

— Bao nhiêu thằng khôn nạn, ăn hại đái nát, bắt tài không làm được cái gì đẹp cho loài người.. Cứ sống nhàn.. Thằng có tài như thằng Du thì lại chết sớm. Cuộc đời này vô lý thật..

Hoàng nói lớn lên đoạn tiếp trong ý nghĩ của chàng. Đôi bạn thân tâm đầu ý hiệp hiểu nhau qua những câu nói nửa vời hoặc không đầu, không cuối, Quang biết là bạn đang nói tới Du.



— Đời mà. Thiếu gì thằng cu ly, khôn nạn, lừa thầy phản bạn ăn nên làm ra, vinh hoa phú quý, vợ đẹp con khôn. Thiếu gì thằng tử tế, tài ba ăn mày, ăn nhặt, khổ sở.. Thằng con nó giống bố nó lắm mày ơi. Mới tí tuổi đầu mà đã vẽ hay cóc chịu được. Hôm nọ có cuộc thi vẽ cho nhi đồng Quốc tế nghe mày.. Hội Cha Mẹ Nuôi Quốc Tế tổ chức ở đây chục thủ đô trong số mấy quá có Sài Gòn nhà mình.. Vì có quân đội ngoại quốc ở đây nhiều nên Hội Cha Mẹ Nuôi mới tới nước mình, không có chiến tranh thì chưa chắc. Thằng nhóc con thằng Du được chú nó đưa tới thi vẽ. Vẽ ngay tại chỗ. Hai giờ đồng hồ. Mày biết thằng nhóc nó vẽ để tài gì không ? Nó vẽ mà như thằng bố nó ngày xưa hồi chúng mình còn học lớp ba.. Nó vẽ cảnh bà đất chầu đi chạy loạn. Bà già ôm cái gói quần áo, tay dắt thằng cháu, vừa đi vừa ngoảnh mặt nhìn lại. Đằng sau là khói lửa.. Tranh nó gửi về Hán Thành thi với ba ngàn tranh của ba ngàn anh lính khác cùng tuổi với nó trên khắp thế giới. Tranh của nó chiếm giải nhất.

(xem tiếp trang 46)



NGUYỄN HỮU BÔNG



ngưng bắn

hay không ngưng bắn ?

Những ngày gần đây vấn đề ngưng bắn lại được đặt ra có vẻ gần gũi và nói theo lối các phát ngôn nhân chánh thức của các cơ quan nhà nước, thì cũng có vẻ đáng khích lệ.

Vấn đề bắt đầu từ cái chết của cụ Hồ. Cụ Hồ chết, và một số người cho rằng đây là cơ hội bằng vàng để làm một cái gì, trong mục đích bày tỏ thiện chí hòa bình tối đa với phe bên kia. Một cái gì đó, xét cho cùng thì hay hơn hết là ngưng bắn. Phe bên này đang chưa tìm được một cái gì để làm, thì phe bên kia bên hạ lệnh cho quân cán của họ ngưng bắn ba ngày, từ 8 đến 11-9 để chịu tang cụ Hồ. Phe bên kia không hề làm một việc gì có thể gọi là một đề nghị. Các bản tin, thông cáo của họ chỉ có thể được xem như một mệnh lệnh từ cơ quan đầu não, là chánh phủ cách mạng lâm thời, hậu thân của MTGPMN, truyền xuống cho những thuộc hạ lớn bé của họ mà thôi.

Cái lệnh ngưng bắn của phe bên kia đặt phe bên này trong một tình trạng hơi khó xử. Họ ra lệnh cho cán binh thuộc quyền của họ ngưng bắn chẳng lẽ ta lại tuân theo, cùng ngưng bắn luôn sao? Nhược bằng bên ta không ngưng bắn cứ đánh tới thì lại bị chê là bất lịch sự, thiếu thiện chí, không biết chớp lấy cơ hội bằng vàng.

Tình trạng khó xử này đã được giải quyết một cách rất vui vẻ, kỳ cục. Trước hết thông cáo của Phủ Tổng Thống VNCH, nói rằng ta không ngưng bắn, mặc cho bên kia ngưng bắn. Lý luận rằng những lần ngưng bắn trước bên kia không

chịu tôn trọng, lý luận thêm nữa rằng địch vừa mới mở những trận đánh dữ dội, nay vì an ninh của đồng bào ta, ta không thể ngưng bắn. Thông cáo này được loan đi chưa bao lâu, có lẽ trên 12 tiếng đồng hồ thì lại có tiếp một thông cáo của bộ tư lệnh hỗn hợp đồng minh nói rằng chủ trương của phe này, địch đánh ta thì ta đánh địch, hễ địch không đánh ta thì ta không đánh địch. Giải thích nôm na thì thông cáo thứ hai đã nói rằng hễ VC hưu chiến thì Đồng minh cũng hưu chiến.

Ngay lúc có tin cụ Hồ chết, tôi và vài người bạn đã nói chuyện phiếm với nhau rằng lúc này mà ta đưa ngay đề nghị ngưng bắn vô thời hạn cho bên kia lo tang ma, thì sẽ làm cho bên kia rơi vào một tình trạng hết sức khó xử. Nếu họ từ chối thì họ sẽ không được rảnh rang lo tang ma đồng thời mang tiếng là hiếu chiến thiếu thiện chí hòa bình, lấy máu để tiễn đưa vong linh cụ. Nếu họ chấp nhận thì còn gì bằng.

Trong chiến lược đấu tranh bằng súng đạn, cũng như bằng chính trị, điều quan trọng là nắm phần chủ động, dò trước ý của đối thủ, rồi ra đòn trước đi và có thể ra đúng cái đòn mà đối thủ sắp tung ra. Như thế đối thủ sẽ hết đòn hết đỡ sẽ thấy ta giỏi quá, hay quá, bên sợ mà thua. Trở lại chuyện ngưng bắn, nếu ta biết thế nào đối thủ của ta cũng chơi trò hạ lệnh ngưng bắn cho cán binh của họ và như thế sẽ đặt ta trong tình trạng khó xử, thì chỉ bằng ta làm trước chúng nó, chẳng những hạ lệnh

cho quân cán phe ta ngưng bắn để cho phép phe bên kia lo chuyện ma chay, mà ta còn đưa đề nghị ngưng bắn đang hoàng, và ngưng bắn càng lâu càng tốt. Tất nhiên khi đó, sự khó xử không còn đeo vào phe ta, mà sẽ thuộc về phe kia. Nhận cũng khổ, mà chối cũng khổ.

Bây giờ thì cụ Hồ đã yên ổn nằm trong hòm kính rồi, không thể làm cho cụ sống lại, để có thể chơi vài đòn lẹ trên xác chết của cụ được nữa, thật đáng tiếc cho cả mọi phe.

Nhưng không sao, tất cả các lãnh tụ của phe bên kia đều già nua tật bệnh. Tôn Đức Thắng 81 tuổi, Nguyễn Lương Bằng 75 tuổi, Mao Trạch Đông cũng trên 70 chục chi đó, nghĩa là theo lối nói của người VN thì đã gần đất xa trời, sớm muộn rồi cũng chết chẳng có thể chạy đi đằng nào. Nhưng lúc đó chưa chắc đã nên đề nghị ngưng bắn, trái lại lúc đó không chừng rất nên đánh thẳng ra Hà Nội.

Cái khó là ở chỗ đó : việc nào thì làm theo thời cơ đó. Con người hơn tổ tiên mình là giống khi cũng ở chỗ đó : không phải chỉ biết bắt chước cách máy móc, rập khuôn, mà còn có quyền khám phá, đổi mới, làm mới, sáng tác. Vì thế sách vở hay, mưu lược hay rất nhiều, nhưng không mấy ai biết dùng, và lại càng có ít người biết dùng đúng lúc.

Cũng ít lâu sau khi thời hạn ngưng bắn của VC chấm dứt, có người hỏi các nhà lãnh đạo VN rằng có nên ngưng bắn không, đồng minh có nghĩ đến một đề nghị ngưng bắn không, thì được trả lời rằng ngưng bắn không thực tế.

Mặc dầu ngưng bắn là không thực tế, người ta bắt đầu nói đến nó rất nhiều. Ở nhiều nơi, bởi

hiều người, và nhiều lần. Trước đây một tổ chức chánh trị pha lẫn tôn giáo đề nghị ngưng bắn gọi là tức khắc, nhưng không nói rõ cái sự ngưng bắn đó ra làm sao. Nhóm này là nhóm Trần Ngọc Liễng-Ấn Quang. Bên Mỹ một nhóm chủ hòa nhờ to miệng và nhiều tiền, bèn tung ra vài ba đề nghị, hay sáng kiến ngưng bắn. Nào là ngưng bắn án binh bất động, ai ở đâu cứ ở yên đó. Nào là ngưng bắn da beo.

Con Beo là một con vật, thuộc giống ăn thịt, có móng vuốt, và nanh nhọn. Nói ngưng bắn da beo mà chỉ hiểu con beo có những đặc tính đó thì thật là kỳ. Con beo còn có một đặc điểm khác, da nó có từng chấm màu, thường là vàng, trên nền xám, hay đen. Ngưng bắn da beo tức là cắt một tấm da beo thành bản đồ Miền Nam, rồi trên cái bản đồ miền Nam bằng da beo đó, phe thì chiếm lấy cái nền màu xám, phe thì chiếm lấy những chấm màu vàng.

Bác sĩ trị bệnh con nít Spock trong nhóm chủ hòa Sane của Mỹ cũng đề nghị ngưng bắn da beo. Ông cụ phụ tá trưởng phái đoàn Mỹ là ông Cyrus Van ce cũng đề nghị ngưng bắn tương tự như thế.

Giá trị của những đề nghị ngưng bắn này như thế nào? TT Nixon nói rằng cái gì cũng có thể được đem ra thương thuyết được tuốt luốt, ngoại trừ một thứ. Cái thứ được ngoại trừ, không được phép đem ra thương thuyết, cái mà Mỹ nhất định phải bảo vệ, phải ôm chặt đó, TT Nixon gọi là quyền tự chọn lựa và quyết định tương lai chính trị của dân chúng Nam VN.

Thật là ý nghĩa. TT Nixon lại lo lắng đến quyền tự quyết của dân tộc VN đến như thế. Và càng ý nghĩa hơn nữa khi ông nhất định không đem cái quyền tự quyết của dân VN ra mà điều đình. Như thế phải chăng quyền tự quyết của dân VN đang ở trong tay của TT Nixon, đang là sở hữu vật của TT Nixon, và ông cho là có quyền giữ lại không đem ra thương thuyết?

Cũng ý nghĩa vô cùng khi TT Nixon nói rằng cái gì cũng có thể được đem ra mà thương thuyết. Như vậy có nghĩa là những đề nghị ngưng bắn, bất cứ đề nghị ngưng bắn nào cũng có thể đem ra mà thương thuyết. Mặc dầu trước đây TT Nixon có nói là ngưng bắn trong chiến tranh VN không thực tế. TT Nixon lý luận rằng chiến tranh VN là chiến tranh du kích. Phe bên kia không kiểm soát và chỉ huy được tất cả lực lượng của họ. Dù có ngưng bắn, và dù ngưng bắn được cả hai ba bốn phe gì đó chấp thuận thì hành, thì phe bên kia vì không kiểm soát được các lực lượng lẻ tẻ của họ, cho nên vài nơi súng vẫn còn nổ, còn bắn. Và như thế rõ ràng ngưng bắn không thực tế.

Trước kia, TT Nixon nói rằng ngưng bắn không thực tế, nhưng bây giờ khi ông nói cái gì cũng có thể đem ra mà thương thuyết, thì hẳn là ngưng bắn đã thành thực tế chẳng và cái không thể thương thuyết được, tức là quyền tự quyết của dân VN là cái không thực tế duy nhất còn lại?

(xem tiếp trang bên)

Một phát minh Tân-Kỳ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khách hảo hoa phong nhã chờ đợi từ lâu:

InTime

NUỐC HOA XỊT

InTime

* BẢO CHẾ TÍNH VỊ THEO CÔNG THỨC CẦU-MỸ *

* MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG *

DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT KIBISCON.

PARFUMERIE- SAVONNERIE VINA

Ngưng bắn hay không...

Trước khi nói đến nê ngưng bắn hay không nên ngưng bắn, chúng ta phải suy cho ra iế: ngưng bắn thực tế hay không thực tế? Lời nói của TT Nixon nhất định có nhiều giá trị. Khi ông đã nói cái gì cũng có thể đem ra thương thuyết được, thì ông có ý nói kể cả việc ngưng bắn. Nếu việc ngưng bắn có thể thương thuyết được, thì ngưng bắn có thể thành thực tế rồi. Nếu ngưng bắn đã thực tế thì chiến tranh không còn thực tế.

Đối với TT Nixon và nước Mỹ của ông chiến tranh VN quả thực càng ngày càng kém phần thực tế. Có điều sự xuống thang của thực tế chiến tranh đối với Mỹ nó khác đối với VN. Mỹ có nhiều cách để làm cho chiến tranh không thực tế với họ. Cách họ đang làm là giảm Mỹ hóa chiến tranh, và Việt hóa chiến tranh. Tiếng Mỹ gọi (desamerianisation) và (Vietnamesation) cái chiến tranh VN. Hiều nôm na thì nó thế này: Mỹ rút quân, rút người về, nhưng để lại những vũ khí khá tốt của Mỹ cho người VN, để người VN làm cái việc thực tế chiến tranh VN. Vũ khí Mỹ cho VN được chế tạo bằng một nền kỹ nghệ bấm nút, cho nên chỉ tốn có lúc khởi đầu, khi chế tạo những cái máy phủ thủy bấm nút, làm vũ khí. Sau khi đã chế tạo cái máy đầu tiên, thì máy để ra máy, để ra vũ khí, và không cần phải ngưng nghĩ gì nhiều, cho nên không tốn kém bao nhiêu. Súng M16 tốt thật, bắn rất nhanh, rất hiệu, nhưng nó không còn làm nặng tay lính Mỹ, và không bán vào người Mỹ thì người Mỹ không buồn gì lắm, nếu súng đó cứ tiếp tục được người VN cầm và bấm cò, sau khi đã nhăm vào những người

VN cầm súng AK. Đó là một cách rất hay đối với Mỹ để khước từ cái thực tế chiến tranh VN, mà không phải chấp nhận cái thực tế ngưng bắn ở VN giữa người VN.

Anh cộng sản đã mắc hỡm mà không chịu tính ngổ. Bây giờ còn rất nhiều quân Mỹ cầm súng bắn họ. Nhờ đó họ có lý do để hô chiêu bài chống Mỹ cứu nước, và cũng nhờ đó, họ có lý do đòi hỏi Mỹ rút hết quân vô điều kiện. Nhưng nếu một khi Mỹ từ khước được cái thực tế chiến tranh, nghĩa là trao hết súng M16 cho lính VN bắn, anh Cộng sản cầm AK, thì anh cộng sản sẽ mất chiêu bài đánh Mỹ cứu nước, và cũng hết cái lý do đòi Mỹ rút hết quân vô điều kiện. Khi đó anh VC và anh cộng sản BV có lẽ lại phải mời Mỹ n hảy vào thực tế chiến tranh VN để có chuyện nói. Có lý do đòi hỏi này nọ, và có cơ hội van xin viện trợ Mỹ.

Thành ra xét cho cùng, lúc này là lúc gần nhất tiện nhất để nói đến cái thực tế ngưng bắn, mà cùng nhau từ khước thực tế chiến tranh. Bỏ mất cơ hội này, anh cộng sản sẽ mất một kẻ đối thoại chịu lắng tai nghe anh ta nói chuyện dù bất cứ chuyện gì.

Còn những người quốc gia Miền Nam, thì đã tin rằng kiểm soát được trên 90 phần 100 dân số, chắc chắn không việc chi phải lo sợ cái thực tế ngưng chiến nữa. Bởi vì ngưng chiến một hai ngày, một hai tháng, hay một hai năm, theo luật tiến hóa và đào thải tự nhiên, tỷ lệ dân số kiểm soát được sẽ tăng thêm theo bình phương thuận với dân số sẵn có và thời gian kéo dài.

Từ chối nói chuyện ngưng bắn, một khi đã tin rằng mình kiểm soát 90 phần 100 dân chúng chính mới là cái điều không thực tế chút nào.

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(Tiếp theo trang 9)

NGUYỄN DUY HINH;

Tôi là người Trà Vinh — Vinh Bình TRẦN TIỀN TỰ;

Tôi đồng ý với cụ về định nghĩa chữ kỳ thị là nhìn xéo, và những người kỳ thị không dám nói thẳng mà nói xéo, « kỳ ngôn » thứ hai là tôi đồng ý về cái nguồn gốc người Nam nhưng tôi cho rằng tập quán yêu mến làng mạc chưa chắc đã là yêu nước... Người Eắc thường cho rằng họ là người nguyên gốc và người Nam là pha giồng. Chăm, Chiêm... một bên có truyền thống một bên lang bạt kỳ hồ, thành ra trong thâm tâm người Nam thấy buồn.

NGUYỄN DUY HINH: Tôi nói hầu hết người Nam xưa kia vào đây là những tay lang-bạt-kỳ-hồ, những tay sống tách rời không được xã hội ngoài đó dung chứa, hoặc là không dung hòa được chế độ... muốn phóng túng, những phần tử như đã nói ở trên... tôi nói như vậy căn cứ theo gốc lịch sử — xin ghi chép cẩn thận kẻo mất lòng. Mục đích nêu ra là để cho thấy rõ cái đức « Nhân, Trí, Dũng » của 3 miền.

NGUYỄN NGỌC THẠCH: Theo ý kiến của cụ nêu không có việc Chúa Trịnh, Chúa Nguyễn thì với nhu cầu bành trướng của dân tộc có phải người ta phải đưa những thành phần ưu tú đi khai khẩn không? Những phần tử có nhiều chiến đấu tính như là cụ Hinh vừa mô tả. Đó là một câu hỏi rất thành thật.

VƯƠNG HỮU BỘT: Đời nhà

Lê trước khi có văn để chứa Trinh. chúa Nguyễn vua Lê đã sai ông Đoàn như Hải đem một số tội đồ và những người bị phát lạc đi xa vào trong này khai khẩn chứ khổ mộ được người ưu tú... mà thực ra cũng khổ xác định được rằng thế nào là một người ưu tú — tùy theo quan niệm của mỗi người.

NGUYỄN DUY HINH: Tôi xin phép trả lời... Như các anh biết xưa kia Úc Châu toàn là những người tội đồ... mà ngày nay họ là một dân tộc giàu mạnh, nước Mỹ chẳng hạn hầu hết là những người sống không nổi ở Âu Châu chạy sang... những người chống đạo Thiên Chúa bỏ sang lập đạo Tin Lành... người miền Nam cũng là dân tộc VN nhưng không sống nổi với xã hội ngoài đó nên đã di cư vào Nam...

VƯƠNG HỮU BỘT: Như thế trên một khía cạnh khác họ là những người ưu tú.

TRẦN NGỌC BÁU: (Tốt nghiệp đại học sư phạm, nhưng không đi dạy — hoạt động thanh niên, nguyên chủ tịch Hội Thanh niên Chí nguyện, chủ tịch ủy hội Thanh niên quốc gia, thường xuất ngoại, anh vừa ở Âu châu về ít hôm nay).

Các anh đều biết tôi cũng không phải Bắc, Trung hay Nam, nghe giọng thì biết... cha mẹ tôi là người Trung, người Phan Thiết, các em tôi đều sanh trưởng trong Nam nói giọng Nam, một mình tôi được sanh ra ở Phan Thiết lúc cha mẹ tôi ra nghỉ hè ngoài đó, tôi đã sống nhiều nơi như Huế, Đà Lạt, Sài gòn, ... nhưng xét về tánh tình thì tôi gần với người Nam hơn.

Để trả lời một số câu hỏi của anh em. Tôi công nhận có hiện tượng kỳ thị. Nếu không có hiện tượng đó thì báo chí không nhắc ta không bàn tới... Tuy nhiên tôi đồng ý với một số bạn ở đây là hiện tượng chỉ có khi ta căn cứ trên một vài cái gì có mà khơi ra, không có thực thì không khơi ra được. Nhưng mà khơi mạnh quá thì nó sẽ thành phong trào... nhưng tôi cũng xác nhận rằng đây không phải là hiện tượng kỳ thị chủng tộc như ở Bỉ có hiện tượng kỳ thị giữa Flamand và Valognais... vì một giống người gốc Pháp, một gốc Flamand. Giữa người Ái nhĩ Lan và người Anh cũng có hiện tượng kỳ thị chủng tộc, nhưng đặc biệt là tôn giáo, người Ái nhĩ Lan theo công giáo người Anh thế phần, hiện giờ họ đang biểu tình rầm rầm ra đó... Tuy nhiên có một hiện tượng thứ ba mà tôi gọi đó là hiện tượng kỳ thị địa

Từ trái qua: Nguyễn hữu Đồng, Nguyễn hữu Doãn

phương, hiện tượng này phổ biến nhất... tự nhiên nhiều nhất...

Chuyện kỳ thị ở miền Nam này có nhiều yếu tố lẫn, có lẽ cụ « Đạo » vừa rồi đã có nói đến... có một điều lạ khi nhỏ sống với anh em người Nam, mà cho đến bây giờ cũng vậy tôi có cảm giác rằng có một số người Nam kỳ thị chủng tộc — chẳng hạn như họ cho rằng người Nam mới là người Việt còn những người Bắc thì không phải là người Việt... cái đó có trong ngôn ngữ và trong tư tưởng. (Một hai người góp ý công nhận có hiện tượng này) Có một yếu tố nữa, tôi là người Công giáo cho nên tôi thấy điều này: anh em di cư Công giáo miền Bắc vào, đông hơn trong Nam, hoạt động nhiều hơn... có thể nói họ nói giùm cho tiếng nói chung của người Công giáo chính việc này đã làm cho một số anh em công giáo miền Nam bực mình... những người đó thường nói với nhau như thế này: « Chính mấy cái thằng Bắc kỳ hay làm loạn, còn chúng ta ở đây, Công giáo hay không Công giáo, chúng ta không có chuyện đó... » như vậy tôi thấy trong hiện tượng kỳ thị có một yếu tố tôn giáo, ngay như cùng một tôn giáo với nhau...

Anh Nguyễn ngọc Thạch nhắc rằng những vụ lộn xộn năm 1965, nhiều người Nam cũng đã nói như vậy khi anh Báu nhận xét rằng những người VN theo Công giáo di cư đã làm một (xem tiếp trang bên)

Rất thiết dụng, một mai khi ngưng chiến :

Lớp **Anh-ngữ chức-nghiep** TRẦN TRUNG LÝ và Ban Giáo-chức chuyên viên cao cấp HUÊ - KỲ

Chương trình yểm trợ do Cơ-quan Tư-Vấn Quốc-Tế Huê-Kỳ ICA

- Nhằm phát triển các tác-vụ doanh-thương, giao-dịch quốc-tế quốc-nội.
- Dành riêng quỹ vị doanh-thương, các cấp DÂN QUÂN CHÁNH, XUẤT NGOẠI, DU HỌC, Quý Bạn Trẻ SẮP VÀO ĐỜI

(Có giờ riêng từng Quý Vị : 58 A, Cao-Thắng Saigon Rm4)

TRUNG TÂM ANH-NGỮ CHỨC-NGHIỆP PHÚ-QUÍ : 8-B, đ.l. Cách-Mạng, Đ.T. 40.375

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol
Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

KN 562 BYT/QCOP

Pub.TÂN-TR

HỘI THẢO BÀN TRÒN

số vấn đề mà những người VN neo Công giáo ở miền Nam không bằng lòng, cho rằng đã du nhập vào.

Như vậy nếu tôi phủ nhận những hiện tượng kỳ thị này không có những tính cách chủng tộc hay tôn giáo, thì vẫn có cái apport của quan niệm quần chúng ở những phạm vi tôn giáo hay chủng tộc. Tuy nhiên điều tôi muốn nhấn mạnh là cái kỳ thị này vẫn có tính chất địa phương — Khi tôi nói đến địa phương tôi mong rằng những người miền Nam đừng có ngại rằng chúng ta là những người du thủ du thực từ miền Bắc vào — Cái hiện tượng mà từ Bắc xuống Nam — Cái lịch sử quốc tế là gì nếu chẳng phải là con người đi từ Bắc xuống Nam, và do đó tại các nước, như Hòa Lan, Đức, Ý... những nước tôi đi được hai ba lần đều thấy rõ điều đó, có thể nó đã bộc lộ hoặc tiềm ẩn... Điều đó là gì, nếu không phải là người miền Bắc bao giờ cũng cho rằng mình là gốc mà người miền Nam là cái ngọn... mà cái ngọn là gì... là những anh có óc hơi thoáng một chút, ưa đời sống phóng túng, không chịu nổi lối sống kiểu kỳ bô đi xuống miền Nam do đó mà cái phong tục văn hóa nó loạng đi... như ở Mỹ chẳng hạn, các anh cao bồi Texas không bao giờ được người Mỹ miền Bắc chấp nhận lối sống như vậy.

Cũng như ở Ý, ở miền Bắc văn hóa cao hơn, xuống miền Naples dưới đây là phóng túng rồi, ở Pháp cũng vậy dân Parisien khác với dân Marseillais... chiều hướng từ Bắc xuống Nam ở các nước nó chuyển hướng từ tính chất có vẻ riêng biệt đến chỗ hòa cả làng... như ở VN ta đời sống từng làng theo cộng đồng xưa đã mất dần dần... nhưng mà chắc sẽ được bù vào bởi một vài cái khác như hồi này cụ « đạo » có nói... nhưng dấu sao thì nó cũng không quan trọng vì là hiện tượng đó có khắp thế giới...

Thế mà tại sao nó thành vấn đề quan trọng... đi trở về lịch sử... ngoài việc chúa Nguyễn chúa Trịnh và rõ rệt nhất là hồi Tây nó chia nước ta làm ba kỳ. Điều tôi đau lòng nhất là tôi thường khi đi ra ngoại quốc gặp nhiều người hỏi rằng nước anh có cùng một chủng tộc không mà tại sao chia rẽ nhiều quá

vậy... Thực ra mình biết chắc rằng nguồn gốc của mình là một nhưng cái sự kiện lịch sử chúng ta bị phân chia làm ba và người Pháp đã gieo vào đầu người miền Nam cái người Cochinchinois này. một tính thần khác biệt, ví dụ tôi hồi nhỏ rất hành diện cái tên Pierre của tôi. Người Nam không công giáo cũng thích cái tên Tây... cái này không có ở miền Bắc... còn đời sống thì dân chủ không cách nào mà rọi.

Miền Trung, miền Bắc còn theo chế độ quân chủ vua quan, miền Nam hoàn toàn theo trào lưu dân chủ hơn... đến những nhà Cách mạng miền Nam như Nguyễn an Ninh chẳng hạn cũng có một lối làm việc khác với những người làm Cách mạng ngoài Trung, Bắc... Tôi chắc thế nào cũng ảnh hưởng Tây rất nhiều...

Một yếu tố khác là phong thổ, một người ở vùng đồng bằng chắc chắn

phải khác hơn là những người ở vùng núi non.

Hồi này cụ « đạo » có nói đến cái nhân, thì người Nam cho rằng họ có cái « nhân », nhiều cái « nhân », họ cho rằng người Bắc có cái « chí », nhưng cái « chí » đi quá đi thành ra... thành ra xạo ! người Nam không thích vì vậy (có lẽ anh Báu nghe lầm chữ « Trí » của anh N.D. Hình thành ra chữ « chí ») — Đặc tính nóng nảy làm người Nam nhìn đến mức nào đó thôi, nhìn không nổi nữa thì cầm dao đâm... cái đó người Bắc gọi là bạo tàn, người Nam gọi là dũng.

Một mặt khác tôi nhận thấy rằng chúng ta phải cố gắng cách nào để hòa giải dân tộc, không riêng gì cho toàn quốc mà tôi thiếu cho miền Nam... để chứng minh rằng chúng ta có thể tìm hòa bình kiểu chúng ta không phải kiểu Mỹ hay kiểu Nga... chúng ta phải chứng minh rằng chúng ta có thể chung sống với nhau được... nhưng khó khăn

một điều vì những yếu tố chính trị, yếu tố chính trị đây không phải hoàn toàn do bàn tay phù thủy ngoại nhân... nhưng vì những nhận định khác nhau...

Tôi thưa với anh em như thế này... Tôi không phải là người Nam; tôi chỉ ở phía người Nam... ; Tôi thấy tôi dễ thông cảm với Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam hơn là mấy người di cư, chắc chắn anh em di cư không thể thông cảm được, vì họ là di cư là đã bỏ chế độ đó một lần rồi, họ sẽ cảm thấy khó sống với chế độ đó một lần nữa hơn là chúng tôi chưa sống với chế độ đó một lần nào cả...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG :

Anh là người duy nhất xác nhận có hiện tượng kỳ thị, tự này giờ, vậy xin anh hãy trả lời tiếp câu hỏi khác; ai là người có lợi?...

TRẦN NGỌC BÁU : — Người khuấy động lên — Thưa các bạn, tôi

càng ngày càng nghi kỵ người ngoại quốc, tôi đã nói thẳng mặt với họ nhiều lần rồi... Nếu không có bàn tay phù thủy đó thì những yếu tố tự nhiên đó khó biến thành hiện tượng. Tôi cho rằng có những bàn tay phù thủy ngoại quốc nhúng vào... và tôi cũng có cảm giác rằng... rất có thể là cái anh V.C chẳng hạn, anh ta muốn có một số người Nam xây dựng một chế độ thân mật trận chẳng hạn... cũng có thể là anh Mỹ, anh Mỹ muốn hòa bình cho VN đến đây là một hòa bình tan nát cho cả VN. Không có lợi cho người VN, chỉ có lợi cho anh Mỹ hoặc anh Nga tùy vùng ảnh hưởng của họ. Nên tôi có «ám giác này chiến tranh này có thể kéo dài nữa để làm kiệt quệ cả hai miền... điều này mong nhà báo nói thẳng ra cho cả hai miền đều rõ...

Tôi cũng mong có dịp hỏi thẳng mấy anh miền Nam chủ trương kỳ thị rằng « ai giết đây họ làm chuyện đó ? » vì thực sự ra chính họ làm ra

trước việc đó chứ không phải ai khác và khi bắt đầu chuyện đó họ viện lý do như thế này : người ta đã kỳ thị trước nhưng người ta không nói ra, người ta chiếm nhiều địa vị trong chính quyền chia nhau hưởng lợi, khi chúng tôi chống người ta bảo chúng tôi kỳ thị, thực ra chúng tôi có cái quyền bảo vệ quyền lợi và phát biểu ý kiến của chúng tôi... thực ra họ có cái lý do của họ, ta phải thông cảm để đừng đẩy họ vào chân tường, khi đã thông cảm rồi thì cái lợi sẽ trở về với chúng ta chứ không rơi vào tay ngoại bang nữa.

CHU TỬ : Tôi xin thêm vào những ý kiến phong phú của anh Báu như thế này, tôi cho rằng hai người đã đóng góp một cách vô tình và gián tiếp, vào cái « phong trào » kỳ thị. Đó là ông Kỳ và ông Hương — Ông Kỳ đầu tiên — tôi nghĩ rằng ông Kỳ với bản chất thẳng thắn, têu không để ý đến chuyện kỳ thị, nhưng một số người cộng tác với ông Kỳ, đã có những hành động có tính cách ôn ào, «cựa quậy» quá như anh Thạch vừa nói, cho nên họ làm người Nam khó chịu... Sau đó, khi ông Hương lên thì những đàn em ông Hương lại gây lại một... không đúng là một revanche... nhưng có vẻ như trả đũa thành ra vấn đề đó được thổi phồng ra... đó là lý do gần nhất... còn những lý do sâu xa thì các anh đã nói... (mọi người biểu lộ đồng ý).

TRẦN VĂN KHA :

(Trung Tá, nhà Văn, hiện nay là công cán ủy viên của B) Quốc Phòng, anh đến tham dự với tư cách một người viết báo được mời.)

Tôi không muốn nói đến chánh gốc là gì. Tôi cho rằng VN là đủ rồi, Cách đây ít lâu tôi có đọc bài báo nói rằng Trường Chinh chủ trương kéo dài chiến tranh du kích. Do đó người ta nói rằng Trường Chinh thuộc phe thân Tàu. Mục đích của chiến tranh kéo dài này là làm cho người miền Nam nản lòng, một mục tiêu chánh trị là làm thế nào để chia rẽ người miền Nam ra... dùng tôn giáo, chia rẽ tôn giáo, dùng địa phương chia rẽ địa phương... họ cũng làm cho dân chúng Hoa Kỳ chán nản, làm áp lực cho quân Mỹ rút sớm để chiến thắng... và như vậy họ thành công,

Nếu cứ để tình trạng kỳ thị, chia rẽ có mãi mà chúng ta không xây dựng được gì... chúng ta có tội với những người đã chết; với những (xem tiếp trang 56)

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

BUA BỐ ĐẦU NGƯỜI

CHỖ BẮT LƯU Ý

HEPACHAUT

YẾU GAN
GÂY ỒM, MẮT NGỦ

MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ DẠY

THIỆU MÁU
LAO LỰC

TÁO BÓN
DƯỠNG THAI

MỠI MỆT

NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬU

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

VUI VẺ
TUỔI TRẺ
ĐA DẪN MỊN MẠNG

VIỆN BẢO CHẾ HADZER



NGUYỄN HỮU ĐỒNG ghi

kỳ thị với chính khách

Báo Đời nói chuyện kỳ thị với :

- L. S. TRẦN VĂN TUYÊN (Bắc)
- B. S. ĐẶNG VĂN SUNG (Trung)
- B. S. HỒ VĂN MINH (Nam)

L.S TRẦN VĂN TUYÊN

NGUYỄN H. ĐỒNG : Thưa luật sư, trên một số báo chí xuất bản tại thủ đô hiện nay có một loạt bài vở mà dư luận cho rằng là phản ánh của hiện tượng Kỳ-thị — Theo luật sư đã thực sự có hiện tượng Kỳ thị ở miền Nam chưa ?

L.S. TR. VĂN TUYÊN : Nói đến Kỳ thị thì quá đáng, có thể có những tranh chấp về quyền lợi giữa những người Bắc và Nam, quyền lợi đây có thể là quyền lợi chính trị, kinh tế. Còn với đại đa số quần chúng thì hình như không thấy có vấn đề đó...

Tôi đơn cử một ví dụ, trường hợp anh Trần văn Văn anh và tôi cùng ở trong ngôi nhà này, ngôi nhà mà anh đang ngồi bây giờ đây, trong vòng 3 năm từ 49 đến 52. Vợ chồng anh Văn, vợ chồng tôi; con cái anh Văn, con cái tôi cùng ăn một mâm, sống chung một nhà trong bao nhiêu năm đó không có một chuyện gì xảy ra...

Nơi mà chúng tôi đang ngồi nói chuyện là một villa ở đường H.T.T. đối diện với Công viên TAO ĐÀN. Một ngôi nhà cũ, nằm lùi vào cuối thửa vườn rộng và đẹp...

N.H. ĐỒNG : Ngôi nhà này chắc từ lâu chưa sửa chữa...

LUẬT SƯ TUYÊN : Vâng, từ hồi anh Văn đi đến giờ vẫn thế...

LUẬT SƯ TUYÊN : Không riêng gì chuyện đó và hơn 20 năm ở trong Nam này, tôi chỉ thấy có những tranh chấp quyền lợi trong một phạm vi hạn chế chứ không thể đưa đến hiện tượng kỳ thị được.

Hồi phong trào di cư 54 - 55 những người di cư chiếm đất đai trong Nam, cũng gây một vài sự bất mãn... nhưng không như ở các nước khác, đâm chém nhau vì giành đất cát là chuyện thường, mà đây chỉ là những bất mãn có thể bỏ qua được, và các anh em ở trong Nam đã bỏ qua vấn đề đó.

N.H. ĐỒNG : Vào năm 1967, hồi TT Kỳ còn làm chủ tịch U.B.H.P. TƯ. Lúc chuyện kỳ thị có vẻ ồn ào thì dư luận liên quan đến vấn đề đó thường nhắc nhở đến tên chánh khách quá cố Trần Văn Văn, và xem luật sư như là một Trần Văn Văn phía người Bắc. Luật sư nghĩ thế nào ?

LUẬT SƯ TUYÊN : Tôi với anh Văn thân với nhau từ năm 47, chính chiều hôm mà sáng hôm sau anh bị ám sát tôi có hẹn nói chuyện với anh Văn. Tôi nói như vậy tức là tôi muốn nói rằng quan-điểm chính trị giữa chúng tôi không có gì khác nhau cả. Trong hai mươi năm trời tôi cộng tác với anh Văn tôi không

thấy anh Văn đặt vấn đề Nam Bắc, ít tháng trước khi anh ấy bị ám-sát tôi lấy làm lạ đã đọc một bài của anh Văn viết, trong đó có những ý tưởng có thể làm người ta cho rằng anh Văn có phần lớn đường lối kỳ thị, đại khái thì anh Văn nói : chánh trị của miền Nam thì phải để người Nam đảm trách và anh Văn có nói với tôi là ý đó không phải là ý riêng của anh mà là ý kiến của những người Bắc như linh mục Hoàng Quỳnh hay là ông Nguyễn Thế Truyền... Ngoài ra thì anh cho rằng người Nam hiểu rõ những vấn đề địa phương hơn là người Bắc cho nên trong những việc giải quyết vấn đề miền Nam phải để cho người Nam tìm cách giải quyết thì hơn. Anh có nhắc tới vấn đề di cư... anh có trách ông Diệm trong vấn đề di cư không dựa vào ý kiến của người Nam để giải quyết việc định cư, thay vì lập những khu định cư riêng biệt cho những người di cư thì đáng lẽ để cho những anh em miền Nam khắp mọi chôn giúp đỡ việc định cư cho hợp lý hơn vì như vậy thì Nam Bắc sẽ hòa mình được với nhau. Anh cũng nhắc lại những vấn đề mà nhóm Tự Do Tiên Bộ (tục danh của nhóm Caravelle) đã nêu lên với ông Diệm như vấn đề áp chiến lược, vấn đề khu trừ mật không giải quyết theo tình trạng thực tế của miền Nam mà lại giải quyết theo kiểu mẫu ở Mã Lai, nghĩa là theo quan niệm sai lầm tập trung bắt buộc những dân sống rải rác vào trong một khung khổ chật hẹp của khu trừ mật hay áp chiến lược. Tôi đồng ý với anh Văn là tình trạng miền Nam khác tình trạng miền Bắc cũng như tâm lý người miền Bắc, khác tâm lý người miền Nam cho nên các vấn đề địa phương phải giải quyết theo những điều kiện của địa phương và cho nên người địa phương để tìm hơn những người khác những giải pháp thích đáng cho mọi vấn đề.

Đã đọc tác phẩm Mùa Xuân Không Đến không thể bỏ qua :

Không chờ không đợi và

Những mảnh hồn hoang

Hai tập truyện dài độc đáo của nhà văn THÁI PHƯƠNG nói về tình yêu và tuổi học trò.

Với lối viết dí dỏm, tha thiết, Thái Phương đã thành công trong Mùa Xuân Không Đến và đang thành công trong :

- KHÔNG CHỜ KHÔNG ĐỢI
- NHỮNG MẢNH HỒN HOANG.

Một số sách cùng do Phong-Trào Văn-Hóa xuất bản :

- Việt-Nam Văn-Học I
Đối Kháng Trung-Hoa
- Việt-Nam Văn-Học II
Dấn Thân Yêu Đòi của THANH LĂNG.
- Phương-Pháp Nghị-Luận Phân Tích và
Phê Bình Văn Chương
của PHẠM VIỆT TUYÊN.
- Tôi kéo xe, phóng sự thời tiền chiến của nhà
văn TAM LANG.

Tôi thiết tưởng như vậy nếu cho rằng anh Văn có cái ý nghĩ kỳ thị thì không đúng và bất công đối với anh.

(GHI CHỮ, Nhóm caravelle gồm có cụ Trần văn Hương, Trần văn Tuyên, Trần văn Văn, Cha Vui, Phan khắc Sửu, Phan huy Quát. Nguyễn tiền Hỷ.....)

BS ĐẶNG VĂN SUNG

N.H. ĐỒNG : Bác sĩ nghĩ thế nào về một số dư luận cho rằng đang có hiện-tượng kỳ thị ?

B.S. ĐẶNG VĂN SUNG : Theo tôi, hiện tượng kỳ thị là một vấn đề giả tạo một «faux problème», Hoàn toàn không có lý do sâu xa và không giống nạn kỳ thị ở các nước khác. Nhân dân thấy rằng Bắc và Nam cũng là một. Nếu có chăng là trong một số giới chức cao cấp hành chánh, hoặc trong giới chính trị. Nhưng nếu không khéo giải quyết vấn đề đó đi thì đôi phương sẽ lợi dụng khai thác.

N. H. ĐỒNG : Cách đây không lâu, vài báo có đăng câu tuyên bố của bác sĩ : «... Xin các chính khách người Bắc hãy để cho ông Hương làm việc...». Câu tuyên bố đó gây xúc động và tôi có đọc được một số phản ứng trên báo chí... Xin Bác sĩ nói lại cho độc giả rõ về vụ này...

BÁC SĨ SUNG : Tôi không bao giờ tuyên bố «các chánh-khách người Bắc hãy để cho ông Hương làm việc...» Tôi chỉ nói rằng «... việc thành lập chính phủ không nên chỉ căn cứ trên uy tín cá nhân của Thủ Tướng-và nếu nói uy tín cá nhân thì ở miền Nam này khó có ai có uy tín như cụ Trần văn Hương-Nhưng uy tín cá nhân chưa đủ mà phải có sự tổ chức toàn đội, phải có chương trình hoạt động cụ thể và do chương trình đó mới hy vọng được quốc hội các đoàn thể cũng như dân chúng ủng hộ. Tôi chỉ nói như vậy chứ không ngụ ý gì về người Bắc người Nam cả. Đó chỉ là một quan niệm về cách thành lập một chính phủ hữu hiệu. Những phe ủng hộ hay chống đối cụ Hương đã diễn tả không đúng quan điểm của tôi.

B.S HỒ VĂN MINH

NG.H. ĐỒNG : Thưa Bác sĩ, chắc bác sĩ có lưu ý đến một hiện tượng thường xuất hiện gần đây trên một số báo chí xuất bản tại thủ đô — Dư luận giới đọc báo cho rằng đó là hiện tượng kỳ thị — Xin cho độc giả tuần báo « ĐỜI » biết ý nghĩ của bác sĩ về vấn đề này.

B.S HỒ VĂN MINH : Mấy hôm rày bận rộn quá, chắc anh biết còn vài ngày nữa là khai mạc khóa họp tháng ro của Quốc hội... (B.S MINH hiện nay là Đệ nhất phó chủ tịch Q.H) Đây là một vấn đề quan trọng mà tôi thường suy nghĩ tôi xin trình bày ngay những ý nghĩ sẵn có của tôi.

Theo ý tôi, sự chống đối giữa một số ít người Nam và người Bắc là một hiện tượng có thật và có

(xem tiếp trang 40)



Hay là thế ?

Muốn thắng lợi phải cần khắc khổ.
Đề giáo đầu : hãy nỗ lực-sâm-ban!
Mở màn cho cuộc đấu tranh,
Có ăn, có nhậu hẳn thành công to.
Làm việc nước, họ lo vì nước,
Lo gì lo, cũng trước lo thân.
Thân chưa lo đủ mười phần,
Sức nào lo nổi cho dân bây giờ ?
Dân bời vậy ráng chờ mai mốt,
Các ông trên bụng tốt như trời.
Cũng đừng thối mác, về vờ,
Cũng đừng đốc chứng giờ hơi phẩm bình.
Họ đổ đặt công trình như thế,
Để ngày nay ngồi ghế cao sang.
Vợ con, họ mặc vẻ vang,
Người ta danh giá mình càng thom lây
Giỏi : các cụ nhà đây giỏi nhất,
Tài, mấy ngài tài ngất tầng mây.
Không tài mà lại phê phê,
Thời nào cũng cứ một cây xanh dờn.
Đời dân chủ chỉ hơn có thế,
Đất tự do, kinh tế làm đâu !
Chỗ nào mật mớ ruồi bâu,
Cái nghề cách... miệng đấu thầu lời to !
Đang tay trắng bỗng ho ra bạc,
Vừa rách bươm bỗng khạc ra tiền,
Trách gì họ chẳng trung kiên,
Thằng dân lại chẳng triền miên đói dài !
Khỏi cần đợi mấy ngài tay tổ,
Lũ dân nghèo khổ khổ từ lâu,
Từ lâu chẳng ngóc nổi đầu,
Muốn xài, thử hỏi tiền đâu mà xài ?
Mớ rau nhỏ cũng hai chục bạc,
Chỉ chạy ăn đã rạc thân cò.
Nhưng ai áo ấm, cơm no,
Sâm banh cùng với sữa bò phủ phê.
Hãy gạo lứt, muối mè coi thử !
Và các ông công tử con nhà,
Các cô, nhất hạng các bà.
Ngọc vàng, son phấn lụa là đừng ham.
Nếu quý vị chỉ làm, chẳng nói,

Nếu người trên chịu đói cùng dân.
Chương trình, kế hoạch khỏi cần,
Tự nhiên già trẻ tinh thần sẽ cao.
Chẳng cần phải hô hào cổ động.
Lấy đất đâu cho Cộng hoà hành ?
Bằng đời kẻ dưới trung thành,
Nhân danh chánh nghĩa, nhân danh giống
nòi.

Lý thì đúng, nhưng coi chẳng đúng,
Nghe lúng ta, lúng túng làm sao !
Chung quanh cổ lớn, mồm cao,
Hỏi rằng khắc khổ hô hào ai nghe ?
Đi một bước lên xe, xuống ngựa;
Gặp mồi ngon, kèn cựa dành phần,
Lại đòi đoàn kết toàn dân !
Dân ngu, ngu cũng một phần nào thôi !
Nói tóm lại : chúng tôi khắc khổ,
Vì chúng tôi thấp cổ, bé mồm.
Hay là theo lối diễn nôm,
Nếu không phê phỡn chẳng xôm trò và ?
Mấy thằng nhỏ cứ ề cổ gánh,
Để ông to bàn tính mưu cao.
Một khi bổng lộc rồi rào,
Mới mong phục vụ đồng bào tận tâm.

HÀ THƯỢNG NHÂN

Chồng Bắc thủ thi vợ Nam

— « Anh từ miền Bắc nhào dzô đây
Một thân một mình buồn lắm thay !
May được em thương nhận làm vợ
Mối tình liên hiệp thế mà hay !

Đôi ta đoàn kết Nam và Bắc
Sân xuất tỷ nhau lớn lắm giặc !
Nổi lên thống nhất cả hai miền
Đuổi tuốt Nam gian cùng Bắc tặc ! »

— « Chàng ơi, mơ mộng gì đâu không
Súi quẩy hèn chi lấy phải ông !
Mấy chũ Bắc-Kỳ ưa dóc tở
Đit tẻ rau muống kéo lòng thông ?

Thân em như cọng giá non
Chốt mè lấy đại hồng còn nghĩ suy !
Bây giờ chia rẽ nó kỳ
Chớ anh, nói thiệt trông quê thấy bà ! »...

— « Không gì chia rẽ được đôi ta ?
Nam Bắc em ơi đã một nhà
Già trắng, rau xanh cùng thế cả
Cùng An-na-mít, Việt-Nam mà !

Dù anh chốt đại ba hoa
Em mê em lấy cũng là chung đôi !
Keo sơn gắn bó đời đời
Xin đừng kỳ thị lòng tôi không đành ! »

— « Tất đèn nhà ngói như tranh
Đâu còn kỳ thị mà anh nói « goài » !
Muốn gì lẽ lẽ anh hai !
Còn như bàn luận sớm mơi hãy bàn ! »

— « Phải rồi, đúng điệu thế là ngoan
Anh vẫn từ lâu khoái vợ Nam
Đoàn kết, chúng mình hai nhập một
Tất đèn kỳ thị hóa kỳ quan ! »

● tú kểu



THỢ CÀY ●

Hội thảo chiếu manh

ĐẦU ĐỀ THẢO LUẬN : Ở nước An Nam ta,
bộ nào « ngon xoi » nhất, bộ nào « khó nhá » nhất ?

HỘI THẢO VIÊN : Toàn thể những nhà văn, nhà
thơ nham nhở của báo Đời : Chu Công, Hà Thượng, Tú
Kêu, Trọng Đốp, Thợ Cày ...

KHUNG CẢNH : Một cái chiếu đậu. Một mâm
thịt chó, la ve, rượu đế, ai muốn nằm thì nằm, muốn
ngồi thì ngồi, muốn ăn thì ăn, muốn uống thì uống.

CHU CÔNG : Mình vừa nhắm vừa thảo luận.
Đồng ý ?

TRỌNG ĐÓP : Vậy hãy nói về « ngon xoi » trước.

TÚ KÊU : Nếu thế thì ông Tổng Trưởng hay Quốc
Vụ Khanh nào mà sảng-bốp-tắm-phơi là ngon xoi
nhất. Ngồi chơi xoi nước, cuối tháng lĩnh tiền.

HÀ THƯỢNG : Nhảm nhảm. Các vị này phải làm long
trọng viên trong các buổi lễ, phải đi cắt băng khánh thành
phải đi tiếp tân, tiệc tùng hàng đêm. Cũng mệt cái da
dày lắm chứ.

CHU CÔNG : Muốn biết bộ nào ngon thì cứ đèn
chó đậu xe của bộ « số quan » là biết liền. Bộ nào nhiều
xe hơi mới toanh, tùy phái cũng có xe hơi thì đúng
là nơi ngon xoi.

THỢ CÀY : Bộ nào ? để kẻ hèn này xin vào làm
chân chạy giấy ?

CHU CÔNG : Phải người mà thầy chứ. Hãy đèn chỗ nào
có gạo, có đường có sữa... là có tiền.

TRỌNG ĐÓP : Theo tôi thì bộ Văn Hóa có vẻ
ngon xoi hơn cả — Vì cái gì cũng có thể gọi là văn hóa :
từ cái kim sợi chỉ đến miếu mạo đến đài — từ cái gầu
quần đàn bà cho đến các tác phẩm văn chương nghệ thuật :
Xã hội có sinh hoạt là có văn hóa. Thành ra bộ Văn Hóa
tự nhiên nhĩ nhiên đã có thành tích rồi. Hơn nữa đứng
về mặt thưởng ngoạn mà xét thì ở bộ Văn Hóa tha hồ mà
đi xem tranh ảnh, tha hồ nghe đàn ngọt hát hay...

HÀ THƯỢNG : Nhưng mà Văn Hóa nó « hằm bà
lằng » nhiều bộ môn, nhiều khía cạnh quá, nên muốn cho
nó có hướng đi lên thật là thiên nan vạn nan. Trong
tuần lễ Văn Hóa vừa qua cụ Quốc Vụ Thanh nhà ta thật
là vất vả. Cầu cho cụ mạnh tay, vững gỏi đề mà lèo lái

con thuyền văn hóa. Theo thiên kiến của tôi thì bộ Công
chánh là ngon hơn cả. Đường xá thì đã có « A Em Ki »
làm, điện thì đã có Công Ty điện lực. Bộ này với bộ Kinh
tế (lo về gạo, đường, sữa v.v...) là hai bộ thường được
nhân dân ca tụng công đức những khi thóc cao, gạo kém
hay những khi tôi lừa, tắt đèn.

TÚ KÊU : Tôi biết một bộ ngon thì chưa biết
có ngon không ? Nhưng mà nhân lắm. Đó là Bộ Giao
Thông—Bưu Điện. Về đường bộ thì giao cho các chủ xe
đò, các nghiệp đoàn tắc xi, xích lô - ba gác. Về đường
thủy thì đã có các hãng hàng hải ngoại quốc và tư nhân.
Về đường hàng không thì E Giao Chỉ. Điện thoại thì
do các chủ thầu Nhật và Phi Luật Tân. Mưa một trận
xong là một số đầu giấy lại nằm lăn ra nghỉ khoè. Còn
Bưu Điện thì nước mình vẫn có truyền thống là cứ
nhân nha. Không có đi đâu mà vội, ...

TRỌNG ĐÓP : Có lẽ bộ ngon nhất là bộ Quốc
Phòng, vì bộ này tiêu nhiều tiền nhất trong nước ?

HÀ THƯỢNG : Được tiêu nhiều tiền nhất
nhưng ông nhớ cho là bộ này phải chi cho gần một
triệu lính. Mỗi người lính, tính đồ đồng lại có chừng 4
người phải nuôi — hoặc là vợ con, hoặc là anh, em,
cha, mẹ. Thành ra bộ này phải nuôi tất cả gần 5 triệu
người — rồi trăm thứ bà răn khác nữa. Không ngon đâu
ông ơi — bộ này là một bộ « khó nhá ». Tiền lính lính
thiên lương — nó là tiền mồ hôi — tiền nước mắt —
tiền máu.

CHU CÔNG : Nếu thế, có lẽ bộ Thông Tin là sướng
nhất. Cái sướng đầu tiên là luôn luôn được dạy dỗ mọi
người phải nên thế này phải nên thế khác. Nhiều nhà
văn, nhà thơ lại còn được Sở Phẫu Hợp (thuộc bộ T.T)
chỉ bảo cho là nên bỏ đoạn này cắt đoạn kia. Sự chiều
cô ân cần ấy là một điều vinh hạnh cho nghệ thuật nước
nhà. Cái sướng thứ hai là ai làm Tổng Trưởng Thông
tin rồi là cũng được lưu manh muốn thuở điển hình như
ông nhà báo Tôn thất Thiện, ông giáo làng Nguyễn
ngọc An

Thợ Cày : Tôi xin công khai phản đối ý kiến của
Chu công...

THỢ CÀY ghi



Sáng trắng suông em tưởng tối trời
Em ngồi em đề sự đời em ra,
Sự đời như cái lá đa
Đen như mồm chó, chém cha sự đời.

TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI



CHẾT

Mặc dầu Cộng sản da trắng đồn Mao đã chết, Cộng sản da đen bảo Mao đang ốm, Cộng sản da vàng sợ Mao đi đông, ngày 1-10 vừa qua, Mao chủ tịch vĩ đại của cộng hòa nhân dân Trung quốc vĩ đại vẫn ra mắt trước 100.000 Cộng sản tụ nhau ở công trường Thiên An Môn.

Mao chủ tịch không nói gì hết, Mao chủ tịch ngồi yên. Lâu lâu lại dơ tay vẩy vẩy mấy cái đề cho mấy trăm ngàn cái mồm ở dưới lại nhóp nhép hô reo.

Ấy vậy là Cộng sản da trắng, da đen, da vàng yên chí là Mao chủ tịch còn sống.

Thật ra, theo nguồn tin của Báo Đồi thì Mao chủ tịch chết rồi. Người ngồi trên ghế đó bằng cao su. Trong khi Lâm Bưu đọc diễn văn thì mấy tay hầu cận cầm giấy giật giật như kiểu Marionnette, trò chơi

của trẻ con âu tây Mao chủ tịch chết khiến cho ông Kim Dung khai tử luôn anh Nhậm Ngã Hành, nhân vật oai số một của Tiểu ngạo giang hồ nhảy ra sân khấu rất hùng hồ rồi cười trên ngai vàng và chết ngang xương.

Hồ chủ tịch chết Mao chủ tịch cũng chết.

Chết là hết. phải vậy không ?

Hai mươi năm chấp chánh của Mao chủ tịch đã có những thành tích nào?

— Trước hết, ông ta đã quét sạch được cái ổ vi trùng tham nhũng đã làm hại nước Tàu ngót 200 năm.

— Ông ta đã khôi phục lại địa vị thiên triều cho Trung quốc.

— Thiết lập lại chế độ Tần thủy Hoàng.

— Nhốt bảy trăm triệu dân vào một cái chuồng không có cửa, không có lính canh.

Nhưng tại sao Mao trạch Đông lại làm được việc đó?

Ông Thầy Thuốc Hoàng văn Đức trả lời trong cuộc Hội thảo giáo dục của Báo Đồi: « ĐÓ là nhờ hắn đã biết lợi dụng tinh hoa không học. Hắn đã biết đem cái Văn của không giáo mà Hóa thành cách mạng văn hóa. »

Hay thật ! Có lẽ vì biết cái hay đó mà cụ Mai Thọ Truyền cũng chịu khó HÓA cái VĂN của mình rất kỹ.

Cụ hóa tác phẩm Đoạn Trường Tân Thanh của Nguyễn Du thành cải lương pha tân nhạc; hóa chèo cổ Quan Âm Thị Kính thành múa cha-cha-cha, hóa anh kép Năm Châu ra thần tượng sân khấu, hóa thi sĩ Vũ Hoàng Chương thành ông giảng sư, hóa mấy ông công chức của bộ văn hóa thành mấy cái giá treo mề day !

Như thế là văn của mình đã có hóa rồi. Còn nó hóa ra cái gì thì lại phải hỏi ông lý thuyết gia đệ nhất Nguyễn Duy Cần mới được.

bớ gã họ Dê

(người phụ trách Tiên Sự Đời bị 15 ngày tù)

Tớ nghe cu cậu bị tù.
Nhà Tù liền với nhà Tu một văn,
Năm gã háng tăn măn sấm hồi,
Dê-Húc-Càn tội lỗi như non,
Dê còm sừng bé còm con,
Thành to công lớn mất nom không

Húc văng mạng như xương cậu cò,
Hỏi chú mày sừng đã teo chưa?
Đau như chọc phải giò cua,
Càng cua nó cắn khá chừa đi thôi.
Chú nghĩ lại sâu đời chăng tá ?
Thấm thía chưa bớ gã họ Dê ?

Chiều nay mưa gió lê thê,
Vắng mầy rượu uống tao nghe nhặt

TRANG ĐÓP



KẸO MỸ

Vì nền Tivi Giao Chỉ quá cao siêu, chiếu toàn những phim cao...quá tầm hiểu biết và thường ngoạn của khán giả cho nên dân Giao Chỉ vẫn thường phải coi cộp, coi nhờ những phim chiếu trên bảng lần số 11 của Huế Kỳ. Đã coi cộp, coi nhờ thì đúng ra không có quyền khen chê. Nhưng vì Tivi Huế Kỳ nhiều khi cũng đề cập tới dân Giao Chỉ cho nên dân Giao Chỉ thấy có điều gì chướng tai, gai mắt trên Tivi bạn cũng vườn cứ nên lên tiếng phê bình xây dựng như thường.

Khó chịu và khó coi nhất là Tivi Huế Kỳ thường có mấy cái lá đa nhí nhỏ kêu gọi lính Mèo nên đi lính quân cảnh, thợ máy. Mấy cái lá đa này xưng tên là An Móp Phết, Siu Sân Búc Kinh gì đó. Lá đa đem từ chính quốc sang mà sao trông...xí đến thế, xí thậm tệ. Xí và vô duyên đến cái độ phản tuyên truyền và có tác dụng ngược. Nhìn mấy cái lá đa vô duyên ấy kêu gọi đi lính, thảo nào mà lính Mèo chẳng đảo ngũ nhiều đến thế.

Khó chịu thứ hai là cảnh Mèo khuyên Mèo hà tiện đồng đồn. Đừng chi tiêu gì với dân bản xứ.



Tội trời mới bật Tivi Bật Tivi thấy chuyện chi đáng cười.

Tuần này, bộ văn hóa hành hạ màn ảnh vô tuyến truyền hình quá lắm.

Tội nghiệp cho các ông giáo sư Việt văn và các con em chúng ta.

Chẳng là khi dạy truyện kiều, các thầy đã cố gắng tạo cho các em hình ảnh tuyệt diệu của một Kim Trọng « có pha màu áo nhuộm non da trời » hay « lòng buông tay khâu bước lặn dậm băng ». Một Thúy kiều « mai cốt cánh tuyết tinh thần ». Đẹp ơi là đẹp!

Thế mà, ông văn hóa đã đem anh kép già hom hem. móm mém Huỳnh Thái cho thủ vai chàng (xem tiếp trang 41)

Trước đây màn ảnh Tivi Mèo thường chiếu bức hình vẽ cái xích sắt to to bỏ khóa trên tập giấy đồ la, ngụ ý khuyên lính Mèo giữ chặt vĩ tiền, Cừ làm như là Mèo ở Việt Nam ăn tiêu hào hoa. rộng rãi lắm vậy. Thành ngữ, ăn chơi lối Mỹ, trước kia lưu truyền trong dân gian ta có lẽ thiếu một tiếng. Tiếng « Kẹo » Phải bỏ tức là, ăn chơi kẹo như Mỹ, mới đúng Dân Mèo ăn chơi nổi tiếng là kẹo và cổ ở cả quốc nội lẫn quốc ngoại, câu chuyện Tiểu Lâm Phú Lăng Sa nhỏ sau đây nói lên bản chất kẹo vắt cổ chày ra nước của dân Mèo :

Một anh Mèo già cùng chị vợ tới Paris du lịch. Nhân giờ chị vợ làm một giấc la siết, anh Mèo Phú Lăng ra khỏi Ô Ten đi tìm huê.. đượi. Anh gặp một nàng diêm tre trung, anh rất chịu nàng nhưng vốn có máu kẹo, anh hơi nàng về giá cả.

— Mười đồn! Giá tiền hai mươi phút của nàng là mười tiền, anh Mèo có kè đề nghị chỉ nàng 5 đồn. Cuộc điều đình bất thành, anh Mèo trở về phòng dùng máy bơm tay thủ công nghệ. Chập sau chị vợ ngủ dậy, diêm trang bắt chổng đưa đi chơi phố.

Khi anh Mèo cặp tay chị vợ già ra khỏi Ô Ten, nàng đượi trẻ tuổi vẫn còn đứng đó. Thấy anh Mèo đi với một chị đàn bà quá già, quá nát, nàng bèn khêu anh lại nói nhỏ :

— Tiền nào của nấy..Anh thấy chưa? Với 5 đồn, anh chỉ có thể đi đượi với những em diêm già như con đó mà thôi...

Ít ngày gần đây, ViTi Mèo thấy có anh kép già Ricardo Montalban xuất hiện. Anh kép già xi-nê hết (xem tiếp trang 41)

NÓ ĐI TÙ

Như vậy là thằng bạn phụ trách mục đen như mồm chó nó đi tù. Đi tù vì dám sờ dài ngựa, nó cứ tưởng lúc này trời đất tối đen thì muốn nói gì thì nói. Nhưng nó đâu có biết là cuộc đời nó đen như mồm chó. Suy ra, ở cái đời này, chẳng có cái gì là hèn xui cả. Chỉ có cái số là nhất. Nếu nó có số, thì ngu như chó cũng làm được ông nọ bà kia đề đề đầu thiên hạ không có số thì tài cao chí lớn đến đâu cũng bỏ. Có lắm thằng « tài thô, trí thiên » nên nhẹ nhàng bay lên, lại có thằng tài trí nặng cân quá nên bay lên không nổi và nằm bẹp dí xuống đất cho thiên hạ dẫm lên đầu lên cổ. Chung quy là tại cái số cả.

Thằng bạn tôi nó thừa biết chuyện đó mà nó vẫn viết, vẫn nói vẫn làm. Có người bảo nó ngu. Tôi đồng ý. Có người bảo nó có khi phách, Tôi cũng đồng ý như vậy. Tỉnh thoảng trong xã hội cũng cần



Mỗi kỳ một phóng sự ngắn đăng trọn, một phóng sự thật đen như mồm chó

● Phóng viên MA TIT viết

xót lại vài thằng ngu như thế thì may ra còn đánh bóng cái lá đa lên một tí. Một ngày tù bằng ngàn năm ở ngoài. Nó bị 15 ngày tù là tuổi thọ nó tăng thêm 15.000 tuổi. Như thế là nó sống lâu hơn mấy thằng khôn nhiều.

Có nhiều thằng khôn, mùa may (xem tiếp trang 41)



ÔNG ĐẠO CÂY

Bài diễn văn khai mạc

Nhân dịp quốc hội sắp sửa bắt đầu một khóa họp mới đầu tháng 10 và trong dịp này sẽ có vụ bầu lại văn phòng, có người nói là thay mặt cụ Nguyễn bá Lương tới nhờ Đạo Cây viết hộ 1 bài diễn văn khai mạc. Đạo Cây thử thảo một bài để xin quý đồng viện góp ý kiến trước khi đem bán lấy tiền sái. Trong bài diễn văn có vài đoạn quan trọng như sau :

« Thưa quý đồng viện,

Nhân dịp ông Tổng Trưởng Công Chánh tới đây và lên lớp chúng ta bằng cách giải thích cho chúng ta biết phân biệt thế nào là chánh sách, đường lối và chương trình, tôi cảm thấy chúng ta cần phải nâng cao trình độ học thức và tài đối đáp của các dân biểu lên. Vậy tôi đề nghị hạ nghị viện sẽ mở một lớp học buổi tối dành cho các dân biểu. Lớp học này sẽ chuyên

về chánh tả, văn phạm, ngữ vựng, tiếng Việt Nam. Chúng tôi sẽ mời đại sứ Bunker tới làm giáo sư cho lớp tối đó. Học phí rất rẻ. Ngoài ra còn có học bổng cho học sinh nào chuyên cần và hạnh kiểm tốt do hãng OPV tặng. ...

Một đoạn quan trọng khác của bài diễn văn ?

... « Trong khóa họp này Tổng thống có gởi sang cho chúng ta một văn thư về việc quốc hội có thái độ nào với việc dân biểu Hồ hữ Tường xin đi viếng tang Hồ chí Minh.

Về việc này Hội Đồng nghị trình chúng tôi đã thảo luận và xét rằng quốc hội chúng ta đã bác bỏ đơn xin của dân biểu Tường, tức là đã có thái độ rồi. Như vậy không cần bàn tới nữa. Nay mai thí dụ có dân biểu nào muốn xin đi thăm bà Nguyễn thị Bình bé bấu, hay muốn đi dự đám cưới của con gái Huỳnh Tấn Phát thì chúng ta cũng sẽ tỏ thái độ như vậy. Điều đó chứng tỏ lập trường rất khoát chổng Cộng của quốc hội ...

Về việc tái ứng cử vào chức chủ tịch quốc hội, cụ nói :

... « Sau khi đã phục vụ các bạn đồng viện, trong hai khóa, tôi cảm thấy hết sức phấn khởi vì đã hướng dẫn Hạ viện theo đúng truyền thống lâu đời của nó. Đó là truyền thống của một Đại hỷ viện : và quả thật chúng ta đã

Khắp nơi thế giới kính hoàng.
Mà ta một lá gan vàng trở trở.
— Thách ngụy thuyết tam vô Cộng Sản.
Làm điền đầu tư bản năm châu.
Chúng ta nào sợ chúng đầu,
Kim chân chúng lại bên cầu Hiền Lương.
Đài Vinh Quang lóc xương ta cắt,
Lầu Tự Do bẻ cột ta xây,
Và từ muôn thuở đến nay
Chúng ta triệu triệu bàn tay nắm vào.
Đỉnh Trường Sơn ào ào gió cuốn,
Dòng Cửu Long cuộn cuộn nước trôi,
Chúng ta hào khí sục sôi :
— « Chúng tôi đây nhé là người Việt Nam ».
Quyết bóp nát mưu toan kỳ thị,
Thề đập tan ác ý chia phân.
Vài tên thiên cận tính làm,
Bớ lên bãi cứt Thực Dân thối ồm !
Mấy tên đó to mồm lang sói,
Mượn chiêu bài quen thói đầu cơ !
Chúng ông nào phải đàn bò,
Mũi ông bay xỏ thừng vô để gì ???

TRẠNG ĐÓP

cung cấp cho toàn dân nói chung và Đô thành Sài Gòn - Chợ Lớn nói riêng những cuộc giải trí vui nhộn và bổ ích nhất. Để làm tăng uy tín của Hạ viện và cũng để tăng gia ngân sách dành cho các cuộc công du của quý dân biểu, chúng tôi đề nghị từ niên khóa này chúng ta sẽ mở cửa Hạ viện cho dân chúng vào coi, và chúng ta sẽ thâu tiền giấy vỏ cửa.

Riêng phần tôi dù tuổi già sức yếu cũng xin cố gắng phục vụ Hạ viện một nhiệm kỳ nữa nếu được anh em tin tưởng. Duy tôi yêu cầu một điều kiện, có thỏa mãn điều kiện đó được tôi mới nhậm chức chủ tịch. Đó là hạ viện không được xóa vô đời tư của chủ tịch. Nói trắng ra, là chủ tịch có quyền cưới vợ mà dân biểu không được tuyên bố tùm lum để ngăn cản...

Bom Tuyệt chủng

Theo tin của hãng thông tấn A P ngày 28-9 thì một nhà bác học Mỹ ở đại học New Hampshire vừa cho báo giới biết có một loại bom được phát minh gọi là bom ngửa dề.

Bom này chứa đựng một thứ siêu vi trùng có thể làm cho người ta hết khả năng sinh sản. Hội nghị của các nhà bác học bàn về vấn đề dân số chỉ nhìn thấy đó là 1 trái bom ngửa dề mà thôi.

Nhưng Đạo Cây thì lại thấy đây là 1 thứ bom rất ghê rợn, tức là bom tuyệt chủng. Nếu người ta mang thứ bom này thả xuống 1 nước nào đều đều trong vòng 30 tới 50 năm thì nước đó sẽ hết giống !

Sau khi trái bom này được phát minh, Đạo Cây càng lo 1 cuộc chiến tranh giữa Mỹ và Trung Cộng không thể nào tránh được. Khi Trung Cộng biết Mỹ có trái bom đó thì thế nào Trung Cộng cũng tìm cách gây chiến

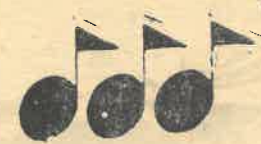
(xem tiếp trang 54)

TRƯỜNG NỮ CÔNG MỸ HẠNH

- Bạn muốn tự tay làm những món ăn ngon cho chồng con ?
 - Bạn muốn trở thành người rội trợ khéo ?
 - Bạn muốn tiết kiệm phần nào ngân quỹ gia đình bằng chính sách « làm lấy » ?
- Hãy đến học tại Trường MỸ HẠNH đầy đủ các lớp cơm Tây, cơm Tàu, Bánh.

Hồi tại :

1B Lê quang Định — Gia định
(đối diện tiệm nước Thạnh Phát)



«nâng bi»

Một hành động trở thành tiền lệ bi đát

«Vũng Tàu tự do hơn Saigon»

Nhảy dầm, biểu diễn những màn vũ « Sexy » là chuyện thường và có từ lâu ở Vũng Tàu, cả nước đều biết.

Vũng Tàu là một đô thị « siêu » luật pháp cả nước cũng biết. Tuy vậy những cái « nọc » đó ít khi được chính thức rêu rao ; mọi người đều hiểu ngầm với nhau là đủ. Ấy thế, mà cuối tuần qua có một anh nhảm quá, giữa « xông » có các quyn lớn Trung ương, mà anh ta cứ bỏ bỏ « bốc » các quan địa phương rằng « Vũng Tàu tự do hơn thủ đô Saigon nhiều, nhảy dầm thả cửa, sướng thật ».

Anh này còn dọa rằng « tôi sẽ xúi các em ca-ve ở Saigon khiêu nại, dề Saigon cũng được du hí như ở Vũng Tàu mới được, luật lệ thì phải được áp dụng đồng đều ở khắp nơi chứ ».

Cũng chả hiểu ông này tỉnh hay say, đùa hay thật, khen hay chê, nhưng nhé giữa làng mà phát ngôn như vậy khiến nhiều anh nhột lăm.

Mặc cả với nghiệp đoàn ký giả VN

Nghiep đoàn ký giả Việt Nam vừa thông báo cho bang chúng hay, nghiệp đoàn sẽ đòi lại « Tỉn bài » cho bang chúng.

Muốn có « tỉn bài » mới, trước hết phải đóng nguyệt liềm 6 bò.

Ông Thanh Thương Hoàng ơi, nghe tin này nhiều đồng nghiệp là lớn đất quá, mặc dù đã thông cảm với ông Thanh Thương Hoàng và một số bạn khác đang phục vụ cho nghiệp đoàn theo kiểu « Vác Ngà Voi ».

Nhiều anh em lý luận rằng « nghiệp đoàn ta lạc hậu quá thà, bày giờ bắt cứ nhập hội hề nào, đoàn viên đều được phát tiền trả nước cá, khi đi họp còn lãnh thêm tiền công tác phí vài xấp ; giữa cái thời vàng son, đặt khách của « đoàn viên » mà nghiệp đoàn lại hô đóng 6 bò nguyệt liềm thì đặt quá và chức vụ « đoàn viên » nó nhẹ thế đi. Hai bò vào hội là vừa đấy, hạ giá đi quý vị.

« Tao mấy »

Chữ « tao mấy » gần đây được đem ra dùng kỳ, nó diễn tả cái sự « ăn cổ », định mầu lên phần ».

Dùng thì dùng, nhưng xuất xứ của hai chữ « tao mấy » nó có cả một « đờn cổ » cực kỳ rùng rợn như sau : số là một ngày đẹp trời nọ một anh con trai dẫn một em về gác trọ tâm tình, cô này lại là loại mèo ruột, nên anh ta giữ kỷ lắm.

Cuộc « mạn đàm » đang ở trong hồi gay cần thì cửa phòng sau mở tung, một ông bạn vàng đột nhập, miệng la oai oai « tao mấy, tao mấy ».

Kết quả của màn « tao mấy » này anh con trai mất đào, ông bạn vàng ăn đêm và chữ « tao mấy » bỗng thịnh hành từ đó.

CỜ MỜI



TỨC TỤC AO THẢ VỊT

AI MUỐN MUA CUỘN BĂNG GHI LỜI DI CHÚC CỦA HỒ CHÍ MINH.

Dưới đây là một phát giác kỳ lạ nhưng có thực 100% không phải tin vịt.

Ngày 30-9-69 một người bạn (xin tạm giấu tên) tìm tới Kha trấn Ác, tiết lộ rằng, sau khi Hồ chủ tịch về chầu trời, chầu phật, một người con nuôi của họ Hồ, vì bất đồng ý kiến với Trường Chinh, đã chuồn vào Nam, mang theo một cuộn băng ghi âm lời di chúc của Hồ chí Minh, người đó hiện ở gần Sài Gòn, đang tìm cách tiếp xúc với chính quyền V.N để điều đình bán cuộn băng ghi âm của Hồ chủ tịch, nếu Kha trấn Ác thỏa thuận để người bạn bị mất dẫn đi, thì người đó sẽ đưa tới gặp người nọ, nghe chơi cuộn băng ghi âm. Kha trấn Ác khoái quá, chịu liền, và được bị mất đem đi. Được nghe cuộn băng ghi âm. Đã gần hai mươi năm, không nghe tiếng nói của Hồ chí Minh. Kha trấn Ác không dám cam đoan, đúng là tiếng nói của Hồ chủ tịch, nhưng cái giọng nói quả là giọng Hồ chí Minh. Nội dung lời di chúc thì lạ lắm. Con chim sắp chết kêu thương, người ta sắp chết nhiều đường nói ngoan, cho nên Hồ chủ tịch lúc sắp chết, lời di chúc đầy vẻ thương đời.

đời, xót đời (đời đây là đời, chứ không phải báo Đời) khác hẳn lời di chúc mà các nhà lãnh đạo Bắc Việt đã chính thức tuyên bố. Kha Trấn Ác đã cam kết, trước khi được nghe, là sẽ không phan phui lời di chúc lên trên mặt báo, nên Kha Trấn Ác rất tiếc không thể tiết lộ thêm về nội dung lời di chúc. Chỉ xin nhấn gáp hoặc chính quyền VN, hoặc chính quyền Mỹ, hoặc CIA, ai muốn mua cuộn băng ghi âm đó thì xin liên lạc với Kha Trấn Ác : Điều kiện-a) không tóm Kha Trấn Ác đồ cho Kha Trấn Ác tội móc nối với địch—b) trả tiền mua hồng sòng phẳng cho Kha Trấn Ác chỉ xin 10% giá mua, nhưng xin đưa tiền trước khi trao hàng.

ĐẢNG ĐỖ BUỒN LẠI HOẠT ĐỘNG

Dưới đây là một tin nửa thực, nửa vịt: Bộ Quốc Phòng hiện có 200 ngàn khẩu súng trở thành đồ phế thải vì quân đội VN đã được trang bị M16 tối tân. Bộ Quốc Phòng đã dự tính bán «son» cho ông Ba Tàu, nhưng lại sợ các ông Ba Tàu đem bán cho du kích của Mặt trận, vì vậy, do sự thương thuyết của ban chỉ đạo đảng đỡ buồn, ông Tổng Trưởng Quốc Phòng đã hoan hỉ bán tất cả 200 ngàn khẩu súng cho đảng đỡ buồn với giá tương trưng một đồng bạc, để đảng mang về phát cho các đảng viên thực hiện sứ mệnh thể thiên hành đạo. Vậy ban chỉ đạo đảng đỡ buồn yêu cầu các đồng chí trong toàn quốc mau mau đến Tự nghĩa Đường gọi nôm là tu ở đồng của Đảng, hiện nay đã dọn về 77/ 13 A Huỳnh Tịnh Của, lỉnh súng đem về, thể thiên hành đạo chơi cho đỡ buồn:



ĐÁNH KẼ NGÃ NGỰA

Một bạn đọc gửi về tòa soạn một hồ sơ nhan đề là Hồ sơ vụ Âu Ngọc Hồ, và đòi lên án tử hình ông cựu Tổng Trưởng Kinh Tế, về tội phá hoại nền Kinh tế. Bạn đọc nọ nói rằng không thể dựa vào cái nguyên tắc quân tử tâu « không đánh kẻ ngã ngựa » để không đưa vụ này ra ánh sáng. Ông lý luận rằng nếu không đánh kẻ ngã

ngựa thì không bao giờ có dịp «đánh» cả. Vì trong khi họ còn trên ngựa, bố bảo mình cũng không đánh nổi họ, sờ mó vào họ thì mình chưa sờ mó họ đã đánh mình chết. Vậy chỉ còn một cách là đánh họ, khi họ đã ngã ngựa.

Lý luận trên không phải là sai. Nhưng dù sao cũng không thể đánh kẻ ngã ngựa.

Không phải là vì « quân tử tâu » nhưng đánh kẻ ngã ngựa không khoái. Ông giáo làng « lương thượng thư » Nguyễn ngọc An chẳng hạn. Báo Đời đã chống ông, ngay khi ông còn mần Tổng Trưởng Thông Tin. Bây giờ ông về vườn rồi, báo Đời nhận được nhiều hồ sơ tố giác ông, về nhiều «scandale» hi hữu lắm, chẳng hạn như vụ ông quyến rũ người cháu vợ là Hồ thị Y... đem làm quà cho cô văn Mèo, đã có đơn kiện của mẹ là bà La thị Anh, Hồ sơ đầy đủ lắm, kèm theo hình ảnh rất cụ thể, nếu khai thác thì ăn khách lắm, nhưng báo Đời không khoái khai thác, vì không thể đánh kẻ ngã ngựa. Vậy xin nói rõ để bạn đọc hiểu dùm. Nếu có tố giác, xin tố giác những kẻ đang trên mình ngựa.

VỤ THÍCH THIỆN MINH

Vụ Thượng Tọa Thiện Minh, lòng thông hoài, cho thấy sự vụng về của chính quyền. Thực ra chính quyền bỏ tù Thượng tọa Minh, là giúp cho khối phật giáo Ấn Quang, có mục tiêu rõ rệt để tranh đấu. Nếu không có vụ T.T Minh bị cầm tù, thì chắc chắn khối Phật giáo Ấn Quang phải sao ra mục tiêu khác, để nuôi khí thế đấu tranh trong khối. Có lẽ nếu chính quyền trả tự do cho TT Minh, trong thâm tâm chưa chắc khối Ấn Quang đã hoan hỉ vì mất đi một mục tiêu để kích thích quần chúng đấu

TRƯỜNG CAN LÀ GÌ ?

Nhân dịp Đời số 1 được ra đời, tòa soạn Đời ăn khao một trận ở tiệm thịt rừng Trường Can.

Đặc biệt là cái thực đơn của tiệm này lại mang tiêu đề của nhà bán phụ tùng xe hơi Trường Can.

Ngồi ăn mấy món thịt heo rừng, chồn rừng, một hồi cử thấy Vip KK ngó quanh ngó quẩn. Vip KK gọi bồi bàn tới hỏi :

— Có gầu pin không ?

— Dạ không !

— Xúc xích vậy ?

— Dạ cũng không có.

— Thế tại sao lại đặt tên là Trường Can ?

Ở con đường chợ súc vật Hàm-Nghi, một ông khách thấy một cậu nhỏ dắt một con chó xù trên cổ đeo băng « Chó Bán ». Ông ta bèn hỏi giá :

— « Hai chục ngàn đồng », cậu nhỏ trả lời.

— Vô lý, con chó gì mà tới hai chục ngàn ?

— Không mua thì thôi, đừng hỏi. Chó này bán đúng giá.

Chủ con chó liu lắt cái đầu rồi đi thẳng.

Mấy tuần sau, ông khách lại đi chợ súc vật và thấy cậu nhỏ nhưng không có con chó.

— A, chắc anh bán con chó xong rồi phải không ?

— Phải,

— Bán y giá chứ ?

— Đúng thế.

— « Hai chục ngàn đồng bạc ? »

— Đúng — y giá — Đồi lấy một cặp mèo cái giá mười ngàn mỗi con.

Trong một thị trấn nhỏ ở miền Cao nguyên, số dân cư ở đó ở nguyên một số nhất định không hề lên xuống từ phần tư thế kỷ nay.

Lý do của tình trạng căng thẳng đó được ghi nhận là do sự kiện mỗi lần có một đứa trẻ sinh ra trong thị trấn là lại có một người đàn ông quấy gánh ra đi.

xOx

Một anh chàng có máu ghen dữ dội đến độ khi vợ anh ta sinh đôi, anh ta đã nổi một cơn giận lôi đình chỉ vì chỉ có một trong 2 đứa nhỏ là trông giống anh ta thôi.

GIÁM SÁT ĐI TÂY.

Phái đoàn giám sát viện nếu đã đi Tây, đi Anh. Chắc ở VN, mọi điều đều đã sạch sẽ, tốt đẹp, không còn gì để giám sát, không còn tham nhũng để «tố» nữa, nên phái đoàn đi Tây, giám sát ông Pompidou xem có gì bẽ bối không. Vụ phái đoàn giám sát đi Tây, làm Kha Trấn Ác nhớ lại chuyện vui dưới đây: Cách đây mấy tháng, một người quen của Kha Trấn Ác ra ứng cử giám sát viên. Anh làm con tính như sau : vận động, mua phiếu để được bầu, tốn kém vào khoảng 2 triệu đồng, thì chỉ cần 2 năm là gỡ được vốn. Một trong những công việc của giám sát là điều tra tham nhũng, mà ông ứng cử viên giám sát bắt đầu bằng việc mua phiếu, thì kẻ cũng « logique » cũng thuận lý vậy.





Bà Thái khắc
Chuyên và đứa
con trai lớn

vụ án thái khắc chuyên

TÚY ANH



SAIGON 2-9 (Đời) «Tôi và hai con sẽ tự thiêu trước tòa Đại sứ Hoa kỳ tại Saigon để phản đối sự ức hiếp người dân Việt Nam của chánh quyền Mỹ»

Bà Phan thị Kim Liên vợ của nạn nhân Thái khắc Chuyên, trong bộ đồ tang, bế hai con tới Tòa Đại sứ Mỹ ở Saigon sáng 1-10 vừa khóc vừa nói với báo chí như trên.

Bà Chuyên đã hành động như vậy để phản đối việc Bộ Trưởng Lục Quân Hoa kỳ ra lệnh hủy bỏ vụ án thủ tiêu Thái khắc Chuyên do 8 quân nhân thuộc lực lượng Đặc Biệt Hoa Kỳ thi hành tại Nha Trang vào trung tuần tháng 6. 69,

Vụ Thái khắc Chuyên đã khiến dư luận quốc nội và quốc tế xúc động rất nhiều.

Dư luận quốc nội xuyên qua nhiều nhật báo ở Saigon đã tỏ ý bất bình về việc một công dân Việt Nam bị giết một cách mờ ám mà những can phạm lại được tha bổng.

Từ nỗi xúc động và bất bình này một vấn đề được đặt ra với đa số quần chúng Việt Nam là sự «coi rẻ sanh mạng người Việt» của một số

quân nhân Mỹ, đến Việt Nam với mục đích cao quý là bảo vệ Tự Do.

Dư luận quốc nội bất bình

Từ vụ án Thái khắc Chuyên người ta nhớ lại nhiều vụ bắn giết dân Việt của một số quân nhân Mỹ tham chiến tại Việt Nam. Người ta không thể quên được vụ một quân nhân Hoa Kỳ đi trên xe từ suối Mầu, Biên Hòa, chạy dọc theo quốc lộ 1 qua Hồ Nai, trên đoạn đường này ông lính Mỹ đã dùng súng bắn dài dài làm cho nhiều người dân bị thương và một người chết, cách đây vài năm.

Những vụ can xe chết người của các quân nhân Mỹ ở khắp nơi những tai nạn xảy ra vì sự cố ý, hoặc vì vô ý, vì sự căm giận hoặc say rượu của một lính Mỹ đã mua đứt sinh mạng một người Việt.

Nỗi bất bình của dân chúng là người Mỹ gây ra cái chết cho lương dân VN và bình thường được dàn xếp bằng sự bồi thường bằng tiền.

Một ông Mỹ say gây ra cái chết ở Hồ-Nai chẳng hạn, cuối cùng sau nhiều rắc rối về thủ tục giấy tờ khai báo, cũng chỉ đi đến sự bồi thường bằng tiền.

Dân chúng V.N nhất là ở thôn quê vốn sợ sự kiện cáo lỗi thì đành vót vát nhận tiền bồi thường với lời an ủi «đang nào thân nhân của mình cũng bị chết rồi.» Chính vì điều này, mà có nhiều cái chết của dân chúng V.N không được luật pháp biết tới.

Gia đình nạn nhân được hung thủ bồi thường một số tiền, công chuyện đã được dàn xếp ổn thỏa giữa đôi bên thì cần gì đến pháp luật can thiệp nữa. Sinh mạng của một người dân Việt thật quá rẻ rúng đối với súng đạn và với cả những người bạn Đồng Minh nữa.

Bộ Tư Pháp VN đã áp dụng luật lệ một cách triệt để, chẳng hạn như vụ Thái Khắc Chuyên, một viên chức cao cấp của bộ Tư Pháp nói rằng «bộ chưa nhận được một hồ sơ nào liên quan tới vụ án này, và bộ sẽ can thiệp nếu có đơn yêu cầu của thân nhân người bị giết».

Chiều thỏa ước ngũ phương năm 1950 ký kết giữa Việt-Nam, Pháp, Hoa Kỳ, Ai lao và Cao miên các viên chức ngoại-giao và quân-nhân đồng minh được quyền «Đặc Miên Tài phán» nói nôm na có nghĩa là chính quyền của các can phạm mới có

quyền xét xử can phạm. Lính Mỹ lỡ giết một người Việt, thì họ sẽ bị truy tố ra tòa án Mỹ. Bộ Tư-pháp V-N rất tôn trọng thỏa ước này, nhất quyết không can-thiệp vào các vụ rắc rối xảy ra cho dù dư luận có ồn ào cách mấy.

Báo Tiếng vang hôm 2-10 ông Tú Nộp đã đặt câu hỏi «Chẳng biết luật pháp Việt Nam có can thiệp vào vụ giết người này không? theo luật giết người thì phải đến tội, tội nặng hay nhẹ cũng đều do tòa quyết định. Nay tòa Mễ không chịu xử, Việt có nắm lấy vấn đề coi đó là trách nhiệm của mình không?»

Cho đến chiều ngày 1-10 Bộ Tư pháp VN mới gửi một văn thư yêu cầu Quân pháp Hoa Kỳ cho biết nội tình vụ án Thái Khắc Chuyên.

Để cập tới vụ Thái Khắc Chuyên, ông Ngô Khắc Tinh nói rằng «ông Thái Khắc Chuyên làm việc cho một cơ quan Hoa Kỳ là một việc riêng của cá nhân, nếu Thái Khắc Chuyên hoặc cơ quan Hoa Kỳ có làm lỗi thì đó cũng chỉ là một chuyện riêng của một cá nhân đối với cơ quan của họ phục vụ mà thôi, không có ảnh hưởng gì tới sự bang giao Việt Mỹ cả.

Trong lúc đó, Nghị sĩ Phạm nam-Sách, Chủ tịch Ủy ban Tư pháp Thượng Viện tuyên bố với báo chí rằng đứng về phương diện pháp lý thuần túy, Hoa kỳ không vi phạm công lý trong vụ Thái khắc Chuyên. Tuy vậy, theo ông Sách đứng trên phương diện chánh trị đây là một hành vi không đẹp cho lập trường và chủ quyền của VNCH về mặt Tư Pháp. Nghị sĩ Sách cho hay với tư cách Chủ tịch Ủy ban Tư pháp Thượng Viện ông sẽ theo dõi vụ này. Ông Sách cho rằng chính phủ Việt Nam phải đòi hỏi Chánh phủ Hoa kỳ làm mọi cách để bồi thường cho gia đình nạn nhân.

Những cánh «Chim Tự do»

Tối thứ ba, 30-9, sau khi rửa được tội sát nhân, các quân nhân thuộc Lực Lượng Đặc Biệt Hoa-Kỳ can phạm trong vụ thủ tiêu Thái khắc Chuyên tho thới hân hoan bước lên chiếc phi cơ thương mại «Chim Tự Do» ở phi trường Biên Hòa trở về Hoa-Kỳ.

Tin này được hãng thông tấn UPI đánh đi; UPI cho biết «các quân nhân này được phóng thích 24 tiếng đồng hồ trước đó theo lệnh của ông Bộ Trưởng Quân lực Mỹ Stanley Resor. Các quân nhân mũ xanh đã khởi hành lúc 11 giờ đêm và cùng 212 hành khách

khác bay về căn cứ Không-quân Travis tại Californie. Chiếc phi-cơ của họ là loại phân lực cơ thương mại DC-8 và được các hành khách đặt tên là «Chim Tự Do.»

Trong lúc đó hãng thông tấn AFP loan tin rằng «Đại Tá Robert Rheault Cựu chỉ huy đoàn quân «mũ xanh» ở Việt Nam cùng 5 sĩ quan khác bị cáo trong vụ giết một điệp viên Việt Nam. Chiều thứ ba đã rời Việt Nam lên phi cơ đi Oakland thuộc tiểu bang Californie để nhận nhiệm sở mới?»

Khi được báo tin miễn tở, họ khui

rượu uống để cùng với bè bạn mừng tin vui vừa đến với họ.

Vẫn theo AFP, thì một vị đại úy Mỹ tham dự buổi «liên hoan» này nói rằng «họ vui như đêm Noel vậy», ông ta còn nói tiếp: «Vụ này bắt ngờ như một trái bom nổ».

Các can phạm giết Thái khắc Chuyên đã được tự do, bây giờ các hãng thông tấn, báo chí quốc tế mới đề ý đến gia đình nạn nhân Thái khắc Chuyên.

TÚY ANH

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG COTRACYN

SU
CÔNG HIỆU
MẠNH LIỆT
CỦA

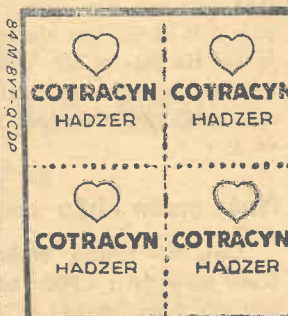
2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG..BAN CUA
- THƯỜNG-HÀN
- CẢM HO..SỪNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT..VẾT ĐAU SỪNG MŨ..LÂM ĐỘC



VIÊN NGỌT DỄ
UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC
CỔ HÌNH TRÁI TIM

MUA ĐỂ DẰNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

đỉnh đóng cột



Tuần lễ từ 1 đến 6 - 10 - 69

Tiếp tục chiến tranh

Bắc-Việt và Trung-Cộng vừa ký xong hiệp ước « Bắc-Kinh tiếp tục viện trợ kinh tế và quân sự cho Bắc-Việt ». Đây là kết quả áp lực của Bắc kinh đè xuống Hà-Nội sau khi ông Hồ nằm xuống. Bắc-Kinh sau nhiều lần cảnh cáo Hà-Nội, buộc Hà-Nội phải tiếp tục chiến tranh thì mới tiếp tục viện trợ kinh tế cho, và khi Hà-Nội chịu nhận thì Bắc-Kinh mới tiếp tục viện trợ quân sự. Vậy là, chiến tranh Việt-Nam khó có cơ hội chấm dứt sớm được, khuynh hướng chủ chiến có phần có ảnh hưởng vượt khuynh hướng chính trị chủ hòa tại Hà-Nội, đồng thời cũng có nghĩa là Bắc-Kinh đã lần Mạc-tư-Khoa một bước trên đường chạy đua chinh phục Hà-Nội.

Quân Trung-Hoa đổ vào Bắc-Việt

Sau khi ký xong hiệp ước viện trợ kinh tế và quân sự, Hà-Nội lại hung hăng đe dọa: nhất định đánh cho đến tận lính Mỹ nổi cùng ra khỏi Việt-Nam mới thôi. Hà-Nội còn dọa

thêm: Nếu đề quốc còn tiếp tục ngoan cố (!) thì rất có thể quân Trung Cộng sẽ nhảy vào vòng chiến! Thật ra Hà-Nội sợ Hồng-quân T.H vào Bắc Việt hơn bất cứ người nào. Cái họa mất nước vì vua chúa Trung Hoa, vạn kiếp không thể nào làm cho người Việt Nam hết run sợ được. Bây giờ, Hà Nội lủi lủm làm cho cả nước điêu đứng, cái họa mất nửa nước vào tay Bắc Kinh chính là mối khiêu khích đêm ngày của tập đoàn lãnh tụ Hà Nội. Nếu như Hồng quân Trung Hoa tràn vào Bắc Việt, tất Hà Nội phải biết rõ cái họa mất nước, và lúc ấy thì Hà Nội sẽ hết sức cầu mong các đạo quân cứu nước từ miền Nam tiến ra để giải phóng quê hương. Tội về ai?

Nhật muốn nhập cuộc ở V.N.

Cựu thủ tướng Nhật Noboshuke Kishi tuyên bố: « Nhật bản sẽ không bao giờ tham chiến ở ngoài nước Nhật nữa, nhưng nếu như Liên Hiệp Quốc thành lập được lực lượng quốc tế gìn giữ an ninh đưa vào Việt Nam,

thì Nhật bản sẽ nào cũng tham dự tích cực. »

«Như vậy là nước Nhật lại muốn khởi đầu các giấc mộng quân sự của họ, sau khi giấc mộng Kinh tế bá chủ đường như sắp thành toàn! Hiến pháp Nhật bản không cho Nhật bản có Quân đội, vì vậy không có Bộ Quốc phòng trong Nội các, nước Nhật chỉ có Nha Bảo an Quốc nội mà thôi. Cũng chính ông Kishi lại tuyên bố tiếp ở Sedney rằng: ông hy vọng Nhật sẽ tu chỉnh Hiến pháp, để Nhật có quân đội. Như vậy, là cái giấc mơ «ngang dọc» của giòng vũ sĩ đạo Phù Tang, vẫn luẩn lủn não nhiệt trong huyết quản người Nhật, chẳng kể là già hay trẻ. Hồi ông Kishi làm Thủ tướng Nhật, các sinh viên Nhật đã từng nhiều phen biểu tình chống việc tu chỉnh Hiến Pháp để Nhật có Bộ Quốc phòng và có Quân đội. Các sinh viên bảo: nước Nhật quyết không chịu đem sức mạnh của mình ra phục vụ cho một ai cả (có ý ám chỉ Mỹ), và thế là việc tu chỉnh Hiến pháp không thành. Lúc nào thì thành?

Không chừng

Phe đối lập tại Hca Kỳ ngày càng hùng hổ, đòi Mỹ phải mau mau chạy khỏi chiến tranh Việt Nam, không thì nguy to. Lập tức, Tổng Thống Nixon ra thông điệp gửi nhân dân nước Mỹ, kêu gọi thông nhất quan điểm về vấn đề VN. Tổng thống Nixon nói: «Ông nhất định không muốn là vị Tổng thống đầu tiên của nước Mỹ phải chứng kiến sự bại trận của nước Mỹ». Như vậy, có nghĩa là ông Nixon hoặc: phải đánh thắng kỳ cùng Cộng sản tại VN, hoặc phải cả thắng Cộng sản tại bàn hội nghị để cho Mỹ ra về khỏi VN trong lòng thơ thối hân hoan của cả thắng trận, thắng chính trị; hoặc là Mỹ phải theo đuổi giúp đỡ VNCH đến kỳ cùng để VNCH tự thắng CS bằng quân sự hay bằng ngoại giao chính trị cũng được. Nước Mỹ có lòng như vậy thật đáng quý. Có điều hơi đáng tiếc: nước Mỹ đem quân vào Việt Nam là do ở «những sự tham khảo» (?) chứ không hề có sự yêu cầu chính thức của VNCH. Đây là theo lời tiết lộ mới đây của Ngoại Trưởng Mỹ. Thế thì, chiến tranh hôm nay thật là của người Mỹ, Mỹ thắng hay bại thì có nhẽ không ăn thua gì đến Việt Nam Cộng Hòa, bởi vì Việt Nam Cộng Hòa là một nước độc lập, có lập trường minh bạch lắm rồi. Cứ

xem Hiến Pháp 1-4 của VNCH thì rõ. Nếu TT Nixon không muốn chứng kiến cảnh bại trận, thì trước hết ông hãy nghe người Việt Nam miền Nam nói rồi theo đó mà hành động, chứ đừng nói hoặc hành động một mình mà sai cả đây. Nhược bằng không, thì dù ông không muốn chứng kiến cũng phải chứng kiến cái nhục ông đang lo ngại đây!

Hai năm trước mặt

Nếu không có gì thay đổi, thì vào ngày mùng 6-10-69, tất độc giả đã được nghe Tổng Thống Thiệu đọc thông điệp trước Quốc Hội Lưỡng-Viện. Tổng Thống nói đến hai năm qua trong nhiệm kỳ của ông, và hoạch định chương trình cho hai năm sắp đến. Điểm quan trọng hơn cả có lẽ là sự « đoàn kết » được đề ra, đoàn kết không riêng trong một lãnh vực nào, tất cả đặt trên niềm tin của cả thắng trong sứ mạng cứu nước và dựng nước này. Hai năm còn lại của một nhiệm kỳ Tổng Thống, thời gian được xem không dài gì, tương đối ngắn ngủi nữa là khác. Với hai năm qua, dường như nhiệm kỳ của Tổng Thống Thiệu dành nhiều vào công tác tu

chính nội bộ Việt-Nam trên lãnh vực Chính trị, cảm cụ với Chính trị đối ngoại, và cũng cảm cụ trong quân sự nội bộ, nhưng giành được thắng lợi trên chiến trường.

Bây giờ, nhìn về hai năm trước mặt, con đường tiền tới có thể được quang đăng đôi chút với những khó khăn nội bộ đã dần xếp xong, những trở ngại quốc ngoại đã thu xếp được phần nào, nếu trong hai năm sắp tới này VNCH (hết thầy những người sống trên phần đất tự do này) không ý thức được sứ mạng, không nỗ lực, thiếu tin tưởng, và không tự nên lòng, thì chắc chắn nhiệm kỳ của vị Tổng thống kế tiếp sẽ được tuyên chọn trong bi đát, hỗn loạn, và đẩy lui đất nước trở lại điểm khởi hành bi thảm nhất trước địch thủ Cộng sản lẽ ra phải tắt lịm nhưng lại được hồi sinh nhờ ở rối loạn nội bộ của ta. Hi vọng hai năm trước mặt là hai năm mở đường cho cả tương lai vĩnh cửu. Và có nhẽ Tổng Thống Thiệu cũng hi vọng như vậy. Câu nguyện cho hi vọng của ông Thiệu, của hết thầy chúng ta nữa, đều thành tựu được.

PHONG NGỬA

Chê chốc, lơ lỏi, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CHỖ NÀY CŨNG LỖ LẠI CHỖ KIA

Nên uống:

Giải Phong Sát Độc Hoàn
ÔNG TIÊN

Trên 30 năm danh tiếng

Hỏi các tiệm thuốc Hoa — Việt có bán lẻ

NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

P.L. CHOLON

K.N. BYT Số 316 — 21-8-62

DÂN BIỂU Trần ngọc Châu THANH MINH

Saigon, ngày 3 tháng 10 năm 1969

Kính gửi Bà Chủ nhiệm
Tuần báo « ĐỜI »
SAIGON

Thưa Bà Chủ Nhiệm,

Trong trang 8 quý báo số 3 trong mục « Bên lề cuộc hội thảo » có ghi một vài nét phác họa về tôi làm cho độc giả có thể ngộ nhận tôi với hạng người chạy theo thời thế.

Để tránh sự ngộ nhận trên xin Bà vui lòng cho đăng tải trên quý báo sắp ân hành lời minh xác của tôi sau đây:

Trước và sau 1963, tôi chưa bao giờ thay đổi Tôn giáo và lúc nào tôi cũng giữ vững lập trường tranh đấu cho một nền Hòa bình trong Tự do tại Miền Nam này.

Trân trọng chào Bà Chủ Nhiệm,
TRẦN NGỌC CHÂU

Hộp thư Tòa soạn

V-Đ-Y. — Lá thư của anh có nhiều ý hồ đồ. Người bạn ngoại quốc đứng cạnh chúng tôi trong hình bìa 1 không phải CIA. Mà là một nhà văn, một nhân vật có tính cách quốc tế. Muốn hiểu rõ anh xem lại mục « Nói chuyện với đầu gối » số 3.

TRẦN MINH QUANG. — Bác Chu Tử gửi lời cảm ơn về lá thư đầy nhiệt tình của Quang. Cuối cùng công bằng và lẽ phải đã thắng. Chúc Quang mạnh.

HOÀNG ANH BẰNG. — Rất xúc động khi đọc thư Bằng. Đã đọc « Tôi xin trả », hay lắm, nhưng dài quá. Mong nhận được những sáng tác khác. Mến.

VÕ THÁI TRINH. — Mục của bạn tục quá, chịu đời không thấu. Tuy nhiên đã chuyển những bài thơ của bạn cho Hà Thượng Nhân. Bạn nên cộng tác viết mục « Thơ Đời » có lẽ thích hợp hơn. Cứ liên lạc thẳng với hai ông Hà và Tú.

Anh LÊ VĂN NGÃN. — Mới nhận được bài thơ của anh. Sẽ cho đăng vào vài số tới. Mong anh cứ gửi tiếp.

KỲ LÊ VĂN. — Lời thơ « nói thẳng » (như từ Đà Lạt) của anh khó thành công lắm. Cái hay của thơ là mù mù như sương. Đó là quan niệm riêng của tôi không biết anh có đồng ý? Sẽ đăng « Tự tình ».

KỠ THỊ VỚI CHÍNH KHÁCH

(Tiếp theo trang 27)

từ lâu rồi, có lẽ từ trước khi Sông Gianh được lấy làm ranh giới phân chia Bắc Nam.

Có nhiều nguyên nhân, thuộc về lịch sử, tập quán, nếp sống... nhưng theo tôi quan trọng nhất là sự khác biệt giữa người Việt miền Nam và người Việt miền Bắc về tánh chất về tâm lý, về tánh tình.

Nói như vậy là tôi xem sự bất hòa thỉnh thoảng xảy ra như một sự trạng tự nhiên, bình thường, cũng anh em cùng cha cùng mẹ vì khác nhau nhiều về tánh tình, một người nói nhiều, nhạy cảm, còn người kia thì ít nói, trầm tĩnh — nên thường hay gây gổ. Và đụng chạm nhau là vì bất đồng ý kiến, bất đồng quan điểm, không thích nhau vì thường có phản ứng khác nhau trước sự việc thường ngày xảy ra trong gia quyền; chứ không phải vì danh ăn! Tôi nhận mạnh ở điểm sau này, vì nghĩ rằng sự chống đối hiện có giữa một số ít người Nam và người Bắc, không phải là một sự tranh chấp vì quyền lợi, vì miếng ăn.

Lẽ đương nhiên, thế nào cũng có một vài cá nhân tương tranh quyền lợi, mà Nam Bắc đụng nhau thì sanh sự, và khi sanh sự rồi thì thế nào cũng có trách móc nhau bằng những lời lẽ đầy hình ảnh, cho thấy sự dị biệt trong giọng nói, thức ăn... để chọc tức nhau... và « nói cho đã miếng », chứ chưa tới thù hận đến độ chém giết nhau như nạn kỳ thị ở xứ người.

Và như vậy, tôi cho rằng hiện nay không có nạn kỳ thị địa phương, mà chỉ có sự nổi bật của hiện tượng chống đối nhau giữa một số ít người Nam người Bắc — Thường thấy trong chính quyền chính giới — và sự việc này cũng dễ hiểu vì nó hiện ra cùng một lúc với sự biến đổi của không khí sinh hoạt chính trị của quốc gia.

Gần đây một vài cá nhân cũng nổi bật trong cuộc chống kháng này và tôi nghĩ rằng những người này không chủ trương kỳ thị hay không dám chủ trương kỳ thị Nam Bắc. Nếu một vài người đôi khi, hoặc muốn,

hoặc có chủ trương, hoặc lợi dụng vấn đề như một chiêu bài, thì họ cũng biết và phải biết dừng lại đúng lúc.

Tôi tin rằng đa số người Việt chúng ta đều ý thức cái vô lý và các thâm họa của nạn kỳ thị địa phương. Chỉ khi nào trí óc chúng ta không còn sáng suốt. Chỉ khi nào tim chúng ta mất đi tình thương và chỉ khi nào chúng ta không còn muốn tự nhận là người Việt Nam, thì chúng ta mới tự buông rơi vào nạn kỳ thị. — Mười năm đã trôi qua kể từ ngày có cuộc di cư lịch sử và thời gian này đi qua trong hoàn cảnh sinh hoạt khó khăn của quốc gia trong chiến tranh. mà đến nay không có nạn kỳ thị Bắc Nam, thì thiết nghĩ đó là một chứng nghiệm.

Tôi có dịp sống và làm việc trong một tập thể có cả người của 3 miền và tập thể này đã vượt được thử thách của thời gian. Nói chung người Nam rất thích người Bắc và ngược lại, và thích mến một cách tự nhiên cũng như thích ăn rau muống hoặc giá sống,

Nếu nhìn vấn đề dưới một khía cạnh khác, trước những sắc thái địa phương, người ta thấy sự đối đảo phong phú của cái « chất người » Việt Nam và cái giá trị của « nhân chất » đó cũng đã từng được chứng nghiệm trong lịch sử.

Vấn đề hiện nay là giữ sao chính chúng ta cũng đừng xen vào và người ta cũng không thể xé to, sự gây gổ, xích mích trong gia đình giữa anh em, thành một mối thù. Cũng là vấn đề trách nhiệm, vấn đề cảnh giác và phòng ngừa. Những người có ít nhiều trách nhiệm và những người trực tiếp lãnh đạo xứ sở chắc đã ý thức từ lâu...

oOo

Xin cảm tạ tất cả ba vị, dù rất bận rộn, đã sốt sắng trả lời những câu hỏi của chúng tôi.

xOx

Thưa quý độc giả,

Chắc quý vị cũng đã theo dõi xong cuộc hội thảo bàn tròn về « Kỳ thị » mà chúng tôi đã ghi lại. Tất cả những gì liên hệ đến kỳ thị mà khả năng tòa soạn cũng như sức chứa được của tờ báo có thể, chúng tôi đã làm. Phần nhận xét và kết luận là ở quý vị.

Báo ĐỜI



CÁI SỰ... ĐỜI

Cuộc ĐỜI LỚN LÊN THÌ MẶC CẢM ?

ĐỜI TRƯỞNG THÀNH THÌ LO ẬU ?

ĐỜI VỀ GIÀ THÌ LẠNH NHẠT ?

VÌ... NÓ « TỊCH » LÀ ĐỜI... TÀN !!

MUỐN ĐỜI LÊN HƯƠNG THÌ... Nghe đây ! Nghe đây !

« BOM TAY » (Natural Method) một sáng chế mới nhất, TỰ CHỮA LẤY dễ dàng các bệnh: Bất lực, liệt dương, già yếu 60 tuổi, nhỏ và ngắn. đi mộng tinh hoặc không bền, chỉ chữa 2 tuần, lâu nhất là 2 tháng KHÔNG CHÍCH — KHÔNG UỐNG — KHÔNG THOA THUỐC. Tôi đã dùng rồi kết quả vĩnh viễn 100% (có nhiều thư gửi đến tạ ơn) giá 1.500 đồng có tặng thêm đồ, ai thắc mắc tôi làm giấy bảo đảm Hối 523, Trần Hưng Đạo, Saigon (gần Nancy) Đ.T. 98.827 ở xa gửi mandat đề tên CHÁU THANH NGUYỄN « nhớ kèm tem phong thơ »

NHƯ CÁI LÁ ĐÀ

(Tiếp theo trang 31)

thời này có vẻ tin và kiêu ngạo rất khó nghĩ. Anh khuyên lính Mèo đừng chi đô-la đổ với dân Giao Chỉ viện có đô-la đổ của bọn anh có thể giúp ViXi mua súng Ak. Mẹ kiếp..Rì-các-đồ Mông Tan Bằng là cái thống chế gì? Đến..Mông Thẩm Thủy Hằng cũng còn chẳng đi đến đâu với dân Giao Chỉ chịu chơi, đừng nói gì đến Mông Tan Bằng...Chỉ có mấy con diêm nó chịu lấy đôn đồ của các anh chứ người tử tế ai thèm

ĐEN NHƯ MỠM CHÓ

(Tiếp theo trang 31)

loạn xạ đề rồi sống đủ 100 năm mà chẳng có ai nhớ nữa. Thế thì sống làm cái gì ?

Đời người có hai lần khóc. Khi ra đời ta khóc cho đời và khi mất đi đời sẽ khóc cho ta. Ta đã khóc cho đời từ khi lọt lòng mẹ. Còn đời có khóc cho ta không lại cần phải xét lại. Bởi vì, có làm thẳng chết cho thiên hạ cười hả hê. Có những thằng bị thiên hạ cười cho chết để cười cho sướng chưa chịu chết. Nếu thằng nào đáng chết mà chết ngay đi cho thiên hạ nhớ, những thằng đáng sống mà sống mạnh thì có đỡ khổ cho nhân loại không ?

Buồn làm gì cho nó ? Nó đã có cái ngu của kẻ đáng sống vậy hãy mừng cho tuổi thọ của nó.

Nếu có có tội thì đó là cái tội không chịu nhận nhục để cho công việc gián đoạn khiến cho ta phải làm công việc « bouche trou » khôn nạn này.

Mày ơi là mày ơi ! Mày hiểu gì chưa ?

TÓI TRỜI

(Tiếp theo trang 31)

thư sinh hào hoa phong nhã thì thật không khác anh cảnh sát công lộ hôm nọ thủ vai Lệnh hồ Xung !

Thủy kiều, Mộng Tuyền thì ời chao ! hơi giống Thủy Vân hiền lành, phúc hậu, mặc đồ tàu mà lại đeo đồng hồ ! Trời đất ơi ! Cụ xá lợi ơi ! chết con rồi chết tất cả tổ tiên rồi ! chết cả tương lai con em chúng ta rồi.

Sau cái nạn cải lương lại cái mục chiếu phim đặc biệt. Ời chao ! anh Phi luật tàn hồn hít đàn bà con gái quá trời. Làm như dân Việt nam chống cộng chỉ để được hôn hít thôi ! Tệ quá sá. thấy hôn ?

đây với đôn đồ. Các anh cứ thử ra phố chia đôn đồ ra xem có ai vô lấy không?

Mời đây Tivi Mèo còn có lời khuyên lính Mèo ở VN hãy tôn trọng phong tục, lễ giáo của người Việt, Tivi Mèo khuyên lính Mèo không nên soa đầu nhĩ đồng Việt Nam ngoài đường phố. Rờ, thối. Đến nhà người ta, nhà người ta ra rồi mới dậy nhau cách ăn ở cho phải đạo với nhập gia tùy tục Thối nhất là lúc sắp rút đi rồi mới nghĩ đến chuyện dậy nhau cách ăn ở. Soa đầu trẻ con thì nằm thao? Ai lại nổi giận khi các anh soa đầu trẻ con. Mà các anh có khoái soa đầu trẻ con bao giờ đâu ? các anh chỉ khoái soa đít đàn bà thì có,

Hòa bình Việt Nam...

(Tiếp theo trang 5)

không thì chính nước Mỹ mất hết, tất cả những vai trò mà thế giới đang kỳ vọng vào Mỹ. Cơ hội tốt để cho Việt nam phục hồi được tiềm lực đó là một « cuộc » Hòa bình. đương nhiên chúng tôi thừa hiểu rằng một « cuộc » hòa bình dù dưới kiểu nào trong hoàn cảnh hiện nay, cũng chỉ là một cuộc hòa bình giả tạo và ngắn hạn. Vì kẻ xâm lăng còn đó, còn tiềm phục lực lượng chung quanh chúng tôi, để chờ cơ hội quấy động.

Nhưng ít nữa chúng tôi còn có dịp tạo danh nghĩa chính đáng và sức mạnh cần thiết, để bang chính trị, văn hóa, và những thay đổi xã hội, kinh tế, hoặc bất đắc dĩ bằng hành động quân sự để đẩy họ ra khỏi Nam Việt nam này.

Chính vì thiếu chính sách lãnh đạo hữu hiệu của người Mỹ về các vấn đề quốc tế, nên Hòa bình Việt nam đến nay hầu như bị chìm trong biển chết. Chính phủ Mỹ bị nhân dân Mỹ chống đối, bị các nước cựu đồng minh khai thác, bị ông bạn Nga lật lọng, bị Trung cộng yêu sách, và bị các nước nhỏ chán ghét.

GIỚI THIỆU SÁCH

Tòa soạn báo Đời vừa nhận được cuốn

ĐỂ THƯƠNG

của Võ Hà Anh

Để Thương là một tập truyện của một cây bút trẻ. Hay, Trình bày đẹp. Xin hân hạnh giới thiệu với độc giả ĐỜI.

Không thể nhượng bộ để mong đối phương đáp ứng được, nhượng bộ chỉ là một hành động tử thiện chỉ hòa bình đối với thế giới mà thôi. Nước Mỹ cần phải làm một cái gì khác hơn nữa, để buộc Nga Tàu và các nước đồng minh (trước kia) đi vào quỹ đạo giải quyết chiến tranh Việt nam của Mỹ.

Nói như vậy không có nghĩa là người Việt Nam hoàn toàn trút hết gánh nặng cho Mỹ, mà chúng tôi biết rõ vị thế và khả năng của chúng tôi. Đã không lãnh đạo cuộc chiến tranh này ngay từ đầu, thời không thể tự giải quyết hòa bình của mình trong lúc này.

L. Đ. N.

TẠP CHÍ THỨ TƯ

Số 43

Đã phát hành — Văn bán 30 đ.

Bá thần thảo

Trị tức lợng mỗi mình đau xương nhức gan, tay chân run rã. Bệnh phong thấp nên dùng.

PHỤ KHOA KỸ CÔNG HOÀN.

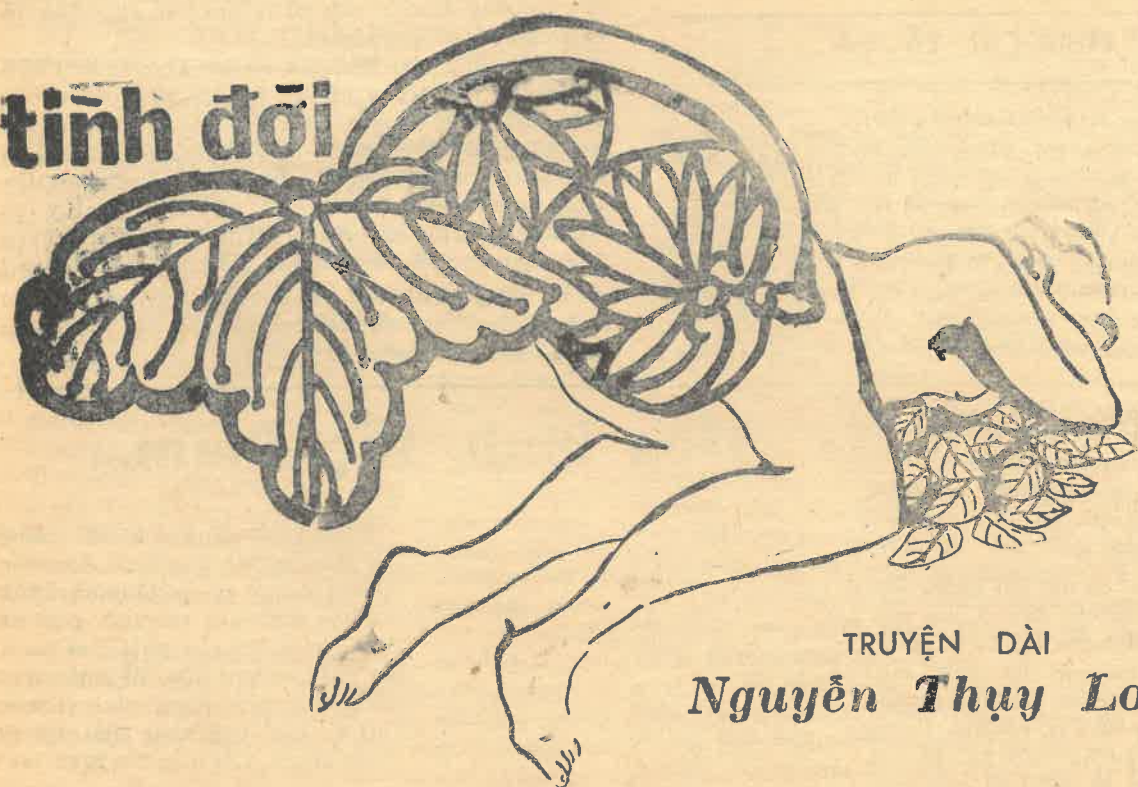
Trị bệnh tử cung, nặng dạ dưới bạch đới kinh niên và bỏ đường máu huyết.

TÂM THẬN TAM TINH HOÀN

Trị mộng di hột tinh, hồi hộp, mỏi mệt, kém ăn ít ngủ và dương thận ĐIỀN TINH.

Có bán tại các tiệm thuốc Bắc. Nhà thuốc BẢO SANH ĐƯỜNG 225, Ba Hết Cholon — KNBYT số 67 ngày 17-1-64.

tình đôi



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

KỶ 4

Bỗng có tiếng dép từ trên nhà đi xuống. chị Ba đứng ở cửa ra vào, chị quan sát Ri làm việc, chị có vẻ hài lòng. giọng chị ta dịu dàng hơn :

— Thôi đi ăn cơm đi mày, sang nhà chị Tư ăn nghe, lát tao nói đến chuyện tiền lương với mày, tao thấy mày có vẻ biết điều, ngoài vụ tiền lương ra, nếu mày ngoan ngoãn, mày còn có thể được buộc bo của khứa.

Chị Ba nói xong quay trở lên, Ri rửa tay sạch sẽ, nàng sang nhà chị Tư, nàng nhìn quanh, không thấy Lê đâu, mâm cơm chỉ có mình nàng ngồi ăn. Chị Tư nhìn nàng mỉm cười :

— Con nhỏ này ăn khỏe dữ, một mình mày ăn bằng ba người khác an, thôi tao nuôi mày cơm không chịu không ?

Ri không trả lời, chị Tư tiếp :

— Nói đùa vậy chứ, mỗi tháng tao trả cho mày một ngàn rưỡi, nuôi cơm, tiền quà sáng, ràng làm việc cho chịu khó nghe mày !

Ri chán nản, nàng không thích làm việc cho nhà này, nhưng nếu nàng không làm đây nàng chưa

biết sẽ làm đâu, không lẽ nàng về ăn bám con Tý, nàng thấy số lương cũng cao. khi nàng ở nhà chủ cũ, nàng có lương lậu gì đâu, chỉ thỉnh thoảng ông chủ dăm dúi tiền cho nàng ăn quà. Nghĩ đến điều đó nàng lại thấy nóng mặt.

Ri tự nhủ thôi mình hãy an phận.

III

Người khách khó tính cầu nhàu :

— Không còn đĩa nào hết sao ?

Chị Tư lắc đầu :

— Ông anh tới muộn quá, giờ này chúng nó nghỉ hết rồi, con Lê thì đi coi hát bóng.

Người khách ngồi ngửa người ra tựa ghế :

— Vậy chị đâu có điều với tôi, chị thấy không, bao giờ tôi đến cũng là ngon lành, của ngon vật lạ gì của chị tôi cũng liệng tiền ra bao giãn hết trơn.

— Dạ cảm ơn ông anh, nhưng chiều nay thì mệt quá biết làm sao được, hồi sáng lính bố chạy thấy mẹ luôn, bây giờ còn chưa hoàn hồn, gái cũng ngáo, chúng ch, y tở tán hết trơn. Anh là chỗ thân tình làm tôi một mơi vào nhà, vả lại

lính có hốt ai thì hốt chứ anh họ cũng chưa mặt ra, không chừng chúng tôi còn phải nhờ anh mới tai qua nạn khỏi được.

Người khách chằm một điều thuốc lá nhả khói mù mịt :

— Biết vậy mà không điệu nghệ với tôi, tôi oán chị cho coi.

— Thôi mà anh, anh có bắt tội tôi, tôi xin chịu chứ bây giờ tôi không làm gì kiếm được gái, thôi mai tôi đi, mai tôi có con Lê ở nhà, nó nhắc hoài đó, không biết anh có bùa ngải gì mà khiến nó mê anh dữ thần.

Chị Tư nói nịnh ông khách một câu tưởng là ông ta sẽ vui lòng ra về, ai dè ông ta càng thêm cau có :

— Mẹ, xui tận mạng. ngày mai thì kẹt rồi đi đâu được, hôm nay được buổi trốn vợ đi chơi...

Gã bỗng khựng lại khi Ri đi vào nhà, gã nhìn theo, gã hỏi chị Tư :

— Con nhỏ đen nhà ai vậy ?

— Con người làm nhà tôi chứ còn nhà ai nữa.

Gã tặc lưỡi :

— Mấy con đen tốt à, phải là con mắt kinh nghiệm như tôi mới biết được thế nào là chất vàng, chất thau, nó chỉ làm việc vất cho chị thôi hay sao ?

Chị Tư biết gã khách chơi bắt đầu chịu đèn, chị ta thủng thủng hỏi :

— Bộ anh thêm con mồi đèn đó rồi sao ? Nếu chịu thì tôi tính cho.

— Thiệt sao chị ?

— Người khác thì không được chứ anh thì tôi tận lòng. Nhưng này nói cho anh biết nàng là trinh nữ đó.

— Còn hả ?

— Bộ con này nói gạt anh sao, đã bao giờ tôi nói gạt anh chưa ?

Mặt chị Tư vênh lên, chị ta đi thẳng vào vấn đề :

— Có mang đủ tiền không ?

Gã vỗ tay vào túi quần sau mình bộp bộp :

— Chị đòi bao nhiêu ?

— Nó đen tôi chỉ xin anh năm xấp.

— Năm xấp, bộ chị làm như tiền tôi là lá mùa thu sao, ba đó chịu không ?

Chị Tư nói xuôi luôn :

— Thôi anh về đi, chưa chắc tôi đã nói được cho anh, mai tới.

— Ê mình chưa xong mà.

— Còn gì nữa mà chưa xong, chắc chắn con nhỏ này không chịu giá đó rồi, bộ tôi uống nước lã đi tán tỉnh nó cho anh sao chứ ?

— Bốn ngàn chịu đi.

Chị Tư cười :

— Thôi được, tôi cũng nể anh.

— Này nhưng phải bảo đảm ngen.

— Bảo đảm, nếu mất rồi tôi không lấy tiền của anh.

— Thiệt héng ?

Chị Tư mở tủ lấy một chiếc khăn lông trắng đưa cho gã khách chơi :

— Anh cầm theo cái này là chắc ăn nhất, có hay không là ở đây, mình khỏi phải cãi lời thôi.

— Chị tính vậy tôi coi bộ gọn gàng, tôi ngồi chờ đây, thôi chị vớ lo vụ đó cho tôi đi.

— Khỏi cần vô, tôi ngồi đây kêu nó ra bắt nó đi khách cho anh coi.

Nói xong chị lên tiếng gọi một cách hách dịch, Ri liền chạy ra. Chị Tư hất hàm hỏi :

— Công chuyện mày lo xong chưa ?

— Dạ xong.

— Ông khách đây muốn đi với mày.

Ri tròn xoe mắt :

— Dạ nhưng em đâu có...

Chị Tư xua tay :

— Mày không có nói nhiều, vô ngay, lát nữa tao đưa tiền cho mày xài, tao muốn giúp mày tiến thân, biết đâu mày không khá, chứ bộ mày tính sống mãi với nghề giặt đồ dơ sao ?

Chị Tư không để cho Ri nói, chị ta quây quây đuổi Ri vào phòng, ông khách đứng dậy kéo tay nàng :

— Thôi vô đi em, anh biết điệu mà, không tàn nhẫn vô nhân đạo như những kẻ khác đâu, anh có kinh nghiệm, anh biết gượng nhẹ mà. Em ngoan ngoan anh sẽ cho thêm tiền, anh hứa với em anh không để em thiệt thòi.

— Nhưng...

— Không nhưng gì hết, anh thông cảm.

Chị Tư quát mắt lên :

— Tao tính cho mày từ từ mày muốn gì nữa, hay mày muốn tao kêu thằng Bầy trị mày, vô ngay.

Người khách kéo Ri vô phòng, nàng không nói được gì hơn, anh ta lụp chụp coi đến tức cười. Ri toan gỡ tay hắn ra, hắn nhét tiền vào tay nàng.

— Ngoan nào, ngoan anh thương anh sẽ cho thêm tiền.

Ri không lạ gì trò chơi này, nàng đã trải qua, chuyện đó không

có gì đáng quan trọng, nàng chặc lưỡi, nàng nằm ngay ngắn lại, không mất mát gì hết có tiền xài, nàng đã ngăn những chậu đồ dơ tanh tưởi.

Ri nghĩ đến Lê, nàng còn có hạng hơn mình nhiều mà nàng còn chấp nhận, nàng chỉ buồn một vài ngày đầu rồi nàng an phận, hình như nàng còn vui mừng khi được sống hẳn với nghề này, nàng trở nên ăn diện, tiêu tiền như nước. Bây giờ thì Lê không còn là Lê mà Ri gặp buổi đầu tiên nữa. Nàng đẹp, quần áo sang trọng, nét quê mùa biến mất trên người nàng. Những khi Ri giặt chậu đồ dơ, Lê đi qua, Ri cúi gằm mặt, nàng thấy tủi thân. Nàng còn gì nữa đâu mà phải giữ gìn.

Người khách chơi thoáng chút ngạc nhiên, anh ta ngồi dậy hơi nâng người nàng lên, lấy tấm khăn, anh ta nhìn vào tấm khăn một cách kỹ lưỡng hằm hằm quay lại nàng, anh ta giặt phát mớ tiền hồi nãy nhét vào tay nàng trong sự ngạc nhiên của Ri :

— Đồ điểm thối, chúng mày âm mưu gạt tao, không để đâu các con à, đụ mẹ còn làm bộ ngây thơ với người ta chứ.

Gã ta mặc quần áo thật lẹ làng đẩy cửa đi ra. Chị Tư vẫn ngồi ở ngoài đi vàng chờ đợi, chị ta tươi cười hỏi :

— Thế nào, sao lẹ vậy ?

Gã khách chơi mặt hầm hầm liệng chiếc khăn đến trước mặt chị ta :

— Thiệt tưởng tôi không cần nói chuyện nhiều với chị, coi cái đó thì rõ. Chị Tư vội vớ lấy cái khăn giờ lên, chị ta đi mất vào xem xét từng góc cạnh, từng sợi vải, không có một mẩu gì ngoài màu trắng lôm lôm, chị ta còn tìm cách chống chế :

— Hay là anh không cần thận nên nó ra ngoài hết trơn, cái thứ

(xem tiếp trang bên)

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

Neurotonic

hồi - độ óc
tăng - cường
trí nhớ

đó đâu có nhiều, chỉ có chút xíu thôi bà.

Gã thanh niên cười nhạt :

— Đừng qua mặt tôi chứ, thằng này kinh nghiệm xương máu trong chốn giang hồ nhiều quá mà, thằng này đâu có ngu chị, bíp thứ nào chứ thứ này đâu có được, tôi ngờ chị khá hơn những con mụ tú bà khác chứ, ai dè cũng một giống hết trơn.

Chị Tư không nhin, chị ta đứng phất dậy :

— Nè anh à nói coi chừng cái miệng kéo mang họa, nếu nói chuyện tinh nghĩa con này cũng biết điều lắm, còn không con này đủ sức mà, con này đâu biết ngán sợ giai, anh muốn nói tôi lừa gạt anh phải không ?

— Chớ kêu là gì bây giờ ?

Tôi đã cầm một xu nào của anh chưa, tôi biết cái thứ anh muốn qua mặt tôi mà, chơi chạy ở cái xóm này khó lắm anh ơi, tôi báo tin buồn cho anh hay vậy đó

— Cái gì, chị nói chơi chạy, ở cái chỗ nào vậy, sao mà ăn nói ngang ngược như vậy được nhỉ.

— Đáng lẽ như người khác tôi lấy một nửa tiền trước khi nhập phòng, còn anh, tôi chơi điệu với anh quá mà, bây giờ tôi nói anh để cái đó vung vãi hết trơn ra ngoài được không, rồi ra đây anh đưa tôi tấm khăn này, anh hử là không có gì rồi không trả tiền tôi đi thưa lính anh được à. Tôi biết tâm lý mấy thằng đàn ông quá mà, khi xong rồi là muốn đá mẹ con người ta đi, rồi tiếc tiền.

Gã khách chơi không ngờ mụ Tú Bà này phản công mãnh liệt như vậy, hẳn biết giây phút này là hết tinh nghĩa rồi.

Gã tiến gần lại chị Tư, chỉ tay vào mặt chị :

— Nè chị, tôi cấm chị ăn nói hàm hồ hàm chứa !

Chị Tư đảo mắt hất tay gã ra :

— Làm cái gì mà xĩa vào mặt tôi, không thẳng nào con nào cấm tôi nói được hết, ông nội tôi cũng không cấm tôi được, bây giờ anh muốn gì, muốn chơi chạy phải không, tôi báo cho anh biết, không để đâu, muốn ra khỏi nhà này hãy bước qua xác tôi.

Gã khách chơi biết mình không thể làm dữ với con mẹ nhiều lời này được gã bực mình :

— Chị kêu con mọi đến lên đây, chị hỏi nó coi.

Tiếng chị Tư the the :

— Ri ơi, lên biểu, trời ơi tức quá là tức.

Ri lo lắng, nàng không biết chuyện gì đã xảy ra, nàng không hiểu tại sao ông khách lại thay đổi thái độ đột ngột với nàng, rồi chuyện gì đã xảy ra um xùm ở trên nhà. Ri mặc vội chiếc áo, nàng chạy lên nhà. Chị Tư hỏi ngay :

— Mày nói cho tao biết mày đã mất trình chưa ?

Sợ câu nói không được rõ ràng, chị ta hỏi lại :

— Nghĩa là mày đã ăn nằm với một người đàn ông nào chưa, trước khi mày đi với ông khách này.

Ri hiểu đã có chuyện xảy ra, nàng cúi gầm mặt không trả lời, chị Tư quát lên :

— Sao, mày nói nghe coi, tại sao mày không trả lời tao ?

Ri thú thực :

— Dạ nhiều rồi.

Chị Tư chưng hửng, chị ta không ngờ Ri lại trả lời như vậy, người khách chơi cười nhạt :

— Chị thấy chưa, chính nó nói nhé, tôi nhắc lại câu nó nói : nhiều rồi, thiệt là rõ ràng nhé !

Mặt chị Tư tím lại vì tức, chị ta hầm hầm chỉ vào mặt Ri :

— Đồ đĩ ngựa, tao không dè mày sớm hư hỏng quá vậy. Rồi mày biết tay tao.

Gã khách chơi đắc thắng, gã móc một điếu thuốc lá gắn lên miệng châm lửa hút phì phèo. Mặc kệ chị Tư xĩa xối máu chửi Ri. Chị Tư càng tức lộn ruột, chị rút chiếc guốc phang luôn lên đầu Ri :

— Con đĩ ngựa, tao phải giết chết mày mới hả giận.

Chiếc guốc không trúng đầu Ri, xệt vào vai nàng nhưng cũng đau điếng. Gã khách chơi vội giữ lấy tay chị Tư :

— Tại sao lại đánh người ta vô lý vậy, còn hay mất là quyền của người ta chứ.

Chị Tư lồng lộn như một con thú :

— Tôi tức quá mà, phải để cho tôi làm thịt con này, nó làm mất mặt tôi hết trơn, nhà tôi làm ăn lâu dài mà bây giờ bị con này lường gạt thì có tức ỏi máu ra không.

Ri đứng góc nhà cãi :

— Tôi có nhận làm điếm cho chị Tư hồi nào, khi không kêu tôi vô phòng với khách,...

— Mày cầm miệng mày, lộn xộn cái nữa, tao giết mày cho coi, tao nói dối tao làm con cho mày.

Ri đành đứng xoa vai nín khe, nàng sợ cơn thịnh nộ của chị Tư, ở đây nàng không còn một ai bầu vùi, nàng cũng không thể trốn thoát được. Nàng biết thân phận nàng hơn ai hết.

Gã khách chơi có vẻ biết điều, gã kinh nghiệm nhiều trong những xóm điếm, khi đi chơi bởi một mình không nên gay thù gây oán với tú bà hoặc ma cô, chỉ thiệt vào thân khi bước ra cửa, bọn ma cô có thể thanh toán khách chơi nhấp nháy, nhất là trong lúc tối tăm này. Gã nói với chị Tư :

— Thôi chuyện đó bỏ qua, hồi này tôi cũng nóng mà chị thì không hơn gì tôi, điều giao ước hồi này coi như bỏ, nhưng tôi không để cho chị thiệt thòi đâu, coi như tôi đi

theo thường lệ đi, chị lấy bao nhiêu để tôi trả cho.

Chị Tư ngồi thờ :

— Thôi tùy anh, anh đưa bao nhiêu thì đưa.

Gã khách chơi móc tờ giấy hai trăm trong túi ra đưa cho chị Tư :

— Tôi vẫn trả như thường lệ không bớt chị các nào.

Chị Tư nhìn vào tờ giấy bạc :

— Dầu gì con nhỏ này cũng mới mà anh, tôi đã bị thiệt thòi thì anh cũng để tôi thiệt thòi chút đỉnh thôi chứ.

Gã khách chơi cười :

— Mời, hử mời, tôi là người dự cuộc tôi thấy không mới chút nào hết.

Gã đưa thêm một trăm nữa, chị Tư lại nài thêm :

— Trời ơi sao anh để tôi thiệt thòi quá vậy, anh cho tôi năm trăm đi.

Gã khách chơi bởi chửi thề một câu, gã đành phải đưa luôn năm trăm. Gã ra cửa, nhìn trời nhìn đất rồi rào bước ra hẳn ngoài hẻm.

Chờ cho khách đi xa chị Tư mới quay lại hỏi tội Ri, chị ta ngoắc ngoắc ngón tay :

— Lại đây tao biểu mày.

Ri rề rề đi tới, chị Tư quát lên :

— Lẹ lên coi nào !

Ri xích tới một chút nữa, chị Tư bực mình với tay túm lấy nàng, kéo nàng sát lại mình :

— Tao hỏi mày phải trả lời cho thiệt không tao đánh.

Ri sợ hết hồn, nàng lắp bắp :

— Dạ, dạ,...

— Đưa nào trong xóm này phá mày ?

— Thưa không có ai phá hết.

— Tao cho phép mày nói thiệt, đừng phải sợ đưa nào hết.

— Dạ thiệt mà, không có ai hết.

— Vậy mày mất ở đâu ?

— Hồi trước ở nhà ông chủ.

— Hử, ông chủ à, ông chủ phá mày à ?

— Dạ ông chủ phá.

Chị Tư buông tay Ri ra :

— Trời thiệt tao không dè, ông chủ gì mà dè vậy cà, tao tưởng cái nghề của tao là khổ nạn rồi, ai dè còn trăm ngàn triệu đưa khổ nạn hơn tao. Rồi sao, ông chủ phá xong rồi đuổi mày đi à ?

— Dạ bà chủ bắt được, bà chủ đánh đuổi đi.

Chị Tư hỏi một cách cặn kẽ :

— Ông chủ là người thế nào ?

— Ông chủ là người mẫn việc nhà nước, tôi nghe bà chủ nói ông làm giám đốc gì đó.

— Vậy mà mày không khai với tao ngay từ đầu để tao tính cho.

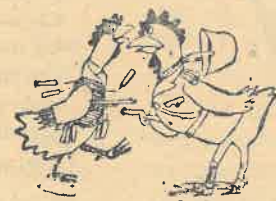
Ri thấy chị Tư trở lại hiền lành, nàng bạo dạn hơn :

— Chị Tư tính gì ?

— Kiện thấy mẹ nó đi kiếm ít tiền xài chơi chứ còn gì nữa, tao mà lo cho mày thì chắc chắn mày khá rồi, mãi đến bây giờ mới nói thì nguội rồi còn đâu nữa.

Ri không ngờ cuộc đời lại lắm rắc rối đến như vậy, nhưng nàng không nghĩ ngợi gì hết, nàng chỉ muốn yên thân thôi. Chị Tư ngừng lời một lát nói tiếp :

— Mày là một con nhỏ ngu nhất trên đời, hồi này mà mày lanh trí một chút thì có bạc xài rồi.



— Dạ lanh trí làm sao ?

— Mày cứ khai đại mày chưa biết đàn ông bao giờ ngoài thẳng cha khứa ngủ với mày thì tao kiếm được dăm ngàn rồi, sức mấy chả cãi cho lại.

— Dạ.

— Dạ cái con đĩ mụ nội mày chứ, tao không biết mày là cái giống gì mà ngu quá vậy.

Thốt nhiên Ri nhe hàm răng trắng ớn ra cười, nàng quên ngay chiếc guốc của chị Tư đập lên đầu nàng hồi nãy. Chị Tư nhìn ngăm nàng :

— Coi bộ mày chịu đàn ông dữ.

Ri cười, quả thật chị Tư nói đúng tâm trạng nàng. Chị Tư tiếp :

— Nếu mày coi bộ hạp nghề này tao sẽ sắp xếp công việc cho mày, nhưng không được bỏ việc hàng ngày, thỉnh thoảng nhảy dù một cái lấy tiền sài chơi.

Ri bẽn lẽn cúi gầm mặt. Chị Tư bỗng nhiên trở nên dễ dãi với nàng :

— Hồi này bởi tại mày ngu quá nên tao nóng mắt, tao đập mày một chiếc guốc, bây giờ không có ngu đàn cái mừng ấy nữa nhé !

— Dạ.

Chị Tư móc túi đưa cho Ri một trăm bạc :

— Cho mày một bò ra ngoài quán ăn hủ tiếu.

Ri mừng rỡ đỡ lấy trăm bạc một cách cung kính. Nàng chạy ngay ra ngoài đầu hẻm, tới quán ba Tàu, bọn gái chơi ngồi quanh đó ăn uống nói chuyện um xùm. Lệ cũng có mặt ở đó, nhưng Lệ không ngó ngang gì đến Ri. Ri hơi buồn trong bụng, nàng ngồi vào một bàn trống phía trong cùng, nàng cố tình thu nhỏ người lại để khỏi ai thấy mình.

Thằng cha phở ky tới cạnh nàng hỏi :

— Ăn gì ?

— Hủ tiếu hai vắt mì.

Gã phở ky lưỡng lự đi, một lát sau hắn trở lại với tô hủ tiếu mì ngút khói. Ri âm thầm ăn uống, nàng không muốn nhìn ngó đến ai, trong đầu nàng đầy mặc cảm. Nàng nhìn cánh tay đen đui của mình, nàng nghĩ mình là một kẻ bạc phước. Một nỗi buồn dậy lên trong lòng nàng. Tại sao nàng không giống mẹ được một điếm nào, nàng không đẹp trắng như mẹ, hình ảnh mẹ lại lơ mờ hiện ra trong đầu nàng.

Ri ăn hết tô hủ tiếu mì nàng vẫn còn thấy đói, nàng kêu thêm tô nữa, thằng cha phở ky nói :

— Con nhỏ đen này ăn mạnh quá ta.

Ri nhe hàm răng trắng ớn ra cười với gã. Nàng tiếp tục ăn uống ngon lành, nàng có cảm tưởng ăn không biết chán, nhưng nàng phải ngừng lại vì thấy một trăm bạc của mình đã vơi, nàng kêu ly cà phê sữa.

Ở góc quán đằng kia thằng cha Bầy em chị Ba đang chú nhìn nàng. Gã bận bộ quần áo « bi gia ma » trắng cổ cao viền đỏ, bộ quần áo của gã được ủi thẳng nếp, đầu gã chải láng mượt, cổ tay đeo đồng hồ vàng, cổ tay bên kia đeo cái lắc vàng to tồ bồ.

Bầy em tiếp một điếu thuốc lá, ngoài còi lại hỏi thằng đàn em :

(CÒN NỮA)

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Pub.TÂN-TR

người trong ảnh

(Tiếp theo trang 19)



— Cừ nhĩ? Con thằng Du đây à? Tao không biết đây. Được giải nhiều không mày?

— Được tới ba trăm ngàn đồng. Nó sẽ được sang Huế Kỳ du học dưới sự bảo trợ của Hội. Cũng đỡ.

— Nó vẫn sống với ông nội, bà nội nó?

—Ừ. Năm nay nó sáu, bảy tuổi gì đó. Hình như nó là thằng ít tuổi nhất trong bọn nhĩ đồng dự thi.

— Giồng bỏ hả? Bỏ mẹ nó đẹp và tài hoa, nó cũng phải đẹp và tài hoa chứ. Còn Ngọc bây giờ nó ở đâu mày?

— Nó ở Pháp. Thằng chồng sau của nó là đĩn em của anh Nguyễn Khánh. Thằng đó theo anh Khánh qua tận Tây Ban Nha cơ mà. Bây giờ ở lý ở Paris. Cóc biết làm gì sống.

— Mày biết thằng ấy không?

— Biết. Biết thôi chứ tao không thân. Thằng đó nó cũng yêu con Ngọc cùng một thời với Du. Nhưng Du thắng, nó thua. Tuy con Ngọc chọn thằng Du chứ không chọn nó, nó vẫn yêu. Ngọc nó cảm động vì sự chung tình của thằng đó nên sau ngày thằng Du chết, nó mới đi theo thằng đó. Cũng nên thương nó. Chồng chết, một xu không có. Gia đình nhà chồng không nhận, con thơ. Đứng vào lúc Nhu nó cầm nhót, các em ca ve đôi dài,

đôi dẹt eh! còn có một con đường kiếm tiền là đi bỏ lè... Con Ngọc nó đáng thương hơn là đáng để bọn mình thù ghét hay khinh bỉ.

Tiếng nhạc tắt, tiếng vỗ tay lộp bộp. Từng cặp đưa nhau về bàn. Đèn trong phòng sáng hơn. Nhiều người nhìn ra nhau. Vài cái vẫy tay, vài nụ cười trao đổi. Quang vẫy tay, hắt hàm và cười. Quang nói Hoàng biết tên những người chàng quen có mặt trong phòng này đêm nay. Vài anh sĩ quan được đem về làm Cờ Cảnh sát, vài sĩ quan, vài tên lái buôn, bồi Mỹ mới giàu nhờ quân đội ngoại quốc tới Việt Nam đánh cộng sản.

— Quang... Salut...

Gã dơ tay ra bắt tay Quang. Niềm nở và như rất thân. Hoàng ngược lên nhìn bộ mặt tròn vành vạnh của gã và thấy người bạn của người bạn thân của mình với mình lạ hoắc. Gã trạc ba mươi tám tới bốn mươi, có vẻ có tiền nhưng quê. Gã bận complet veston đi nhẩy. Bộ complet hàng tốt cắt theo kiểu ngắn gọn mốt nhất.

Chàng nghĩ thầm: Bỏ khi. Các anh cả quỳnh cứ yên trí kiểu quần áo của các anh là đúng kiểu Paris. Mẹ kiếp.. Có sang Paris các anh mới biết là ở bên chúng ta không ăn bận như thế.. Kiểu của chúng nó khác.. Ý nghĩ của chàng liên can đến y phục đứt quãng vì gã mặt tròn chĩa tay ra trước mặt chàng.

— Hoàng.. Bạn moa. Anh Phan.,

Cái bắt tay quá chặt, quá chân thành làm cho Hoàng biết ngay là gã mặt tròn giả dôi. Mới gặp nhau lần đầu mà đã bắt tay chặt như bạn cũ vẫn mền ưa nhau. Gã mặt tròn học được ngón đòn «bắt tay ai phải bắt tay thật chặt, bắt tay lỏng người ta sẽ biết là mình lãnh đạm, vô tình.» Gã không biết việc bắt tay là con dao hai lưỡi. Gã càng xiết chặt tay thiên hạ chừng nào, người ta càng biết là gã giả dôi, hời hợt bề ngoài.

— Các ông đi chơi mà ngồi một mình ư? Bu n vậy? Gọi em nào tới cho vui chứ? Sâm banh..

Không cần giữ lễ phép tối thiểu, Hoàng gạt phắt

— Không. Không có em nào hết. Buồn không có chỗ nào đi chơi tốt hơn vào đây ngồi uống rượu nghe nhạc, Không nhảy nhót gì hết. Đừng gọi em nào tới. Sốt ruột.

— Ế.. Hề... hề... Rượu thì có rượu đây cho ông.. Con là đại lý rượu đây. Ông muốn rượu gì con cũng có. Hề hề.. Nhưng đàn anh làm gì mà giận đời thế.. Gọi vài em lại ngồi cho chúng nó đầu hót cho vui... chứ..

Phan cười hểnh hếch và nhún như con chi chỉ mặc dầu Hoàng cảm cần cổ ý. Hai bàn tay có ngón tay đeo nhẫn kim cương của Phan xoa xoa vào nhau:

— Sâm banh... Xin các đàn anh cho đàn em được quyền gọi sâm banh đêm nay.. Quang.. Toa đi đâu..? Lâu lắm mới được gặp... Moa thì đêm nào cũng có mặt ở đây, Moa ăn cơm tháng ở đây.. Hi.. Hi.. Nhiều lúc nhớ cậu ghê đi.. Anh em.. Không biết toa ở đâu mà đi tìm..

Gã nói líu tíu. Hoàng tỉnh nghĩ có nhiều nước miếng từ miệng gã vung xuống bàn. Chàng kéo ly rượu của chàng về phía gần chàng hơn.

Phan dơ tay lên búng tách tách. Anh bôi áo veste trắng, cravate đen, quần đen tới cũi khóm khóm. Phan ngهن lên nói nhỏ nhỏ. gã phẩy phẩy tay ra hiệu cho anh

bỏ đi rồi quay lại hai người bạn. hai bàn tay gả lại xoa xoa vào nhau:

— Hai đàn anh cho phép.. đàn em gọi mấy em tới ngồi tiếp chuyện hai đàn anh.. ở đây có mấy em thơm lăm. Và lại.. hai đàn anh cũng nên để cho bọn nó kiếm ít tiền sống chứ.. Hi.. Hi.. Minh kiếm được tiền cũng nên chia bớt.. Chia cho các em ca ve là hành động cao đẹp nên làm nhất của anh em mình..

Mặc nhiên, Phan đã làm chủ bàn rượu. Gã có vẻ có nhiều tiền và đang cần có dịp để chi tiền. Hoàng thấy Phan giả dôi, tất nhiên, nhưng gã tỏ ra kính nể Quang và chàng, gã như không muốn gì hơn là được chi tiền và được chiếu hai người. Hoàng nghĩ thầm: «mày đã muốn chi tiền thì cho mày chi..! Và chàng lặng yên.

Miệng nói, tay động. Phan đem lại sự hoạt động hơi què cho bàn rượu đang ứ rử. Gã móc trong túi ra tới hai, ba gói thuốc lá. Salem, Lucky, Craven A.. Đủ thứ. Bật lửa, bao quẹt. Gã vừa đốt điều thuốc này đặt xuống đĩa gạt tàn đã quên và đốt ngay điều khác.

Đèn sáng lại tắt, Đèn lại mờ. Nhạc nổi. Bóng người đưa nhau ra sân nhẩy. Hai chai Champagne được mang tới trong hai xô đá. Nút mở bộp.

— Đẹp dùm hai cái ly này đi. Mời hai đại ca...

Mùi nước hoa thoảng bay. Người tới. Hai người 40 dài.

— Anh ạ...

— Chào anh...

Bắt tay. Hoàng chỉ nắm nhẹ hai bàn tay mềm rồi bỏ ra ngay. Chàng cảm thấy một bàn tay có nhiều mồ hôi hơn bàn tay kia.

— Thúy hả? Lucie nữa hả? Hề hề... Hên quá... Ngồi đây em. Mấy đêm rồi anh không được hân hạnh ngồi với Thúy, với Lucie. Các em đắt khách quá. Chúng nó nhiều tiền hơn anh, chúng nó bắt các em ngồi với chúng nó suốt đêm. Anh buồn...

— Anh cho em xin. Anh có thêm gọi tới em đầu mà.

— Anh Phan mà tới đây là phải có người đẹp Ly-Lan... Ly Lan là đại lý độc quyền ông chủ trẻ tuổi hào hoa ở đây...

— Em hại anh...

Phan cười hểnh hếch. Cái cười dễ dãi và không che dấu sự khoái lạc hưởng thụ. Nghe tiếng cười, Hoàng nghĩ thầm: «Không khéo nó thành công, nó có tiền là vì tiếng cười của nó...»

— Hai em chia với các anh chai sâm banh?

— Cảm ơn anh. Đêm nay người đẹp của anh không có mặt mới đến lượt bọn em được bọn anh cho uống sâm banh...

— Cho anh xin mà. Em có yêu anh đâu, hi hi... làm gì mà cay cú thế...

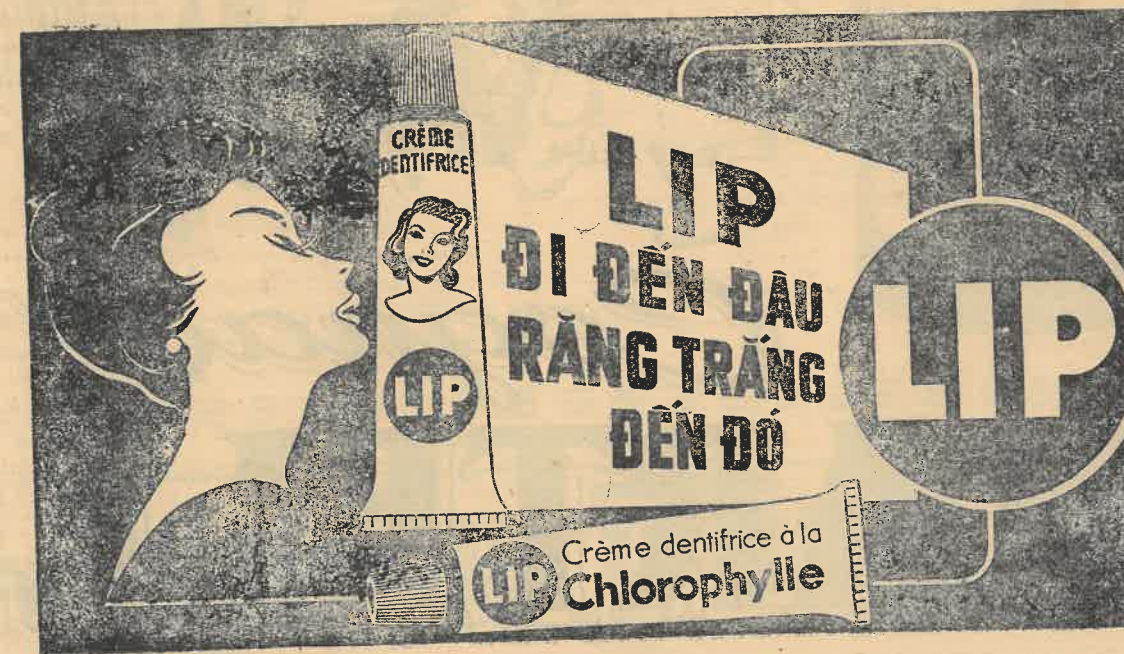
Phan nói giọng miễn Trung. Gã bắt chước tiếng Hà Nội kéo dài âm «thề»

Gã long trọng giới thiệu. Hoàng không muốn nhìn mặt hai em vũ nữ nhưng chàng thấy rằng việc cố tình không nhìn mặt, không nói chuyện với họ cũng là một thái độ «cả quỳnh», chàng chịu khó tươi nét mặt để nhìn hai nàng, cười nói với hai nàng. Họ là những vũ nữ thuộc loại trung bình của làng ca ve Sài Gòn, nghĩa là không xấu không đẹp, không trẻ mà cũng không già lắm. Một nàng có đôi mắt lá râm, loại mắt đàn bà dâm và gian. Một nàng có làn môi dưới trễ ra, cũng tham và gian. Chàng nghĩ ngược họ độn vì hai cánh tay họ không lấy gì làm lớn lắm nhưng ngực họ thật nở.

— Gọi cho bọn anh một em nào cừ khôi nữa chứ?

— Phan nói — Bọn anh ba người kia mà? Cho có hai em thôi để bọn anh giết nhau sao? Hai anh này là đàn anh của anh, chỉ có hai em thôi thì anh thất nghiệp nặng rồi.

(xem tiếp trang 49)



Đám tiệc, đám cưới
thiếu

Cognac
MARTELL
lã thiếu tất-cả



Cognac

MARTELL

người trong ảnh

(Tiếp theo trang 47)

— Yên chí mà anh — một nàng nói — Hoa nó sắp tới. Anh biết Hoa không? Một hoa khôi ở đây, đẹp không kém gì Ly Lan của anh...

— Thề thì nhất... Nào mời hai đàn anh... Chúng ta cùng các em nâng ly... Sâm banh... Uống cho đời lên hương... A... Hay quá... Thái Thanh tới hát... Móa phải yêu cầu Thái Thanh hát « Ngày đó chúng mình »... Hai đàn anh có điều gì phản đối không?

Hoàng nghĩ thầm: « Mặc xác anh. Anh yêu cầu cái gì kệ bỏ anh ». Khi người vũ nữ thứ ba tới bên bàn chàng không muốn ngừng nhìn xem nàng đẹp xấu ra sao. Chàng nâng ly rượu uống cạn. Chật rượu vừa ngọt vừa chua trôi vào cơ thể bị rượu mạnh hun đốt từ chập tối như một dòng nước chảy vào vùng cát nóng. Chàng biết lát nữa đây, nhiều chất rượu hòa với nhau đi vào máu, chàng sẽ say lắm.

Người vũ nữ mới tới ngồi xa chàng nhất, nàng ngồi đối diện chàng.

Khi Phan đưa một nàng ra sàn nhảy, sự sôi động của bàn ghế làm cho chàng nhìn lên, Người vũ nữ có đôi mắt lớn đang nhìn mặt chàng, Hoàng ngỡ ngàng và điều thuốc lá từ đĩa gạt tàn bay lên môi chàng dừng nửa vơi.

Chàng thấy nàng quen quen. Một vẻ quen thuộc xa xôi, mơ hồ, cái quen của những kẻ chưa từng nói chuyện với nhau lần nào, chưa từng biết tên nhau. Đường như chàng đã gặp nàng ở đâu đó và đã chú ý tới nàng.

Nàng là đàn bà trẻ tuổi. Thiếu phụ chừng hai mươi bốn đến hai mươi bảy tuổi. Tuy mặt chàng đã quen với bầu ánh sáng mờ mờ, chàng vẫn không nhìn rõ từng nét mặt nàng, nhìn kỹ để tìm xem chàng đã gặp nàng ở đâu, xem có đúng nàng là người quen hay hoàn toàn xa lạ.

— Em tên gì? Chàng đột ngột hỏi,
— Anh hỏi em ả?

Giọng nói của nàng nhẹ và yêu chìm mất trong tiếng kèn trống.

— Ừ. Em?
— Em là Hoa.
— Anh đã gặp em ở đâu rồi thì phải?
— Dạ.

Tiếng « dạ » rất thường. Chàng nghe như rất ngoan và hiền lành, Chàng biết rằng nếu nàng không nói ra chàng sẽ không bao giờ nhớ được là chàng đã gặp

nàng, đã thấy nàng ở đâu, nhưng cũng lúc chàng biết chắc là đã có lần chàng thấy người thiếu phụ này ở đâu đó và chàng đã có lần chú ý nhiều đến nàng.

— Em nhảy với anh, Hoa...

— Dạ.

Tango. Nàng bận áo hồng. Trong ánh sáng mờ ảo, mầu áo có sắc tía.

Gần nhau, Hoàng thấy mặt nàng hơi dài, đôi gò má hơi cao và khoảng nhân trung, khoảng giữa chân cánh mũi và viền môi trên của nàng hơi lớn. Nàng nghiêng đầu và giữ nụ cười mỉm trên môi khi thấy chàng nhìn kỹ mặt mình.

— Nhất định là anh có gặp em ở đâu...

— Dạ. Em vẫn nhảy ở đây...

— Không. Anh nhớ anh gặp em ở đâu kia, không phải ở trong tiệm nhảy. Em ở đâu?

— Em vẫn ở Sài Gòn từ ngày di cư,

— Trước di cư?

— Em ở Hà Nội.

— Không phải. Hình như anh mới gặp em đây thôi. Ở đâu nhỉ? Hoa... em có thấy anh quen quen không?

— Thưa quen. Chắc anh đi nhảy nhiều...?

— Không, anh đã nói không phải anh gặp em ở trong đường xanh. Hồi sau này anh ít đi nhảy lắm... Hay là anh gặp em ở trường học? Vô lý... Chắc em đã thôi học từ lâu rồi? Phải không? Anh mới đi dạy học mấy năm nay, em không thể là học trò của anh được... Anh gặp em ở đâu kia?

Thấy chàng có vẻ suy nghĩ, hồi tưởng, nàng cũng tỏ vẻ sốt sắng hợp tác:

— Em xin lỗi... Anh tên là gì ả?

— Anh tên là Hoàng. Em nhớ coi em có quen với ai tên là Hoàng không?

Hoa yên lặng và Hoàng cũng yên lặng cho tới lúc hết bản nhạc. Họ đưa nhau trở lại bàn. Chai sâm banh thứ hai đã được mở. Họ trở thành một cặp ngồi cạnh nhau và Phan, với một năng khiếu nhận xét sắc sảo, ghi nhận ngay có chuyện gì khác lạ, một liên hệ gì đó đã làm gần gũi người này, neoh mắt nhìn họ:

— Tốt. Đẹp đôi lắm. Đại ca... Nó là em gái tôi đó đại ca. Con bé ngoan lắm. Đại ca có thể yêu được nó. Tôi bảo đảm...

Hoàng không thấy ghét gã nữa. Cái cười hênh hênh khả ố và ồn ào của Phan đã cười nói thay cho tất cả, chàng có quyền ngồi uống rượu, không cười nói. Chàng say và vẫn cố moi óc nhớ xem chàng đã gặp Hoa ở đâu, bao giờ.

xOx

— Đúng em rồi, anh nhớ ra em rồi...

(xem tiếp trang bên)

VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỐ C

NeuroTonic

bồi - bổ óc
tăng - cường
trí nhớ

KN.785/BYT/QCDP/16.4.64



— Dạ.

Đêm nay nàng bận áo trắng. Tóc nàng chải mềm và đơn sơ trôi xuống bờ vai, cong lại trên vai. Đứng nàng. Không còn lấm. Đêm nay về yêu đuôi của nàng còn hiện ra rõ rệt hơn đêm qua. Chàng đã chú ý nhiều đến về yêu đuôi đó của nàng.

— Anh nghĩ về em suốt đêm qua. Anh nhớ ra em... Có phải trước đây em lấy... em sống chung với thằng Huyền không?

Chàng biết, dù nàng có chối, chàng không làm khi chàng thấy ánh mắt nàng sáng lên. Không chối, nàng gật đầu, nét mặt không ngạc nhiên nhưng nhiều vẻ vui vui. Vui vì thấy chàng đã tìm ra, chàng đã hết thắc mắc vì mình.

— Dạ. Có. Em có... lấy nó ít lâu.

— Bây giờ em với nó sao? Xa nhau rồi ư?

— Dạ. Em chỉ ở với nó được mấy tháng.

— Thề thì đúng rồi. Em có biết anh thấy em ở đâu không? Ở nhà thằng Huyền ngoài Cam Ranh, nhưng anh không gặp mặt em. Anh thấy em trong ảnh. Bức ảnh em để trong phòng khách nhà nó ở Cam Ranh. Hôm anh tới, em về Sài Gòn, em không có ở đó. Anh ngồi một mình trong phòng khách nhà nó, thấy tấm hình em. Anh hỏi mụ bếp nhà nó biết em là vợ nó và em về Sài Gòn.,

— Dạ phải. Em có cái hình mẫu nửa người, em chụp dưới đàn hoa?

Thằng khôn nạn. Thằng đều. Anh khinh nó, anh ghét nó. Xã hội loạn nên những thằng khôn nạn ăn mày ăn nhặt, ba que xỏ lá, diêm đàng, bội bạc như thằng khôn nạn ấy mới có tiền, có địa vị. Bây giờ tìm đúng lại được nàng, chàng không còn thắc mắc gì nữa, chàng uống rượu và nhớ lại những cảm giác, những cảm nghĩ bức bối giận dữ, cay đắng thất vọng của một ngày chàng tới vi la của Huyền, một ngày năm vừa qua. chàng gặp chuyện làm ăn thất bại ở miền Trung và đi qua Cam Ranh, nơi người Mỹ vừa mới tới thật đông nơi có một hải cảng mới tỉnh và văn minh nhất nhì Đông Nam Á Châu đang được tạo lập, chàng ghé vào thăm Huyền tên bạn từ ngày còn học ban Tiểu học của chàng, bạn cũ như Du, như Quang. Thằng bạn chàng đang ăn nên, nó trổng thầu và sống như một ông vua con ở đó. Một thằng rách nát từng sống nhiều tháng bằng nghề đi đực và đánh bạc bịp đã trở thành một chủ nhân ông, một businessman giao du toàn với Tỉnh trưởng, Thị trưởng Đại tá Hoa kỳ. một rường cột của kinh tế quốc gia, một trong những tên có tên trong ban quản trị những hội quốc tế Lions, Rotary.. vv. Nó đi xe Mercedes và ra vô căn cứ quân sự của Hoa kỳ hách dịch như ra vô nhà riêng của nó. Thằng Huyền vẫn thường ngửa tay xin tiền thằng bạn nhũn như con chi chi của chàng đã thay đổi khác hẳn khi chàng gặp lại nó ở Cam Ranh.

Bây giờ thì nó giàu quá rồi. Chiến tranh đưa người Hoaký và đồ la tới đất này, chiến tranh làm cho bao nhiêu máu đổ, bao nhiêu người chết, bao nhiêu người khổ và không biết bao nhiêu người nghèo đi, chiến tranh làm cho một số những thằng đều như thằng Huyền trở thành giàu sụ.

— Làm sao em có thể lấy được một thằng như thằng Huyền?

Chàng hồi hận sau khi hồi vì thấy câu hỏi làm nàng ngượng:

— Vì nó thề.. em đâu có ở lâu với nó..

Chàng biết nàng còn rất nhiều chuyện để nói về cuộc sống chung giữa nàng với gã đàn ông thấp hèn đó, chàng cũng còn nhiều chuyện để nói với nàng về bức hình của nàng chàng thấy khi chưa thấy người. Như chuyện buổi trưa đó chàng nhìn hình nàng, thấy nàng có vẻ xanh xao, yếu đuối. Không đẹp lắm nhưng xanh xao đủ là hình mẫu. Chàng chú ý tới nàng không phải vì nàng đẹp mà chính vì cái vẻ yếu đuối của nàng. Câu hỏi thăm từ buổi trưa đó tới đêm nay mới được thốt ra trên môi chàng: Tại sao một người con gái như em lại có thể sống chung vợ chồng được với một thằng như thằng Huyền?

— Em có thể tin được không?

— Tin gì ạ?

— Tin.. Tin rằng. Người ta có thể chỉ nhìn một bức hình.. mà yêu người trong hình được không?

Nàng ngờ ngác như người sợ hãi, như chàng vừa đe dọa sẽ đánh đập nàng, làm nàng đau đớn:

— Em không biết...

— Nếu anh nói rằng... khi ngồi buồn nhìn hình em, anh đã yêu em... Em có tin không?

Đôi mắt họ gặp nhau, giữ nhau rất lâu.

— Nếu anh nói thì em tin...

Chàng thấy chàng cần nói nhiều, thật nhiều, nói để cho nàng tin chàng không nói dối. Thực sự; khi nhìn bức hình nàng, chàng đã nghĩ đến yêu thương. Rồi chàng quên đi cho tới đêm nay. Quên nhưng kỷ diệu biết là chừng nào, tình yêu không được nuôi dưỡng, không được biết đến, vẫn sống. Và cho tới đêm nay thì tình yêu đó đã trở thành lớn. Lớn đủ cho họ yêu nhau, chung sống và khổ sở vì nhau.

Nhưng chàng lại thấy lời nói không còn đủ để dùng nữa, chàng lại thấy hơn bao giờ hết, yên lặng nói nhiều hơn tiếng nói. Họ còn nhiều, nhiều thì giờ lắm để nói nhiều với nhau. Nằm nhẹ bàn tay nhỏ nhắn và mềm mại của nàng, chàng đứng dậy:

— Nhảy với anh bản này...

H. H. THUY

Báo Đờ đi Nha Trang

Thực hiện chương trình đã loan báo với bạn đọc, là báo Đờ sẽ lần lượt đi khắp các tỉnh, tổ chức các cuộc hội thảo, nói chuyện v.v... về mọi vấn đề của hiện tình đất nước, phái đoàn tuần báo Đờ đã đáp máy bay đi Nha Trang ngày chủ nhật 5-10-69. Phái đoàn báo Đờ gồm có Hà thượng Nhân, Chu Tử, Lý đại Nguyên, Đỗ ngọc Yến. Anh em báo Đờ có nhiệm vụ liên lạc với các văn đoàn ở Nha Trang, Qui Nhơn, Cam Ranh v.v và các bạn đọc các thân hữu vv. Các cuộc nói chuyện hội thảo được đặt dưới sự bảo trợ của ông Tỉnh trưởng Khánh Hòa. Riêng cuộc hội thảo sẽ được ghi âm đăng tải trên báo Đờ. Phái đoàn báo Đờ ở lại Nha Trang khoảng 3 ngày trước khi lên đường đi nơi khác.

BẠN ĐỌC VIẾT

Cảm đề bức hình chụp Tòa soạn Đờ (TRÊN BÌA SỐ RA MẮT)

Điểm mặt anh hùng (kể từ phải qua trái. ngược với những dòng giới thiệu ở trong).

Còn ông khách và 2 vị giai nhân không dám điểm, xin xá tội, nhân còn mùa "Xá tội".

Nhà đầu méo xẹo xẹo xẹo?

Chuông trâu chưa hẳn, chuông heo họa là!

Bây hàng đực dựa mười ba,

Với hai thị mệ cộng là mười lăm.

Quần hồng nấp bóng quanh năm,
Phải đây cậu Yến một măm đương lên

Khật khừ Cát sĩ nấp bên,

Hai tay ôm giữ triển miên của đời.

Riêng anh Cảnh, rác hơn người.

Lơ mơ bụng dít, tơ bời gãi tròn.

Đầu khoa nói xạo chuyện môn,

Đó thấy tú Kêu râu tôm cỡ cò.

Kề bề, Phương Sóc một bồ,

Chen len, tấy má, nằng nề chỗ đồng.

Đến anh Cứt sốt đồng tông (Don Quichotte)

Làm lăm thủ cái dùi đồng hăm he.

Đồ lôm Chu Tử toét toét,

Đôi tay bưng chiếc chuông rề, rung rung

Già đời với rợ Bắc Nhung.

Chúa Dê Vũ đó, người rừng lủi đầu?

Bác lùn hếch mũi đứng sau,

Không tên khuyết họ, công hầu kẻ chi.

Kia người hay giống hồ ly?

Chuông nhân hay thích tên ti vượt người?

Vành ngoài một đứng anh tôi,

Vốn đồng trạng Đốp khoái mỗi đồng quê.

Còn đây tu sĩ râu dê

Ngài vừa ngộ đạo U-mê bọ dùa.

Một dùm gái thiếu trai thừa,

Rủ nhau giậm giậm nắng mưa báo Đờ,

Cung ơi, tấn róc đôi lời,

Còn mùa "Xá tội", mong người xá cho.

THƯỢNG CẢNG CHUỖN

bái hạ



CÉMİN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC.
SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU
ĐỪNG BỆNH, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHADZER

24 VIÊN TRONG 1 HỘ

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG,
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

PUB. TÂN-TR



cây đa bến cũ đời... Mỹ

◇ bút ký của CUNG TÍCH BIÊN

(Tiếp theo Tuần báo ĐỜI số 3)

5. — ĐÀ NẴNG

2. Hân về đến Đà Nẵng khi trời đã chiều hẳn, nắng quái xuất đầy bầu trời sau một cơn mưa nhỏ. Mưa mùa hè, mệt mỏi mà xa xôi. Đủ rồi. Một ngày đường với cơn mộng du dẫn vật. Một ngày đường chứng kiến không biết bao cảnh lạ mắt. Thứ lạ mắt nhất, mà dù một người sống trong cuộc chiến thảm khốc hai mươi năm cũng chưa hề thấy. Hôm nay hân đã thấy, sự khủng khiếp không chỉ có trên xác người chết, sự thê thảm không phải chỉ có trên những thềm nhà hoang tàn đổ nát, nó có cùng khắp, như tuồng trên cả những gì được gọi là tương lai; trên sự vô hình, sự tang thương đã có trong hơi thở, giữa cái nhìn nhau người và người, trong bóng cây ven bờ, trong hơi gió, từ tiếng kêu gào cát bụi.

Hân đã về. Chuyển xe khó khăn mang lũ hành khách nghèo nàn trở lại thị trấn. Người đàn ông già nua khốn khổ đi tìm đứa con gái hư hỏng. Người thương binh trở lại tìm thuốc băng bó vết thương. Những người, những người khác nữa tất cả trở lại đây không phải để an nghỉ, không chỉ tìm hạnh phúc, làm gì có hạnh phúc trên những con bệnh, họ trở lại để nối tiếp một đời sống tan vỡ, trên đời sống đó là bóng tối, thù hằn.

Hân đã về. Chuyển xe vừa vượt qua những lòng người tuyệt vọng, những địa danh tan nát, bây giờ hân ngưỡng mặt nhìn một thị trấn tuồng như quen thuộc nhưng thật lạ lùng thê thảm trước mặt hân: «Đà Nẵng». Đèn trong thành phố bật lên quá sớm, làm ta thấy màu trời trở nên bệnh hoạn lạ thường, những vì sao đêm trở nên lạc lõng. Đèn thành phố bật lên sớm quá, người dạo chơi bờ sông đã nhiều, làm ta thấy một bầy sâu bọ nhớn nhoe quần lụa áo

màu. Một bầy sâu bọ chẳng bao giờ biết ăn năn, sâu bọ ấy đang đứng đỉnh tới những quán ăn, những tiệm nước; ngày nay đã cấm dancing, nếu không trên sân nhảy đã đầy sâu: thứ sâu nhiều màu ghê tởm. Thị trấn ơi, đêm đã về sớm quá, làm ta thấy những giòng nước lặng lẽ trôi đi, thứ giòng nước thù hận cam chịu một thời tưởng như thịnh trị nhưng cực kỳ rối rắm, tuồng như tranh giành nhau để tiến đến bến bờ hạnh phúc; nhưng không, nhưng khó, nhưng lặt không bao giờ có bến bờ hạnh phúc. Đà Nẵng. Một ngày đã tàn và đêm lên với đầy đủ hình thù quái dị của nó.

Ở góc đường này không ai tìm thấy những mảnh đất trống đầy cỏ hoang êm đềm như ngày xưa, góc đường này đã cao dinh thự. Thường thường chúng ta hoan hỉ với một quê hương có thêm đèn đài dinh thự. Nhưng đây khác. Dinh thự cao để đưa những chiếc khăn tắm lên cao, đưa những cơn hành lạc dâm loạn lên đầu thành phố. Ái quên, dinh thự cao cho thấy phơi phơi những mình trần, những lông lá, những lon rỗng, những đèn màu, những nụ hôn trần trụi ngoài hàng hiên, những thân hình co quắp từ trên lên tuồng như cơn khoái lạc tuôn thành suối, thứ suối nước đục nhợt nhòa thành phố. Phía dưới này, Đà Nẵng vẫn còn những mái lá tranh tre lụp sụp, đời sống quần quai thu mình trong đó, che đậy bởi những bóng mát dinh thự cao vút kia, che đậy bởi khăn tắm quần hồng, che đậy bởi hạnh phúc kẻ khác, có ai đây lảng chiều chiều ra bờ sông nhìn sâu bọ làm tình ái. Có ai đây đêm đêm nằm trong chăn lạnh hưởng nhờ thứ no ấm kẻ khác.

Đà Nẵng, một ngày đã tàn và đêm lên với đầy đủ hình thù quái dị của nó. Bờ biển chảy đầy những giòng cát như nhớp. Rừng dương sẫm uất với tiếng cười phản trắc. Đà Nẵng. Đây phía bên này sự thịnh vượng tốt cùng của thương mại, nhưng thiếu sót quá nhiều những gì được vui về

cho quê hương. Buổi chiều, con gái đã bắt đầu cởi hết áo quần, chúng nó đập son phấn lên người, chúng nó cài vào thân hình ồm yếu những phụ tùng để cơ thể thêm nở nang: có thể một cái gang nơi hông, một cái nịt nơi ngực, một hàng lông mày dài đậm, một chút keo màu đỏ trên tay, ôi những phiền ngả, nay trở thành những hình nhân kỳ quái, những hình nhân dùng cho đường phố phô trương. Em gái tôi, nó cũng cởi cả áo quần nó ra, nó vất bỏ áo dài vào xô tôi. Nó trông vào người cái thứ áo quần mỏng manh mỏng khôn lường. Nó ném nhân cách nó trở lại cho cha mẹ anh em, nó ra đường và bắt đầu cơn trác táng đối mình: có thể một bàn tay lát nữa đây đi ngược xuôi trên ngực em, có thể một lưỡi dao nào đó lát nữa đây cắm sâu vào thân thể ngà ngọc em, có thể tất cả định mệnh em được kéo lên lầu cao, ở đó em biến thành làn khói âm u bay hoài hoài trên nỗi nhớ tôi.

Những trường học khép kín cửa, hôm nay còn là mùa hè, bãi biển đã mở toang cái miệng khả ái của nó. Biển thổi vào những cuộc tình cái hơi mát rượi kêu gọi. Và tất cả trai tráng nam nữ đã xô ra biển: Nam ô, Mỹ Khê, Sơn trà, Thanh bình. Chúng nó mỗi đôi mỗi đôi, ẩn núp trong rừng dương tàn tạ, phía sau ghềnh cát, trong những gian nhà ven biển, trao đổi cho nhau một phần da thịt máu xương đời sống của nhau. Có thể chúng than thở, tình tự với nhau về một thất vọng, một giờ phút chia ly, một đau buồn nào đó, đại khai chúng nó về đây theo một số tiếng gọi nhưng cuối cùng cũng chỉ là: hôn nhau và còn nguy hiểm hơn là cái hôn nữa.

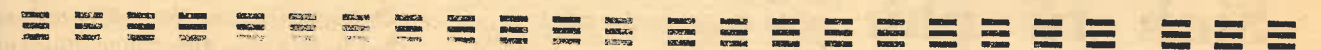
Đà Nẵng. Đêm tối đã hiện về và trong các cửa hàng kia những thương gia bắt đầu hưởng phút vui thú nhất ngày. Họ đếm những đồng tiền đã nhặt được trong ngày. Họ xếp bạc tiền kia lại

cho nó thẳng nếp: vì phần lớn đồng tiền trôi về từ đồng quê, từ dân nghèo, từ những nơi đói khổ, đồng tiền về từ những khốn khó hoạn nạn. Những thương gia bắt đầu nở nụ cười đúng nghĩa nhất, với họ. Họ trừ tính những phương lược mới cho ngày khác, cho những áp phe nặng ký hơn. Họ nghĩ cách đổi những hạt gạo ăm mốc vào cái dạ dày đói khát của quê hương. Họ bắt đầu nghĩ cách chọn món quà nào thích hợp nhất cho người có uy quyền đỡ đầu họ. Có khi họ phải chiết tính món tiền để đóng những khoản thuế bí mật nữa. Nhưng cuối cùng anh nhà giàu nào cũng giàu mặc dù chi phí quá nhiều quyền lợi kiếm được của mình.

Đà Nẵng. Những chàng lính trẻ có dịp trở lại lúc này anh ta đang đi nghêu ngao ngoài đường phố. Anh nhìn lên ánh đèn cô quạnh. Anh ngửi trong gió thoảng cơn buồn phiền sự lẻ loi của mình.

Anh ta tìm một quán nhậu, móc tiền túi còn lại, nhậu lai rai, anh gác chân lên mặt bàn, nhìn ra màu trời cái vì sao bốn mạng của anh đã cháy thành than. Anh lính trẻ có một con dao găm bên mình, một gói thuốc lẻ, một vết thương nay tạm lành đầu đó trong châu thân, một cơn đau nào đó. Anh lính trẻ sẽ nhìn xuống hai bàn tay, khi rượu đã ngà say, thấy những vết hằn, những đường gân khô khan những vùng nám cháy da thịt, những năm tháng đi xa thành phố. Anh lính trẻ mỉm cười vì thành tích giang hồ cơ cực của mình. Rượu đầy trong dạ dày, thuốc đã tìm môi, gió đã lộng lộng ngoài bờ sông, con gái đã lựa là qua trước mặt anh, anh lính trẻ có đôi khi buồn tình đứng lên cầm con dao găm bước về phía trước. Hay anh sẽ đi đứng chênh choáng trông thật đáng thương buồn cười. Đà Nẵng, tao là thành phố thịnh vượng, tao chào đón mây bằng một cái tát tai mặt nồng. Tao chào đón mây bằng nỗi mỉa mai độc ác. Hỡi chàng lính trẻ, tao là Đà Nẵng,

(xem tiếp trang bên)



THUỐC BỔ

< dùng **SÂM** và **QUY** làm gốc >

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.

Người già: kém sức khỏe.
Phụ - nữ: kinh-nguyệt không đều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, ĐẠI-LỘ KHỔNG-TỬ, SAIGON

Đ. D. S.
HUỲNH-TRIẾT-ANH
BẢO-CHẾ
SỐ KINH-295 NGUYỄN 18-7-67

Cây đa bến cũ ...

tao nghiêng mình vì sự hy sinh (nếu quả thật là hy sinh) của mày nhưng tao phải có đời sống của riêng tao, quyền lợi riêng tao, và nhất là... sự chai đá chịu đựng nhục nhã riêng của tao. Tao là Đà Nẵng đây.

Nửa đêm có một con tàu chạy chậm chậm vào thành phố. Con tàu buồn phiền có một goong. Đó là con tàu (thật buồn cười khi gọi nó là con tàu) chạy rong trong nội thành, nó chở những thứ vật dụng bí mật. Con tàu thật sự để có thể chạy từ Đà Nẵng đến Huế, từ Đà Nẵng vào Nam, con tàu đó đã chết ngoài ngoại ô, những goong kia đã nằm mục nát nơi ga lớn, nửa đêm, một chiếc xe tuần tiểu hú còi chạy vun vút ngoài lộ trống. Đó là chiếc xe đi chộp những chàng thanh niên quá giờ giới nghiêm, những tên gian phi, những thằng phản động chuyên làm mất an ninh thành phố. Đà Nẵng, như thế đó. Nửa đêm tiếng phi cơ còn vang động mà quá trên nền trời. Tiếng động tưởng xa xôi mơ hồ nhưng tiếng động có thực, tiếng động có thể đồ lên giấc ngủ hiền từ này những lửa. Đà Nẵng. Nửa đêm những ngọn cỏ bắt đầu ướt sương đêm và những nương con gái bắt đầu vui trong chăn với lũ đàn ông bạc tình. Những người lính bắt đầu ôm súng gác trên trục lộ, nơi những trọng điểm, ngoài ngoại ô, lính đứng gác với nỗi nhớ thương về quê nhà của mình. Đà Nẵng. Nửa đêm trong những gian nhà có quyền thế cạnh bãi đang bắt đầu gay gắt. Những trăm ngàn, những chục ngàn, được ném ra trên sàn. Những rượu được khui, những gái được nằm. Những uy thế được mang ra thách thức. Đà Nẵng. Nửa đêm là nửa ngày.

Sinh tử phù

(Tiếp theo trang 33)

với Mỹ. Gây chiến với Mỹ, Trung Cộng chỉ hy vọng rằng phi cơ Mỹ khi bay sang oanh tạc Trung Hoa lục địa sẽ mang lăm 1 trái bom giữa đề. Bom ném xuống, thế là dân Tàu khỏi cần phải uống thuốc cai, khỏi cần đo ngày kinh nguyệt, khỏi cần đứt vòng xoắn và cũng khỏi cần nghiên cứu tư tưởng Mao chủ tịch (ở bên Tàu, tư tưởng Mao chủ tịch trị được bách bệnh, làm cho người liệt đi được, làm cho sản phụ bớt đau; và cũng làm cho dân bớt đẻ nữa vì các mạng dân ông nghiên cứu Mao chủ tịch một hồi thì trở thành bất lực rạo rạo). Riêng nữ đồng chí Giang Thanh lại rất cần 1 trái bom giữa đề, vì hiện nay ông chồng họ Mao đã hấp hối, mà nữ đồng chí thì đang độ hồi xuân,

chỉ sợ có « tai nạn kỹ thuật » nào đó thì chế độ bị lung lay mất!

Khả kính

Anh em báo Đồi đã tâm niệm với nhau là cái trận đầu kỳ thị bị ôi hiện nay nhất định mình không xía vô. Chả ăn cái giải gì mà lại còn bị nhóp.

Nhưng riêng Đạo Cây là một kẻ tham sân si còn bộn lắm, nhận chẳng được, cho nên Đạo Cây xin xé rào mà xía vô câu chuyện mây từ báo chữi nhau 1 tý.

Trước hết bản đạo xin tỏ tâm lòng ôn hòa và công bình tuyệt đối bằng cách tuyên bố rằng bản đạo hoàn toàn đồng ý với những tờ Tin Sáng, Đại Dân Tộc, Con Ong. Hoà Bình. Tất cả những lời họ mô tả lẫn nhau đều hay ho thú vị và chí lý vô cùng. Chẳng hạn như khi Tin Sáng gọi Linh mục Trần Du là Trần A Dưa, chẳng hạn khi họ gọi Con Ong là Con ruồi đầu

Đà Nẵng. Nửa đêm là nửa ngày. Giấc ngủ là cơn thức. Trong cơn thức đã lim dim giấc ngủ vì mệt mỏi. Trong giấc ngủ đã chấp chờn lo lắng vì ác mộng chưa nguôi. Đà Nẵng. Đêm như ngày. Tối như sáng. Tội lỗi như thánh thiện. Chứa và tên ăn mày thời cuộc đứng gần nhau. Phật và những thằng hoạt đầu chạm mặt nhau. Có chăng là Phật từ trên bàn nhìn ra và tên hoạt đầu cũng giả bộ đưa nén nhang lên ngang vầng trán nhìn vào Đà Nẵng. Khi ngày đã tàn thì đêm lên. Đêm còn hoạt động mưu toan ồn ào hơn cả ngày. Đêm là kinh đô của tội lỗi.

Quê hương ta đã thức giấc cho chàng. Quê hương ta thuộc về Chúa hay Phật? Thuộc về ai xin hãy một phía. Để dễ đỡ đầu. Để dễ đi. Để còn có lúc ăn năn. Quê hương ta thuộc về đảng phái nào. Thuộc về ai xin hãy một đảng một hệ phái thống nhất. Để khỏi chia bè kết đảng. Để có thể cất lời thánh thiện. Không phải dối mình, không sợ kẻ sau lưng đâm dao, không cần kẻ trước mặt hoan hô, chỉ cần một trái tim thành thực với quê hương thôi.

Đà Nẵng. Một cậu học trò trong trường đã bắt đầu trang bị vũ khí cho một lực lượng. Một cậu học trò, như tất cả học trò xứ sở ta, đã có nỗi lo lắng riêng. Hồi những anh em thiếu niên trai tráng trẻ trung vừa lớn. Quê hương ta thuộc về già hay trẻ? Thuộc về ai xin một phía. Hoặc là để những anh già lùn cùn dùng thứ quyền lực sót lại của hân ta, cho hân ta làm gì thì làm. Hoặc là chúng ta hãy cố gắng trưởng thành và nắm lấy vận mệnh? Rồi sẽ tính sau với những anh già phản bội.

Đà Nẵng. Người lính trẻ tuổi có lần trở lại đó và hân ngơ ngạc quá: phần lớn ở đây đã tự lột trần truồng thân xác. Sự trần truồng diễn ra tuần tự chậm rãi. Tự nhiên đến nỗi hân ta không hay. Thay vì xấu hổ bởi sự trần truồng nay hân ta lại xem

đồ. Đúng lắm vậy. Và khi tờ Con Ong gọi Ngô công Đức là Đức le Cong hay là Ngô công Đốp, khi tờ Hoà Bình gọi báo Đại Dân Tộc là Đại dân tộc những ngôn ngữ đó đều là loại ngôn ngữ khả kính vậy.

LỚP CHỮ NHO VNVH MIỄN PHÍ

Nhóm Việt-Nam Văn-Hiến sẽ tổ chức một lớp dạy chữ Nho miễn phí theo phương pháp mới, chỉ sau một giờ hướng dẫn người học đã tự viết được chữ Nho và tự đọc được sách chữ Nho. Học vào ngày Chủ Nhật từ 15 giờ đến 18 giờ. G i tên nhập học vào chiều các ngày Chủ Nhật tại 55 Cao Thắng Saigon.

Lớp Hàm-Thụ; Thư và TK 37/1 Nguyễn Cảnh Chân Saigon (có kèm tem trả lời)

đó như một tiến hóa. Đà Nẵng, mây đã lóa lờ thể thâm rồi.

Khó tìm thấy một căn nhà thăm lặng nơi này. Khó tìm thấy một nơi công cộng tụ tập những đứa con hiền từ của quê hương. Nhà thờ. Nhà Phật. Học đường. Trại lính. Đây chưa phải là nơi tập hợp tất cả những công dân yêu nước: hãy còn sâu bộ, hãy còn những cái mặt khốn nạn chờ phá sản tổ tiên trong đó.

Một ngày xưa, cửa biển mở rộng con tàu Đồng minh rẽ sóng chảy vào. Đà Nẵng như một cô gái quê e lệ, cầm chừng. Nhưng không bao lâu sau đó cô gái đã hóa thân, vồ lấy tội lỗi. Cô gái thức giấc, sống thực tình với những ngày không mặt trời. Cái thân thể ốm yếu quê mùa được tu sửa bằng đô la đồ hộp. Nét mặt yêu kiều đã quen với rượu. Đọc những giòng chữ Pháp trên con tàu nêu ngoài bến, nay đọc những giòng chữ Anh trên món hàng của người bạn Hoa kỳ trao cho. Cô gái quê mím cười: ưng ý vì những đại lộ trong thân mình được tráng nhựa thềm thang, những học hêm chặt chẽ nay khai phá trở thành những

công viên tráng lệ, những ngoại ô mù tối nay thành những khu phố khang trang, nơi ngoại thành hoang vắng nay có cái phi trường vĩ đại cỡ quốc tế, bởi cô gái quê, ngực cô có đầy hoa, trái tim cô có đầy dinh thự, trên da thịt cô có nước hoa thơm. Nhưng bên này khung cửa mẹ già còn tóc trắng, trong bàn tay cô mờ tiền ném vào, mờ tiền cô có phải trả giá?

Đà Nẵng. Một người đàn ông đã ngồi trên quầy rượu nói với một người chủ quán: Chì hãy nằm xuống đây, chì cho tôi một phút. Và người đàn bà chủ quán cười tròn mắt: tôi đang nghĩ thế, tôi muốn. Đà Nẵng. Một cậu con trai có thể nói với cô gái: ngày mai chúng mình lên bãi Nam ô chúng mình làm... Cô gái gằn giọng trả lời: em cũng thêm, thêm... Đó sự lóa lờ đã có thật. Một chính khách đã nói với một chính khách: anh nhận số tiền này đi, vài triệu, anh muốn dùng vào việc gì cũng được. Người chính khách mang tiền đi gói vào tư quĩ của mình. Việc đó thường tình. Tội lỗi trở nên thường tình

(CÒN NỮA)

TAI NẠN

Một chàng độc thân trẻ tuổi đến sở làm với con mắt tím bầm. Bạn cùng sở hỏi: « Tai nạn gì xảy ra cho anh vậy? »

— Ô, có gì đâu. Sáng nay khi tôi mặc quần áo đi làm thì có một cái nút quần bị đứt. Vì vội quá, tôi cứ thế chạy sang phòng bên cạnh trong chung cư, nhờ bà chủ nhà khâu giùm cái nút.

Mọi người la lên, cất giọng anh ta:

— À há! Bà ấy tưởng anh định hỗn và thế là bà ta hỏi thăm sức khoẻ anh chứ gì?

— Ô, không không. Bà ta rất dễ chịu, rất thông cảm. Bà ta mang rờ khâu may ra rồi ngồi trước mặt tôi và khâu lại cái nút trong khi tôi vẫn đứng đấy. Công việc sắp xong và tôi sắp đứng dậy đi thì chồng bà ta về.

THỜI QUEN « NGHỀ NGHIỆP »

Thu xếp để xây lấy một tổ ấm chẳng phải chuyện dễ dàng gì. Gần đây, tôi gặp một anh bạn, đang rượu say bí tỉ trong quán rượu ngay buổi sáng sau đêm tân hôn.

— Có chuyện gì xảy ra thế anh? Tôi nghĩ là hôm nay ở nhà anh là người đàn ông sung sướng nhất đấy chứ.

Anh ta lắc đầu quầy quậy.

— Thật là thói quen tai hại cho chúng tôi. Anh nghĩ xem sáng nay khi tỉnh dậy nửa thức nửa ngủ, tôi móc 3 tờ Trần Hưng Đạo ra và nhét xuống dưới gối nạng.

— Ô — tôi tìm cách an ủi anh — chắc chị ấy cũng không thắc mắc quá đáng đâu mà anh phải lo.

Anh ta buồn rầu nói:

— Anh chưa hiểu đâu! Đúng lúc đó, ững còn chấp chờn như tôi, nạng rút ra một ông Lê văn Duyệt và 1 cái cát-vi-sít đưa lại cho tôi!

PHỤ-NỮ: CẦN BIẾT!
CÓ BÌNH BẠCH ĐÁI

Kín đáo

NỮ ĐỐI BƯU
PHƯỚC LINH

Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, bình mới
hay lâu ngày đều dùng được.



K.N. 2146 NGÀY 20/4/62

Đang phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bis Khổng-Tử-Cholon

HỘI THẢO BÀN TRÒN

(Tiếp theo trang 25)

người đang chiến đấu ngoài chiến trường. Chúng ta đang có một kẻ thù nguy hiểm, nói như thế chắc có bạn không bằng lòng, như anh Báu chẳng hạn, anh cho rằng người Nam có tinh thần hòa giải còn người Bắc thì chống đối cực đoan... chúng tôi thấy rằng chúng tôi chẳng cực đoan hơn ai nhưng chúng tôi đã trót có cái kinh nghiệm... cái kinh nghiệm về cái chế độ C.S — cái cách ruộng đất, tập trung dân làm nông, công trường do chính phủ quản trị là một cách bóc lột vật chất vĩ đại nhất... Còn về tư tưởng, tôi xin bắt chước một câu của cụ Phan Khôi trước khi chết: « Nếu một ngày kia hàng trăm thứ hoa cúc chỉ nở toàn các vạn thọ thôi thì các cúc của ta mất cái đẹp đi nhiều lắm ». Tôi xin nhắc lại một cách khác... rằng thì là... « một ngày kia nếu chỉ có một tư tưởng CS thôi thì thế giới nghèo đi biết bao nhiêu. Miền Nam nghèo đi biết bao nhiêu. » Tôi lấy cớ đó để chống CS. Người CS nói rằng trong thiên nhiên, trong xã hội bao giờ cũng có hai lực lượng đối lập nhau... nhờ sức đối lập này mà xã hội mới tiến bộ được... CS chỉ nói đến đó thôi chứ không nói thêm nữa... tôi nghĩ rằng... thì là nếu một ngày kia thế giới chỉ toàn là CS thôi thì sẽ mất đi một phía đối lập... nếu không có phía đối lập thì xã hội cộng sản là một xã hội chết.

(Anh Trần Văn Kha đã đưa một số lý luận để chứng minh cái mâu thuẫn của CS và anh kết luận:)

Nếu ở miền Nam chúng ta cứ chia rẽ rồi cứ mong hòa giải, rồi có những kẻ sẽ lợi dụng cái hòa giải của chúng ta mà chia rẽ thêm chúng ta... nếu thế tôi tin rằng những hình ảnh cái cách ruộng đất, trại tập trung, nông công trường, hay là trói người chôn sống ở Huế hồi Tết Mậu Thân sẽ tái diễn.

HÀ THƯỢNG NHÂN: (Trung Tá Phạm Xuân Ninh, chủ nhiệm nhật báo «Tiền Tuyến», nhà văn, nhà báo, anh được mời đến với tư cách một người viết báo).

Tôi là người Thanh Hóa, người Trung tuy nói giọng Bắc.

Phần tôi, tôi không thấy có những ý kiến gì khác với những ý kiến mà các anh đã nói. Tôi muốn tiếp theo

những lời cuối vừa rồi của anh Kha mà nói rằng: Trong bao nhiêu năm chiến tranh, ai mà không muốn hòa bình để trở lại quê hương, nhất là những người già đó 50 như lứa tuổi tôi, anh Trang Đốp, anh Chu Tử. Dù sung sướng bao nhiêu đi nữa những người già bao giờ cũng thương nhớ, chờ mong ngày trở lại quê nhà... Nhưng chúng tôi vẫn đau lòng không chấp nhận cái hòa giải đó được, bởi vì như anh Kha đã nói, chúng tôi đã trót có cái kinh nghiệm với C.S.

Tôi cũng xin nói rằng bệnh tật sốt rét ngày hôm nay còn hành hạ tôi, đó là kỷ niệm của kháng chiến, chúng tôi đã hăng hái tham gia kháng chiến, đem cả tuổi trẻ theo kháng chiến. Điều chúng tôi đau đớn nhất là đã mất niềm tin vì kháng chiến. và khi hồi hận thì tuổi trẻ đã qua rồi... Tôi đã có lần tâm sự với các anh Nguyễn Văn Trung, Lý Chánh Trung, các anh ấy nghĩ rằng: mình có thể hòa hợp với nhau, mỗi thắng nhân nhượng một tí... các anh ấy quên rằng khi đã là đảng viên CS thì người ta không còn là con người như chúng ta ở trong xã hội tự do.

Tư tưởng của họ khác hẳn cho đến những danh từ... những danh từ cũng được định nghĩa lại và mang một nội dung khác hẳn... Tôi xin kể một câu chuyện: chuyện của anh Hoàng Văn Chí. Tác giả quyển sách viết về CS bằng ngoại ngữ và đã được dịch ra nhiều thứ tiếng, chắc các anh có đọc.

Con một nhà cách mạng là cụ Cử nhân hán học Hoàng Văn Khải, làm viện trưởng viện dân biểu Trung Kỳ, ông để con đặt tên là Thế Giới Đại Đồng, và khi ở tù Côn Lôn về, ông tổ chức ngay kháng chiến trong làng... nhưng tôi nghĩ rằng nếu ông sống đến ngày CS lên thì có lẽ người ta chôn ông trước hết... số di tôi nghĩ như vậy vì bằng cớ này: Hoàng Văn Chí đang là sinh viên trường thuộc bộ theo kháng chiến, rất tự phụ về cuộc đời cách mạng của bố, anh ta được bổ dụng làm những chức vụ như giám đốc xưởng đúc tiền, rồi giám đốc cục chế súng cho CS anh ta cùng ở khu 4 với chúng tôi — Thiếu tướng Nguyễn Sơn của Việt Minh và anh ta đều là con rể cụ Lê-Dư cả. Khi anh Hoàng Văn Chí đọc quyển cái cách ruộng đất trong đó có câu « phải tiêu diệt bọn cường hào ác bá đại gian, đại ác » anh Hoàng Văn Chí nói: « đúng, cái này đúng, phải cần tiêu diệt bọn này, không

thể để bọn cường hào ác bá gian ác được. Tôi tự có ruộng nhưng đã chia cho tá điền hết rồi... hơn nữa suốt đời tôi làm cách mạng... nhưng kết quả Hoàng Văn Chí là người đầu tiên vào trại tập trung để cải hóa... Lúc vào đây gặp tôi, cũng như lúc gặp tôi ở Pháp, Hoàng Văn Chí có nói rằng: « Đền lúc mình tỉnh thì đã muộn lắm rồi... Nguyễn Sơn cho tôi biết trước tôi có tên trong danh sách đầu tiên đi trại tập trung và có nói rằng: những ai không phải là đảng viên C.S, những ai không nghĩ giống như C.S đều là cường hào ác bá, không cách gì khác được — Tôi không tin. » Vì lẽ đó chúng tôi giải thích giúp cho những người bị gọi là chống Cộng cực đoan. Nếu C.S được như bên Pháp, hay bên Ý như các nước khác thì chắc chúng ta phải chấp nhận từ lâu rồi.

Tôi nhớ một lần đi hội nghị ở Nhật Bản, một thi sĩ Nhật Bản hỏi tôi rằng: « Ông là nhà văn, nhà thơ tại sao ông lại chống chủ nghĩa C.S, chủ nghĩa C.S cũng là một thứ tư tưởng mà mình phải tôn trọng tự do tư tưởng... Bởi vì người ta không sống vào trong hoàn cảnh thực tế của mình... như anh em kháng chiến trong Nam này... Chỉ giống cái giai đoạn đầu của kháng chiến mà thôi không giống những giai đoạn cái cách ruộng đất đầu tổ sau này cho nên chưa thấy hết C.S được... Tôi có bấy nhiêu để góp thêm vào những chuyện anh Kha vừa kể — xin hết.

trường thợ điện

Muốn trở thành thợ chuyên môn:
(1) SỬA ĐIỆN NHÀ ĐIỆN XE
HOL, học phí trọn khóa 3000đ00.

(2) Lớp điện lạnh

Thực tập sửa chữa tìm Pan các loại tủ lạnh máy điều hòa không khí trọn khóa 2 tháng 7.000đ (lớp cấp tốc 1 tháng, học 8 giờ 1 ngày).

(3) Lớp văn dây

Thực tập văn lại các đồ điện như Transfo (survolteur, dévolteur) các loại động cơ, quạt, máy bơm nước compresseur, tủ lạnh, máy điều hòa không khí, Dynamo xe hơi và các loại máy phát điện v.v. trọn khóa 5.000đ. Ghi tên xem chương trình tại Đại Nam 239 Ng. tri Phương Ngã Sáu Cholon ở Saigon Đại Nam 808 và 1011 Trần h. Đạo gần rạp Oscar, Mãn khóa cấp chứng chỉ. Các bạn muốn tự tập hãy chọn 1 trong 3 ngành về nghề điện để được trọng dụng khi nhập ngũ. Không bắt nhập ngũ khi hòa bình. Nội trú 4090đ.

TRẦN NGỌC BÁU: Tôi được biết là chúng ta ở đây làm một cuộc thảo luận để học hỏi với nhau, do đó tôi cần cứ trên những nhận định khách quan mà không nói đến những lập luận chính trị — Mong rằng bạn nào muốn nói đến lập luận chính trị thì đó là chỉ để nói thêm cho rõ vấn đề mà thôi — Tôi thấy rằng những nhận định của tôi nó không xa thực tế là bao nhiêu, khi nói đến những yếu tố gây ra hiện tượng kỳ thị.

Tôi muốn nói điều này với anh Hà Thượng Nhân: Khi anh bạn Nhật Bản hỏi anh rằng: sao anh làm văn hóa mà không ở trong phạm vi văn hóa mà thôi? Thì anh chỉ có một câu trả lời vì hoàn cảnh đất nước chúng tôi phải bước mạnh hơn, ra ngoài phạm vi văn hóa tức là vào phạm vi chính trị... đó là đặc biệt trong giai đoạn hiện tại.

Nhưng trên nguyên tắc người làm văn hóa phải nói tiếng nói của người dân, chứ không riêng một thành phần nào... Do đó các anh có quyền nói cái quan điểm chính trị của riêng các anh, nhưng tốt hơn hết là nói luôn cái quan điểm của đa số quần chúng. Mà điều đó thì các anh đã mất mười mấy năm, từ thời Diệm đến bây giờ để nói nhiều ý kiến của mấy anh rồi... Có lẽ lúc nào đó các anh nên nghĩ xem tại sao các anh nói nhiều rồi mà vẫn có một số đông những người trong Nam bước sang bên kia... Bởi vì từ 15 năm nay, trên các cơ quan tuyên truyền: phát thanh báo chí hầu hết người Bắc, người Trung đều chiếm hết, có rất ít người Nam. Sau này thời ông Thơ, cụ Hương mới thấy có. Phần đông đều là người Bắc... Hậu quả ta thử xem đến đâu, ta hãy lấy honnêteté mà xét lại...

HÀ THƯỢNG NHÂN:

Tôi đồng ý với anh, tôi không hề có cái ý nghĩ rằng khi anh có tư tưởng hòa giải là anh không hiểu CS đâu. Tôi chỉ trình bày cái lý do tại sao chúng tôi đã có những thái độ như thế với CS.

Có một điều, mà anh nói rằng người miền Trung, người miền Bắc từ mười mấy năm nay đã nói đủ rồi, nói rõ lập trường của mình rồi mà sao cũng như nước

đổ đầu vịt... Tôi xin nói như thế này xin đừng ghi lại, sợ mất lòng anh em, anh nói rằng từ mười mấy năm nay người may nhất là người Bắc đã nắm trong tay những phương tiện tuyên truyền để gọi là nói tiếng nói của chúng tôi... thực ra không phải như vậy... họ đã «chống Cộng» có thể vì một quyền lợi riêng, những người đó chưa đích thật là những chiến sĩ chống Cộng, họ chưa có thiệt hại gì với CS cả... tôi có thể nói thực rằng trong số 10 người loại đó có 8 người không hề bao giờ có kinh nghiệm về C.S... trái lại những người chống Cộng thực sự đôi khi lại còn bị chụp mũ là Cộng sản nữa. Vì thế tiếng nói đó không có giá trị gì hết, tiếng nói đó bị nghi ngờ và tiếng nói đó đã bị người ta khinh thường... tôi xin hết lời.

VƯƠNG HỮU BỘI: Xin hãy trở lại với đề tài chính

NGUYỄN HỮU DOÃN:

(Cao học luật khoa, một trong những sinh viên lãnh đạo phong trào tranh đấu 63-64-65 Người đích thực lãnh đạo phong trào xé bỏ hiến chương Vũng Tàu, trong khi nhóm của Lê Hữu Bội chỉ chủ trương sửa đổi vài điều trong hiến chương đó mà thôi).

Tôi không thể quan niệm là có một hiện tượng hay một phong trào kỳ thị được. Tôi chỉ có những ngạc nhiên những ngạc nhiên liên tiếp mà tôi sẽ kể ra đây. Ngạc nhiên thứ nhất là hồi năm 1965 khi tôi bị giam ở Pleiku cùng với một số lãnh tụ chánh trị.

Tôi có dịp nghe một vị lãnh tụ người Nam, bây giờ ông ta đã mất rồi thành ra khỏi cần nhắc đến tên, ông ta nói rằng: miền Bắc miền Trung, miền Nam như thử ba anh em, anh Cả, anh Hai và em Ba. Anh Cả đánh bạc lỗ mất cả tài sản, rồi chạy vào với em Ba, Anh Hai cũng lỗ tiền xài mất hết một nửa gia sản cũng vào nương náu ở miền Nam. Thằng em Ba chỉ xin anh Cả, anh Hai im lặng để nó làm nuôi nấng hai anh... Em Ba chỉ xin hai anh im lặng thôi!... Tôi ngạc nhiên hết sức trước lý luận này... tôi không biết phản ứng bằng cách nào khác hơn là im lặng.

Ngạc nhiên thứ hai là khi thấy hiện tượng kỳ thị xuất hiện trên

báo chí — lúc đầu tôi cho rằng đó chỉ là một sự lầm lẫn ngôn từ. Bởi vì nhìn quanh cả hai bên đều thấy toàn là anh em quen biết và hầu hết đều dễ thương cả... Có thể vì là người Trung nên trong bao lâu quen biết tôi thấy không có gì khác biệt giữa những anh em đó chẳng... Và vì vậy tôi vẫn cho là có một lầm lẫn về ngôn từ.

Ngạc nhiên thứ ba tiếp đến là cái buổi thảo luận này. Tôi ngạc nhiên là từ đầu đến cuối tôi nghe các anh nói những điều lớn quá. Những điều này tôi đã nghe nhiều lần rồi và đã cố quên không nghĩ đến — Tôi có thể đồng ý hay phản đối tất cả các anh, nhưng tôi không phát biểu trong chiều hướng đó, vì thực ra tôi quan niệm hiện tượng kỳ thị này khác các anh.

Có thể người ta kỳ thị vì những nguyên nhân sâu xa như kinh tế, tôn giáo... như các anh Tự, anh Báu đã nói... Riêng tôi, tôi không nghĩ như thế, ví dụ như vấn đề kinh tế chẳng hạn, nói người Bắc bao trùm cả các khu phố lớn điều đó dễ hiểu vì họ đi cư vào đây không có ruộng để cấy cây thì phải đi buôn chứ làm sao hơn.

Còn vấn đề giành quyền lãnh đạo được xem như là óc bẻ phái, phe nhóm, điều đó cũng dễ giải thích. Nếu hôm nào đây một trong những người ngồi ở đây được may mắn nắm quyền tại một bộ nào đó

(xem tiếp trang bên)

Nhân dịp khuyến trương rộng lớn:
xin bán hàng giới thiệu với quý khách một địa chỉ: Đáng tin cậy.

Tiệm kính Mỹ-Sinh

81-85 Lê-Thánh-Tôn Saigon

Đây tiệm kính bán buôn đứng mức chuyên nghiệp gia nh. thực lâu đời.

Hàng ANH- PHÁP- ĐỨC rất nhiều.

Mỹ-Ấu đủ kiểu, giá thời phải chăng.

CẬN-VIÊN- LOẠN THỊ kính râm.

Trẻ, già, trai, gái cả tầm, trẻ em

Đeo vào ai thấy cũng thêm.

Chủ nhân để dài lại n. em cô thay.

Quý vị đi khắp đó đây.

Nếu không vừa ý thì nay in mới.

MỸ-SINH Tiệm kính là nơi.

THANH-BÌNH G.Đ.T.M.

Kính mời,

HỘI THẢO BÀN TRÒN

thì cố nhiên là phải đưa groupe anh em của anh ấy vào cộng tác mà anh em tức nhiên là những người quen thân, cùng hoạt động từ hồi nhỏ. Như vậy nhiều người Bắc, hay nhiều người Nam trong một bộ là chuyện tự nhiên, không có gì phải ngạc nhiên cả.

Tôi nhớ lại, sau lần nghe vị lãnh tụ nói về chuyện anh cả, anh Hai và em ba đó, tôi trở về sống với anh em miền Nam, có những lúc vì hoạt động thanh niên, chúng tôi sống trong những khu lao động hay những vùng thôn quê heo lánh, tôi cố ý nhận xét nhưng chẳng thấy có hiện tượng gì khả dĩ giống như lời vị lãnh tụ ấy nói cả. Người Nam đơn giản lắm; làm việc chỉ cần đủ ăn, thừa tiền thì nhậu...



Họ chẳng tranh đua cho một sức, và họ cũng chẳng nghĩ họ bị cướp đoạt quyền lợi chính trị, kinh tế v.v... Câu chuyện kỳ thị thật ra không có. Thành ra tôi thấy rằng cái gọi là kỳ thị có hôm nay chẳng qua là I tai nạn... Tai nạn này nằm trong cái tai nạn lịch sử đã đưa nước này vào tay những tên đại ma đầu, những ác đại ma đầu phe này cũng như phe kia... và chuyện kỳ thị cũng do chúng dựng lên làm chiêu bài để bảo vệ hay tranh dành quyền lợi.

Anh Đồng có đặt câu hỏi ai sẽ có lợi trong vụ này. Riêng tôi, tôi không trả lời câu hỏi đó. Tôi chỉ tin chắc rằng, kẻ có hại chính là dân V.N mình... trong đó có cả các phe kỳ thị.

Đến bây giờ tôi vẫn cố không nghĩ đến câu chuyện kỳ thị và vẫn quan niệm rằng đây là một vấn đề nhẹ nhàng, hết sức nhẹ nhàng. Nếu có hiểu lầm nhau chẳng nữa, thì khi

hiểu thực nhau, câu chuyện kỳ thị sẽ trở thành lỗ bịch... sẽ không còn ai ngồi cố suy nghĩ tìm đến những nguyên nhân xa vời, và những hậu quả tai hại cũng sẽ không còn nếu không ai tiếp tục khai thác cái câu chuyện kỳ thị này. Đề nghị tích cực của tôi là: sau cuộc hội thảo này, tuần báo Đời sống nên bao giờ nhắc đến câu chuyện « chia rẽ » này nữa cả.

CHU TỬ: Đồng ý!

NGUYỄN NGỌC THẠCH: Không biết có phải vì bản chất của người miền Nam là ưa nói thật không, như tôi thấy nãy giờ, có lẽ vì vấn đề tế nhị nên người nào cũng tránh né cả. Tôi tuy sinh trưởng và lớn lên tại miền Nam nhưng không có chân trong một hội nào của miền Nam cả, kể cả những hội ái hữu trái lại tôi cũng có rất nhiều bạn bè Trung và Bắc như đã nói, tôi lại còn là hội viên của hội bảo tồn cổ đồ Huế nữa... (mọi người vui vẻ cười) Tôi xin nói thật ra rằng tôi có nhiều bạn miền Nam có chân trong các hội của người Nam họ nói rằng: vì thấy người Nam dễ dãi, dễ phè, không lo làm ăn, lại có vẻ rời rạc nữa nên tạo ra phong trào như có vẻ kỳ thị để có thể kích thích, để có thể tác động cho người Nam thôi là phè, thôi ăn nhậu, thôi làm biếng với mục đích như vậy không biết hành động đó có bị kết án hoặc chụp mũ là kỳ thị hay không.

CHU TỬ: Như vậy không gì là kỳ thị cả.

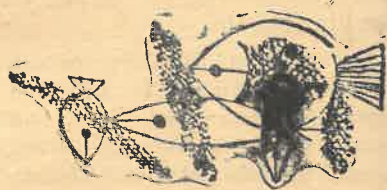
NGUYỄN HỮU ĐỒNG: Tuy đó là một chiến thuật cho một mục đích tốt nhưng xin lưu ý đừng vì con chuột mà vô tình đốt cháy cái nhà.

NGUYỄN NGỌC THẠCH: Tôi thấy vấn đề này « tĩnh » hơn, không « động » như chuyện muốn bắt con chuột phải đốt cháy ngôi nhà như anh Đồng nói.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG: Không thể vì sự đoàn kết của một bộ phận dân tộc mà phải dùng đến chiến thuật có thể phá vỡ cái đoàn kết của toàn thể dân tộc được, đó là điều tôi muốn nói và xin lưu ý.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG (Đồng không phải Đồng Bình luận gia viết báo Hòa Bình): Tôi mới tới sau thành những vấn đề kỳ thị

các anh đặt ra tôi không được nghe. Nhưng tôi đã biết trước cuộc hội thảo này từ hôm qua. Tôi nói như thế này: Việc nói đến kỳ thị, đặt vấn đề kỳ thị là sai. Bởi vì trong quần chúng không có vấn đề này. Nhưng cái nguy là vấn đề đã được đặt ra, căn bệnh đã được cấy vi trùng, và vi trùng càng ngày càng lớn



lên. Bằng chứng là một số báo, tức là đại diện cho lớp có học, trí thức lại có quyền thế nữa... họ đã đặt vấn đề kỳ thị một cách vừa ồn ào, vừa thô bỉ, vừa sai lầm nữa... Và chính cái đó là một cái nguy hại nữa. Như tôi nghĩ cuộc hội thảo này nên tìm một cách nào để rút vi trùng đó ra, dẹp tiếng kỳ thị đi! dẹp phong trào kỳ thị đi! thì cuộc hội thảo có ích lợi tích cực hơn một chút.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG: Ý kiến của anh Đồng là một ý kiến xây dựng, Anh Đồng lại là một nhân vật quan trọng trong nhật báo « Hòa Bình », nhật báo này thường được dư luận gán ghép là có tham dự vào một trong hai phe của hiện tượng kỳ thị — ít ra là trên báo chí — Vậy xin anh Đồng áp dụng đề nghị đó vào ngay tờ báo anh đang cộng tác thử xem.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG: Tôi xin trả lời cho anh Đồng — ở báo « Hòa Bình » cũng như ở các báo khác tôi chỉ là một người làm thuê. Tôi chỉ làm tin và viết vài bài bình luận chính trị. Còn ai muốn viết gì đó thì là người chủ nhiệm hoặc là người bỏ tiền ra và thu tiền vào túi chịu trách nhiệm chứ không phải trách nhiệm của tôi.

Cuộc thảo luận chấm dứt vào hồi 12 giờ 30.

Bài vở thuộc về Văn Nghệ
xin đề tên:

Trần đức Uyển
77/13 Huỳnh Tịnh Của



*Cong Chúc
Tân Xuân*

Activit

nguồn sinh-lực
bồi bổ cơ-thể



CORNELL
UNIVERSITY
JUN 8 1970
LIBRARY